

Tháng 4, Tháng 5, Tháng 6 — Năm 2024

BÀI HỌC SA-BÁT

THIỆN ÁC ĐẤU TRANH

In tại nhà in Tiếng Nói Hy Vọng ©2024
El Monte, California, USA

Mục Lục

1. Trận Chiến Phía Sau Tất Cả Các Cuộc Chiến.....	5
2. Sự Tranh Chiến Đây Thật Sự Là Về Điều Gì?	12
3. Sự Sáng Chiêu Trong Nơi Tối Tăm	19
4. Đứng Vững Vàng Cho Lê Thật.....	26
5. Đức Tin Vững Vàng.....	33
6. Hai Người Làm Chứng.....	40
7. Lòng Trần Đây Hy Vọng.....	47
8. Sự Soi Sáng Từ Đèn Thờ	54
9. Nền Tảng Của Chính Quyền Đức Chúa Trời	61
10. Linh Hồn Bất Tử	68
11. Sự Tranh Chiến Sắp Diễn Ra	75
12. Thảm Họa Cuối Cùng Trên Đất	82
13. Sự Đắc Thắng Của Tình Yêu Thương Đức Chúa Trời	89

Tác giả:

Mark Finley

Dịch giả:

Nguyễn thị Ngọc Liên

Hiệu đính:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Nguyễn thanh Thúy Ái

Trình bày:

TNHV - Media

Website Trường Sa-bát:

truongsabat.org

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Tiếng Nói Hy Vọng

P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 422-6841

www.TiengNoiHyVong.org

Sự Tranh Chiến Giữa Thiện Và Ác



Nếu có ai đó hỏi bạn, “Chân lý quan trọng nhất trong Kinh Thánh là gì?” Bạn sẽ trả lời như thế nào? Có thể chúng ta sẽ trả lời rằng, đó chính là Đức Chúa Giê-su, hoặc chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời dành cho tội nhân, hoặc là câu chuyện tại thập tự giá. Vâng, tất cả những chủ đề này đều rất quan trọng. Nhưng nó chỉ là một phần của một chủ đề lớn hơn ở trong Kinh Thánh: Đó chính là sự tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này.

Sự tranh chiến này khởi đầu từ trên thiên đàng khi Lu-xi-phe kiêu ngạo chống đối Đức Chúa Trời. Sự thật ẩn đằng sau sự tranh chiến này là gì? Câu trả lời có thể làm cho chúng ta bất ngờ: Đó chính là tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Như vậy phải chăng Ngài thật sự là Đấng có đầy lòng yêu thương? Ngài có thật sự quan tâm đến sức khỏe và hạnh phúc của những người mà Ngài đã dựng nên không? Hay Chúa chỉ quan tâm đến mình và chỉ muốn mọi người tuân theo Ngài như những con Rô-bốt được lập trình sẵn?

Mục tiêu của bài học Sa-bát ba tháng này là giải đáp những câu hỏi đó. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu về lịch sử nhân loại từ góc nhìn của Đức Chúa Trời. Kinh Thánh bày tỏ cho chúng ta thấy cái nhìn của Chúa về lịch sử của nhân loại này. Từ thời Đức Chúa Giê-su cho đến hiện tại và xa hơn nữa, Đức Chúa Trời chính là tình yêu thương, do đó mọi việc Ngài làm đều đến từ tình yêu thương vô bờ bến đó. Dù con người và thiên sứ không hiểu rõ công việc của Đức Chúa Trời, nhưng khi chứng kiến sự tranh chiến giữa thiện và ác, chúng ta càng nhận thấy rõ tình yêu thương của Ngài dành cho nhân loại. Tình yêu thương của Đức Chúa Trời được bày tỏ một cách sâu sắc và tỏ tường nhất tại thập tự giá. Tại đồi Gô-gô-tha, Chúa đã bày tỏ tình yêu thương vô điều kiện mà Ngài dành cho tất cả chúng ta, qua việc Ngài hy sinh để cứu rỗi nhân loại. Tại thập tự giá, Ngài đã chiến thắng quyền lực của Sa-tan, và thập tự giá bày tỏ một lẽ thật vĩ đại rằng Đức Chúa Trời sẽ cất bỏ tội lỗi và tiêu diệt Sa-tan vĩnh viễn.

Trong lúc này, sự tranh chiến giữa thiện và ác vẫn đang tiếp diễn. Sa-tan đã cố gắng phá hủy công việc cứu rỗi của Đức Chúa Giê-su trên thập tự giá. Sau đó, Sa-tan tìm cách để hủy diệt những người bước theo Ngài. Sa-tan gây ra nhiều sự khó khăn cho hội thánh của Chúa và giết hàng triệu Cơ Đốc nhân. Nhưng Đức Chúa Trời luôn ở bên cạnh dân sự Ngài. Ngài không bao giờ bỏ rơi họ.

Trong ba tháng này, chúng ta sẽ tìm hiểu về những gì đã xảy ra trong sự tranh chiến vĩ đại giữa Đức Chúa Trời và Sa-tan. Trước tiên chúng ta sẽ tìm hiểu về sự tranh chiến trên thiên đàng với Lu-xi-phe. Chúng ta sẽ suy xét các chủ đề quan trọng trong sự tranh chiến này. Và tìm hiểu về lòng can đảm của người Waldenses.

Họ là những người đã trung tín với Chúa khi Sa-tan lợi dụng giáo hội để bắt bớ họ vì đã giữ đức tin và chỉ làm theo Kinh Thánh. Chúng ta sẽ tìm hiểu về những nhà lãnh đạo của giáo hội cải chánh, họ đã kiên quyết bảo vệ lẽ thật Kinh Thánh. Những người lãnh đạo này đã trung tín với Đức Chúa Trời và làm theo Kinh Thánh đầu có bị tra tấn, bị trói bằng xiềng xích, thiếu sống, hoặc bị giết hại.

Ellen G. White cũng có kể về những anh hùng đức tin này. Bà cho biết, “Kinh Thánh là quyền lực của họ, và họ thử nghiệm mọi giáo lý bởi sự dạy dỗ của Kinh Thánh. Đức tin nơi Đức Chúa Trời và lời Ngài bảo vệ những người thánh này khi họ hy sinh sự sống mình trên giàn hỏa.”— *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 223, 224.

Trong ba tháng này, chúng ta sẽ tìm hiểu về cuộc đời của những người trung tín trong công cuộc cải cách Tin lành như: Wycliffe, Huss, Jerome, Luther và Wesley. Công cuộc Cải Chánh xảy ra vào những năm 1500 tại châu Âu khi các nhà lãnh đạo tôn giáo thực hiện những thay đổi lớn cho giáo hội Công giáo La Mã. Những nhà lãnh đạo này từ chối những giáo lý sai lầm của giáo hội Công giáo. Những cải cách vĩ đại mà họ đã thực hiện tạo tiền đề cho sự ra đời của các giáo hội Tin Lành. Các nhà lãnh đạo của giáo hội cải chánh tin rằng, Chúa cứu chúng ta bởi tình yêu thương của Ngài, điều đó được thể hiện rõ qua sự hy sinh của Cứu Chúa Giê-su. Sau đó, William Miller đã tiếp nối ý tưởng này và bắt đầu rao giảng về sự tái lâm của Chúa Giê-su vào năm 1844.

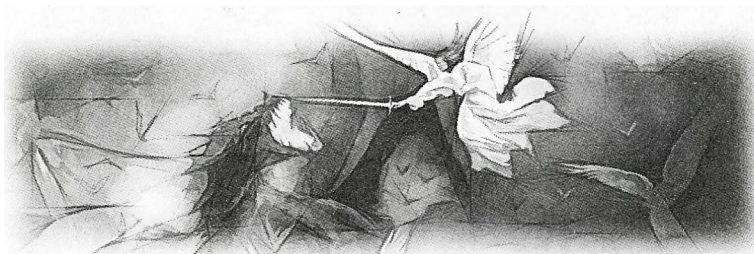
Đức Chúa Trời đã thành lập Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm An Thất Nhật. Ngài đã xây dựng hội thánh này dựa trên những tín lý quan trọng trong công cuộc Cải cách Tin lành. Trong thời kỳ cuối cùng, Chúa có một kế hoạch rất đặc biệt dành cho Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm. Chúa giao phó cho hội thánh này sứ mạng rao báo những lẽ thật Kinh Thánh quan trọng đã bị quên lãng trong suốt hàng trăm năm. Hơn nữa, Chúa ban cho Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm một sứ mạng quan trọng, đó là rao báo Sứ điệp ba Thiên Sứ trong Khải huyền 14:6–12 cho mọi người trên thế giới này. Những sứ điệp này là lời cảnh báo cuối cùng từ Đức Chúa Trời dành cho nhân loại sắp bị hủy diệt.

Sa-tan rất ghét sứ điệp ba thiên sứ. Trong Khải huyền, Giăng nhắc đến con rồng là hình ảnh biểu tượng cho Sa-tan: “Con rồng giآن người đàn bà, bèn đi tranh chiến cùng con cái khác của người, là những kẻ vẫn giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và lời chứng của Đức Chúa Jê-sus” (*Khải huyền 12:17*). Chúng ta sẽ nghiên cứu những sự kiện cuối cùng sẽ xảy ra trong cuộc chiến giữa Đức Chúa Trời và Sa-tan. Và tìm hiểu về tình yêu thương của Chúa đã chiến thắng Sa-tan và các thiên sứ sa ngã bằng cách nào. Sau khi Sa-tan và những người bước theo Sa-tan bị tiêu diệt, Chúa sẽ dựng lại trời mới và đất mới một cách hoàn hảo.

Chúng ta sẽ nghiên cứu những gì mà Kinh Thánh đã báo trước về sự cuối cùng của lịch sử nhân loại. Và sẽ nghiên cứu sách “Thiện Ác Đấu Tranh” của Ellen G. White làm đại cương để tìm hiểu về sự tranh chiến giữa Chúa và Sa-tan. Ở đầu mỗi bài học, chúng tôi sẽ ghi chú cho bạn biết các chương trong sách “Thiện Ác Đấu Tranh” để bạn có thể đọc và nghiên cứu thêm. Hy vọng chúng ta sẽ hiểu rõ hơn, “và được biết sự yêu thương của Đấng Christ, là sự trở hơn mọi sự thông biết, hầu cho anh em được đầy dẫy mọi sự dư dật của Đức Chúa Trời” (*Ê-phê-sô 3:19*). Lời cầu nguyện của sứ đồ Phao-lô dành cho những người nghiên cứu Kinh Thánh, cũng chính là lời cầu nguyện của chúng tôi, dành cho mỗi anh chị em thân thương trong tình yêu thương Chúa.

Mục sư Mark Finley sinh ra ở tiểu bang Connecticut, Hoa Kỳ. Ông đã đi truyền giáo ở nhiều nước khác nhau trên thế giới. Từ năm 2005 đến 2010, ông là một trong những nhà lãnh đạo quan trọng tại Toàn Cầu Tổng Hội. Toàn Cầu Tổng Hội là trụ sở chính của Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm. Sau khi nghỉ hưu, ông là cố vấn cho hội trưởng của Toàn Cầu Tổng Hội. Mục sư Mark Finley và vợ ông, Ernestine, có ba người con và năm cháu nội ngoại.

Trận Chiến Phía Sau Tất Cả Các Cuộc Chiến



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Khải huyền 12:7–9, 12:4; Sáng thế Ký 3:1–3; Ê-xê-chi-ên 28:12-17; Ê-sai 14:12-14; Giăng 17:24-26.

CÂU GỐC: “Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa” (Khải huyền 12:7, 8).

Nếu Chúa là một Đấng đầy tình yêu thương, tại sao thế gian này lại đầy dẫy tội lỗi? Làm thế nào một Đức Chúa Trời yêu thương lại để những nhiều điều ác liên tiếp diễn ra? Tại sao hoạn nạn lại xảy ra với những người tốt? Trong bài học tuần này, chúng ta sẽ tìm hiểu về sự tranh chiến giữa thiện và ác. Sự tranh chiến này đã diễn ra trong một thời gian dài. Và trước tiên chúng ta sẽ tìm hiểu về sự phản loạn của Lu-xi-phe trên thiên đàng. Chúng ta sẽ hiểu tội ác đã bắt đầu từ đâu. Và thấu hiểu hơn về sự nhện nhục của Chúa dành cho những tội nhân và cách Ngài giải quyết vấn đề tội lỗi.

Đức Chúa Trời là tình yêu thương (1 Giăng 4:7, 8). Mọi công việc của Chúa đều phát xuất từ tình yêu thương (Giê-rê-mi 31:3). Chúa không bắt buộc ai phải yêu Ngài. Ellen G. White bày tỏ về tình yêu thương như sau: “Nếu bạn muốn người khác yêu bạn, thì trước tiên bạn phải yêu họ.”—*The Desire of Ages*, tr. 22. Nếu Chúa bắt buộc chúng ta phải yêu Ngài, thì bạn và tôi không có sự tự do. Nếu không có sự tự do chọn lựa, chúng ta thực sự không thể hạnh phúc. Nhưng Chúa cho chúng ta có sự tự do lựa chọn. Chúa chinh phục tấm lòng của mỗi người bằng tình yêu thương của Ngài. Chúa tìm cách để cứu rỗi nhân loại hầu cho sự tranh chiến giữa thiện và ác không còn tái diễn nữa. Chúa muốn mọi người hiểu rằng Ngài luôn muốn làm điều tốt nhất cho họ. Công việc của Chúa trong cuộc chiến giữa thiện và ác mang đến hy vọng cho chúng ta. Đến ngày cuối cùng, tình yêu thương của Chúa sẽ chiến thắng sự gian ác cho đến đời đời.

Trận Chiến Trên Thiên Đàng

ĐỌC Khải huyền 12:7-9. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết tội lỗi đã bắt đầu như thế nào? Trước khi Lu-xi-phe phạm tội, thiên đàng có sự tự do chọn lựa không? Khi Lu-xi-phe phản nghịch, Chúa đã làm gì? Chúa đã chọn không làm điều gì? Tại sao Chúa không tiêu diệt Lu-xi-phe ngay lúc đó?

Khải huyền 12:7-9 bày tỏ sự tranh chiến giữa thiện và ác. Lu-xi-phe và các thiên sứ sa ngã tranh chiến nghịch cùng Đức Chúa Giê-su. Cuối cùng, Chúa đã đuổi Lu-xi-phe và các thiên sứ sa ngã ra khỏi thiên đàng. Thiên đàng có thật sự là một nơi hoàn hảo? Vậy tại sao sự tranh chiến lại bắt đầu từ thiên đàng? Có thể nào một Đức Chúa Trời yêu thương lại dựng nên một thiên sứ tội lỗi? Có phải Lu-xi-phe đã được dựng nên nhưng còn một số khuyết điểm nên đã phản nghịch chống lại Chúa?

SO SÁNH Ê-sai 14:12-14 với Ê-xê-chi-ên 28:12-15. Những câu Kinh Thánh này giúp chúng ta hiểu gì về Lu-xi-phe? Điều gì đã xảy ra trong lòng và tâm trí của Lu-xi-phe đến nỗi Lu-xi-phe muốn chiến đấu chống nghịch lại Chúa?

Kinh Thánh cho biết nguồn gốc của tội lỗi. Chúa không tạo ra ma quỷ. Nhưng Ngài đã dựng nên một thiên sứ hoàn hảo tên là Lu-xi-phe, xinh đẹp và vô cùng lòng lẫy. Chúa cũng ban cho Lu-xi-phe quyền tự do lựa chọn. Vì đây chính là một phần quan trọng trong nước thiên đàng. Chúa chỉ đón nhận tình yêu thương của chúng ta. Chúa không bao giờ ép buộc bất kỳ ai phải phục vụ hoặc yêu mến Ngài. Chúng ta không thể lý giải vì sao, một vị thiên sứ hoàn hảo lại để cho lòng kiêu hãnh và sự ghen tị chế ngự lòng của mình. Tội lỗi đã áp ủ trong Lu-xi-phe và lớn dần cho đến khi Lu-xi-phe muốn chống nghịch lại Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo ra mình.

Lu-xi-phe đã phạm tội vì muốn được người khác thờ lạy mình. Chỉ có Đức Chúa Trời mới là Đấng xứng đáng để chúng ta thờ phượng. Lu-xi-phe lôi kéo và khiến cho nhiều thiên sứ nghi ngờ Chúa và nghi ngại chính luật pháp của Ngài. Sau đó, Lu-xi-phe tìm cách giành lấy ngai của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời đã nhin nhục Lu-xi-phe vô cùng. Nhưng Ngài không để Lu-xi-phe phá hoại sự bình yên trong thiên đàng với những lời dối trá cùng với sự phản nghịch. “Hội đồng thiên đàng nhóm lại khuyên bảo Lu-xi-phe. Con Đức Chúa Trời bày tỏ cho hần biết sự cao trọng, nhân từ, công bình của Đấng Tạo hóa, bản chất thánh khiết và không thay đổi của luật pháp Ngài. Chính Đức Chúa Trời đã lập trật tự trên thiên đàng; Lu-xi-phe xây bỏ luật pháp Chúa, nên làm ô danh Ngài và chuốc lấy sự hủy hoại cho mình. Nhưng sự cảnh cáo, được ban ra với tình yêu và lòng thương xót vô tận, chỉ gợi lên tinh thần phản nghịch.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 436.

Qua phương cách giải quyết nan đề tội lỗi bằng tình yêu thương đó của Chúa, bạn hiểu thêm gì về Đức Chúa Trời?

Lời Dối Trá Của Lu-xi-phe

Thật khó để có thể lý giải tại sao một thiên sứ được dựng nên một cách trọn vẹn, lại để cho lòng kiêu ngạo và sự ghen tị chế ngự và áp đảo ở trong lòng. Chính lòng kiêu ngạo đó, đã khiến Lu-xi-phe phản nghịch Đức Chúa Trời. Và tìm cách đổ tội cho Đức Chúa Trời. KIỆN cáo rằng Đức Chúa Trời không công bằng. Những lời nói dối của Lu-xi-phe, đã làm cho một phần ba thiên sứ trên trời có sự nghi ngờ về Đức Chúa Trời.

ĐỌC Khải huyền 12:4. Đoạn Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về Lu-xi-phe và những lời dối trá của một thiên sứ sa ngã? Lu-xi-phe có phải là một kẻ nói dối khéo léo không? Lời dối trá ấy đã lừa đảo bao nhiêu thiên sứ?

Khi sự tranh chiến bắt đầu trên thiên đàng, các thiên sứ cần phải quyết định: Liệu họ nên theo Chúa Giê-su hay là theo Lu-xi-phe? Sự tranh chiến trên thiên đàng này xoay quanh điều gì? Nó có phải là một sự tranh chiến bằng phép lạ và vũ khí? Hay là sự tranh chiến này chỉ diễn ra bằng ý tưởng và lời nói? Hay là các thiên sứ đã sử dụng cả vũ khí và lời nói trong cuộc chiến này? Chúng ta không thể nào biết được. Nhưng điều quan trọng mà bạn và tôi biết rõ, đó là Chúa đã đuổi Sa-tan khỏi thiên đàng “Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó” (Khải huyền 12:9). “Song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa” (Khải huyền 12:8). Vì Chúa đã đuổi Sa-tan và các thiên sứ sa ngã ra khỏi thiên đàng, chúng ta có thể thấy rằng sự tranh chiến này, là sự tranh chiến thật sự đã xảy ra trên thiên đàng.

Một điều mà chúng ta có thể khẳng định một cách chắc chắn về cuộc chiến trên thiên đàng. Đó là mỗi thiên sứ cần phải làm sự quyết định, một là bước theo Chúa Giê-su, hai là phản nghịch Ngài. Những thiên sứ trung tín đã quyết định bước theo Chúa Giê-su, và làm theo những mạng lệnh đầy yêu thương của Ngài. Nhưng 1/3 các thiên sứ trên trời đã nghe theo Lu-xi-phe. Những thiên sứ này đã phản bội Chúa. Hậu quả là họ đã bị đuổi khỏi thiên đàng. Trong thời kỳ cuối cùng của lịch sử thế gian này, chúng ta cũng phải làm sự quyết định, một là bước theo Chúa Giê-su, hai là phản nghịch Ngài. Chúng ta cũng phải có sự lựa chọn đứng về phía: Chúa Giê-su hay Lu-xi-phe.

ĐỌC Sáng thế Ký 2:15–17; Xuất Ê-díp-tô Ký 32:26; Giô-suê 24:15; 1 Các vua 18:20, 21; và Khải huyền 22:17. Những câu Kinh Thánh này dạy chúng ta điều quan trọng gì?

Chúa dựng nên chúng ta và cho chúng ta có quyền tự do suy nghĩ và lựa chọn. Do đó con người có thể lựa chọn giữa đúng và sai. Chúa cho chúng ta có quyền lựa chọn đồng nghĩa rằng con người không giống như những người máy. Chúng ta được tạo nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời, khác với loài vật, Chúa ban cho chúng ta khả năng chọn lựa theo đạo đức và sống theo nguyên tắc thiêng liêng. Từ khi Lu-xi-phe phản loạn trên thiên đàng, Chúa mời gọi dân sự Ngài yêu mến Ngài và tuân giữ luật pháp của Ngài. Chúa muốn chúng ta lựa chọn phụng sự Ngài.

Sự tranh chiến trên thiên đàng dạy chúng ta điều gì về sự tranh chiến của cá nhân chúng ta với điều ác? Nếu Sa-tan đã lừa gạt các thiên sứ thánh và họ đã tin vào những lời dối trá đó, thì ma quỷ sẽ càng có thể lừa gạt những kẻ có tội như chúng ta đúng không?

Thế Gian Cũng Dự Phần Vào Cuộc Chiến

Khi dựng nên thế giới này, Đức Chúa Trời đã dựng nên một thế giới hoàn hảo. Kinh Thánh bày tỏ rằng: “Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu” (*Sáng thế Ký 1:31*). Một thế giới hoàn toàn không có tội lỗi hoặc điều ác. Đức Chúa Trời cũng ban cho A-đam và Ê-va quyền tự do lựa chọn mà Ngài đã ban cho Lu-xi-phe. Đức Chúa Trời không muốn có những người máy trên thế gian này, cũng như Ngài không muốn có những người máy trên thiên đàng!

Chúa trồng một cây ở giữa Vườn Ê-đen. Ngài đặt tên cho cây này là “cây biết điều thiện và điều ác” (*Sáng thế Ký 2:17*). Chúa phán dặn A-đam và Ê-va không được ăn trái của cây này. Chúa cho A-đam và Ê-va biết rằng họ thật sự có quyền tự do lựa chọn.

Sa-tan phục sẵn tại cây này. Khi Ê-va lại gần, Sa-tan dùng lời dối trá để dụ dỗ bà ăn trái của cây này: “Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu; nhưng Đức Chúa Trời biết rằng hễ ngày nào hai người ăn trái cây đó, mắt mình mở ra, sẽ như Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác.” (*Sáng thế Ký 3:4, 5*). Sa-tan dụ dỗ Ê-va rằng, nếu ăn trái của cây đó thì bà sẽ trở nên rất khôn ngoan. Điều này đã làm cho bà cảm thấy tò mò và muốn chiếm hữu những điều trước mắt hơn bao giờ hết. Sa-tan nói dối với Ê-va rằng, Đức Chúa Trời còn có những điều tốt đẹp hơn mà chưa cho bà biết. Vì vậy, bà nên hái trái cấm đó và ăn lấy.

Khi Ê-va, và sau đó là A-đam, quyết định ăn trái cấm, họ đã mở một “cánh cửa” mà Đức Chúa Trời vốn muốn nó được đóng mãi mãi. Cánh cửa đó là gì? Đó chính là cánh cửa dẫn đến tội lỗi, đau khổ, đau thương, bệnh tật và chết chóc.

ĐỌC Sáng thế Ký 3:1–3; Rô-ma 3:23 và Rô-ma 5:12. Những câu Kinh Thánh này cùng lúc cho chúng ta biết về điều gì? Tội lỗi đã gây ra hậu quả như thế nào cho nhân loại?

Tội lỗi chính là sự chống nghịch lại Đức Chúa Trời. Tội lỗi chia cắt mối quan hệ vô cùng gần gũi giữa chúng ta với Đức Chúa Trời. Ngài chính là sự sống. Do đó, khi xa cách Đức Chúa Trời, chúng ta phải đối diện với sự chết. Ngoài ra, tội lỗi là nguyên nhân gây ra nhiều nỗi lo âu, khổ đau, bệnh tật và dịch bệnh. Chúng ta đang sống trong một thế gian đầy tội lỗi, đó là lý do tại sao chúng ta phải luôn chịu đựng sự đau khổ xảy ra trong đời sống này.

Đọc Sáng thế Ký 3:15; Lê vi Ký 5:5, 6; và Giăng 1:29. Đức Chúa Trời đã ban cho A-đam và Ê-va lời hứa gì tại Vườn Ê-đen sau khi họ phạm tội? Lời hứa này đem lại hy vọng cho họ như thế nào? Ngài đã làm gì cho A-đam và Ê-va sau khi họ phạm tội? Hành động này đã giúp họ hiểu về cách Đức Chúa Trời giải quyết vấn đề tội lỗi ra sao?

Một Lý Do Xứng Đáng Để Hy Vọng

Sau khi A-đam và Ê-va phạm tội, Chúa đã lệnh cho họ phải rời khỏi vườn. Kể từ lúc đó, đời sống của họ đầy dẫy gian khổ và phải lao động vất vả. Phải chăng họ chỉ có thể chịu đựng khổ đau và cuối cùng đi đến sự chết mà không có hi vọng sao? Liệu cái chết có phải là điều kết thúc mọi thứ?

Đức Chúa Giê-su ban cho A-đam và Ê-va một lời hứa. Chúng ta có thể thấy trong Sáng thế Ký 3:15. Chúa phán với Sa-tan, là con rắn rằng, “Ta sẽ làm cho mấy cùng người nữ, dòng dõi mấy cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mấy, còn mấy sẽ cắn gót chân người” (*Sáng thế Ký 3:15*).

Có lẽ A-đam và Ê-va không hiểu rõ hết ý nghĩa của lời hứa này. Nhưng họ biết rằng Chúa ban cho họ niềm hy vọng. Bởi “dòng dõi người nữ”, bằng cách nào đó, họ sẽ được cứu rỗi.

Con của người phụ nữ đó, rất rõ ràng, đó là Đức Chúa Giê-su Christ (*Ga-la-ti 3:16*). Tại thập giá, Sa-tan đã tấn công Đức Chúa Giê-su, giống như con rắn cắn gót chân người. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã chiến thắng. Sự chiến thắng của Ngài trên thập tự giá chính là sự bảo đảm. Rằng Chúa sẽ tiêu diệt Sa-tan mãi mãi, như lời tiên tri Ngài sẽ giày đạp đầu của con rắn. Lúc đó, “cánh cửa” của sự đau khổ mà A-đam và Ê-va đã mở ra sẽ được đóng lại mãi mãi.

ĐỌC Hê-bơ-rơ 2:9, Ga-la-ti 3:13 và 2 Cô-rinh-tô 5:21. Những câu này cho chúng ta biết gì về sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su trên cây thập giá?

Bạn có bao giờ tự hỏi, liệu Chúa có thực sự yêu bạn không? Hãy nhìn vào thập giá! Nhìn vào mả gai! Nhìn vào những vết đinh nơi tay và chân của Chúa Giê-su! Mỗi giọt máu chảy ra từ cơ thể Ngài, là lời mà Chúa muốn nói với chúng ta: “Ta yêu thương con. Ta muốn con được dự phần vào nước thiên đàng. Đúng, con đã phạm tội. Con đã bước theo Sa-tan, từng là kẻ thù của ta. Và con không thể có được sự sống vĩnh cửu bằng những việc lành của mình. Nhưng Ta đã trả một giá đắt để đón con trở về.” Bạn và tôi sẽ không bao giờ phải nghi ngờ, liệu Chúa có yêu chúng ta không, khi mà bạn và tôi luôn hướng nhìn vào thập tự giá và bước theo Ngài.

Kinh Thánh bày tỏ rằng Đức Chúa Giê-su đã đến trần gian này để trở thành người như chúng ta. Ngài đã nếm trải mọi đau khổ giống như chúng ta. Ngài cũng cảm thấy đau buồn. Lòng Ngài cũng quặn đau. Chúa hiểu hết những khó khăn của chúng ta. Ngài đã chiến thắng thế lực của Sa-tan bởi đời sống của Ngài, và tình yêu thương được bày tỏ trên cây thập giá. Ngài đã chết thay cho mỗi người trong chúng ta.

Hãy suy gẫm điều này: Kinh Thánh cho biết rằng Chúa Giê-su đã tạo dựng mọi thứ (*đọc Giăng 1:3*). Và chính Ngài đã rời bỏ thiên đàng và đến trần gian. Chịu đựng những khổ đau mà đáng lý chúng ta phải chịu (*đọc Ê-sai 53:1-5*). Tại sao? Bởi vì Ngài yêu thương bạn và tôi, Ngài yêu mỗi người chúng ta. Tình yêu của Ngài chính là lý do chính đáng nhất để bạn và tôi có niềm hy vọng!

Tại thập giá, Đấng Christ đã trả lời những cáo buộc của Sa-tan như thế nào? Dưới ánh sáng của cuộc chiến khốc liệt giữa thiện và ác, sự chết của Ngài đã làm trọn điều gì?

Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm Của Chúng Ta

Đức Chúa Giê-su đã giúp chúng ta chiến thắng tội lỗi trên thập tự giá. Ngài đã chiến thắng, nên ngay cả ở thiên đàng Ngài cũng có thể giúp đỡ cho bạn và tôi trong sự cầu thay, Ngài là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta. Chúa Giê-su ban mọi điều để chúng ta được cứu rỗi, để bạn và tôi có thể đến thiên đàng và sống với Ngài cho đến đời đời.

ĐỌC Kinh Thánh sách Hê-bơ-rơ 4:15, 16 và Hê-bơ-rơ 7:25. Những lời này đem lại hy vọng gì cho chúng ta giữa đời sống có quá nhiều sự khó khăn, bệnh tật và chết chóc này?

Đức Chúa Giê-su bị “thử thách trong mọi việc cũng như chúng ta, song chẳng phạm tội” (*Hê-bơ-rơ 4:15*). Vì vậy, “chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ƠN PHƯỚC, hầu cho được thương xót và tìm được ƠN để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng” (*Hê-bơ-rơ 4:16*).

Ngài đã đánh đổi mạng sống của chính Ngài để cứu chúng ta. Chúa Giê-su đã chuộc chúng ta bằng chính huyết của Ngài. Đúng lý chúng ta phải là người hứng chịu sự rủa sả khủng khiếp của tội lỗi, nhưng Ngài đã gánh thay hết cho chúng ta. Khi bạn và tôi tin nhận ân điển cứu rỗi của Ngài, chúng ta sẽ được sống ở trong Ngài. Chúa Giê-su cũng sẽ ngự ở trong lòng của bạn và tôi. Ngài sẽ không trừng phạt vì những lỗi lầm chúng ta đã phạm trong quá khứ. Chúa Giê-su cất bỏ mọi sự vi phạm. Ngài cầu xin Chúa Cha thêm sức cho chúng ta để vượt qua sức mạnh của tội lỗi. Chúa Giê-su chiến thắng quyền lực của tội lỗi đang chế ngự chúng ta trong cuộc sống này. Ngài giúp bạn và tôi có được sự tự do.

ĐỌC Giăng 17:24–26. Trong sự tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này, Chúa Giê-su mong muốn điều gì nhất?

“Khi sự hy sinh vĩ đại hoàn thành, Đấng Christ thăng thiên, nhưng Ngài từ chối sự tôn thờ của các thiên sứ cho đến khi đã đệ trình cùng Đức Chúa Cha lời cầu xin này. ‘Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con’ (*Giăng 17:24*). Với một giọng đầy quyền phép và yêu thương không tả nổi, Đức Chúa Cha từ ngôi Ngài trả lời rằng, ‘Mọi thiên sứ của Đức Chúa Trời phải thờ lạy Con’ (*Hê-bơ-rơ 1:6*). Đức Chúa Giê-su vô tội, không tì vết. Sự hạ mình của Ngài đã xong, sự hy sinh của Ngài đã trọn, Ngài nhận lấy danh cao quý hơn tất cả mọi danh.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 442.

Hơn bất cứ điều gì khác, Chúa Giê-su muốn chúng ta được dự phần vào nước thiên đàng. Bạn có nhu cầu đặc biệt trong cuộc sống của mình không? Hãy cầu xin Chúa Giê-su. Bạn cảm thấy buồn bã? Ngài sẽ làm bạn cảm thấy vui hơn. Bạn sợ hãi? Ngài sẽ ban cho bạn sự bình an. Bạn có tội lỗi? Ngài sẽ tha thứ cho bạn. Bạn cảm thấy yếu đuối? Ngài sẽ thêm sức để bạn được mạnh mẽ.”

Bạn nghĩ tại sao Đấng Christ đã hy sinh chính Ngài cho bạn? Điều gì khiến chúng ta có giá trị lớn lao như vậy đối với Ngài?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

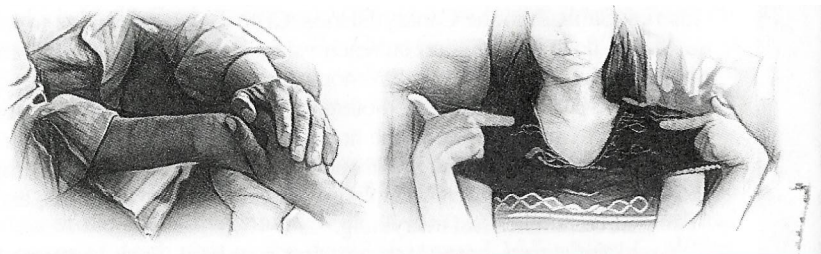
“Trực xuất Sa-tan khỏi thiên đàng, Đức Chúa Trời bày tỏ sự công bình của Ngài và bảo tồn vinh dự ngôi Ngài. Nhưng khi loài người phạm tội vì sự lừa dối của Sa-tan, Đức Chúa Trời bày tỏ bằng chứng về tình thương của Ngài, là ban Con Một của Ngài để chết chuộc tội cho nhân loại sa ngã. Bản tính Đức Chúa Trời được bày tỏ qua chương trình cứu chuộc. Thập tự giá chứng minh cho cả vũ trụ thấy đường lối Lu-xi-phe đã lựa chọn, và hẳn không thể đổ lỗi cho chính phủ Đức Chúa Trời về sự bội nghịch của hắn.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr 441.

“Thập tự giá ở núi Sọ, trong khi tuyên bố luật pháp là bất di bất dịch, cũng rao truyền cho cả vũ trụ biết rằng tiền công của tội lỗi là sự chết. Tiếng kêu của Đấng Cứu Thế khi hấp hối, ‘Mọi việc đã trọn,’ là tiếng chuông báo tử cho Sa-tan. Cuộc đấu tranh vĩ đại diễn tiến từ lâu, ngay lúc đó được quyết định rồi, và sự tận diệt cuối cùng của tội ác là chắc chắn. Con Đức Chúa Trời đã xuống mồ mả, ‘hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ’ Hê-bơ-rơ 2:14.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 444.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đức Chúa Trời biết rằng Lu-xi-phe sẽ chống lại Ngài. Vậy tại sao Chúa lại ban cho Lu-xi-phe quyền tự do lựa chọn? Hoặc khi Lu-xi-phe phản nghịch Đức Chúa Trời, tại sao Ngài không tiêu diệt Lu-xi-phe ngay lập tức? Điều gì sẽ xảy ra nếu Chúa tiêu diệt Lu-xi-phe ngay lập tức? Bạn nghĩ các thiên sứ thánh và những kẻ sống trên các hành tinh khác sẽ nghĩ gì về một Đức Chúa Trời sẵn sàng tiêu diệt Lu-xi-phe sau sự tranh chiến trên thiên đàng? Cư dân trên các hành tinh khác rất quan tâm đến kế hoạch cứu rỗi của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta (*1 Phi-e-rơ 1:12; Khải huyền 5:13; và Khải huyền 16:7*). Vai trò của cư dân trên các hành tinh khác trong sự tranh chiến giữa thiện và ác là gì? Và vai trò đó của họ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về sự tranh chiến này như thế nào?
2. Tại sao Đấng Christ phải chết trên thập giá? Có phải điều đó chỉ để bày tỏ bản tính của Đức Chúa Trời? Sự chết của Đấng Christ có phải là giá trả cho tội lỗi không? Nếu đúng như vậy, giá chuộc đó trả cho ai? Chia sẻ những suy nghĩ của bạn và dựa theo Kinh Thánh đưa ra những lý do cho điều này.
3. Ý nghĩa thật sự của sự tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này là gì? Chúng ta đã học được gì về sự tranh chiến trong tuần này? Bạn học được những bài học gì cho cuộc sống của bạn từ những nghiên cứu trong tuần này?
4. Những câu Kinh Thánh nào đề cập đến sự tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này? (*Gợi ý: xin đọc Gióp 1; Gióp 2; và Ê-phê-sô 6:12.*)
5. Sự hiểu biết của giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm khác với những giáo phái Cơ Đốc khác như thế nào? Điều gì trong chủ đề thiện ác đấu tranh này khiến cho tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm trở nên khác biệt?

Sự Tranh Chiến Này Thật Sự Là Về Điều Gì?



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Lu-ca 19:41–44; Ma-thi-ơ 23:37, 38; Thi thiên 46:1; Ê-sai 41:10; Công vụ Các sứ đồ 2:41; Mác 2:44–47; Giăng 13:35; 1 Giăng 4:21.*

CÂU GỐC: “*Đừng sợ, vì ta ở với người; chớ kinh khiếp, vì ta là Đức Chúa Trời người! Ta sẽ bỏ sức cho người; phải, ta sẽ giúp đỡ người, lấy tay hữu công bình ta mà nâng đỡ người*” (Ê-sai 41:10).

Tử tưởng tượng: Bạn là một người chăn cừu, sống trong thời kỳ Kinh Thánh. Bạn chăn giữ đàn cừu của mình trên núi Ô-li-ve. Từ trên đỉnh núi cao này, bạn có thể nhìn thấy thành phố Giê-ru-sa-lem và đền thờ. Trong lúc đang chăn cừu, bạn nghe thấy tiếng người đang nói chuyện. Một trong số họ chính là Chúa Giê-su. Những lời Ngài phán cho các môn đồ làm bạn ngạc nhiên. Và bạn nhận thấy rằng các môn đồ cũng ngạc nhiên.

Đức Chúa Giê-su phán giữa lúc ánh nắng chiều chiếu sáng trên mái vòm của đền thờ. Những bức tường cẩm thạch của đền thờ sáng rực màu trắng tinh khiết trong ánh nắng vàng. Ngài phán rằng: “Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chống trên một hòn khác mà không bị đổ xuống” (Ma-thi-ơ 24:2). Đức Chúa Giê-su đang nói về điều gì, mà khiến cả những người theo Ngài lần bạn đều bối rối?

Bạn ngạc nhiên khi Ngài giải thích cách Giê-ru-sa-lem sẽ bị phá hủy. Chúa Giê-su cũng giải thích về những sự lừa dối của Sa-tan vào thời kỳ cuối cùng. Ngài cảnh báo về những điều sẽ xảy ra trên trái đất, trước khi Ngài tái lâm. Chúng ta có thể đọc về những điều này trong Ma-thi-ơ 24. Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu về hai kế hoạch của Sa-tan để lừa dối và tiêu diệt dân sự Chúa. Các mưu chước của Sa-tan có thể làm cho chúng ta bối rối, nhưng những mưu chước này không bao giờ làm cho Chúa phải kinh hãi. Một điều chắc chắn chính là, Chúa luôn bảo vệ dân Ngài trong những thời khắc khó khăn nhất.

Đức Chúa Giê-su Khóc

Từ trên núi Ô-li-ve. Ngài có thể nhìn thấy cả thành Giê-ru-sa-lem. Ngài cảm thấy đau thương ở trong lòng. Tại sao vậy? Giăng cho chúng ta biết: “Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy” (*Giăng 1:11*). Chúa Giê-su đã làm mọi việc, để giúp đỡ dân Ngài tránh khỏi những hoạn nạn đang đến gần. Thành phố yêu cầu họ, là Giê-ru-sa-lem, sẽ bị hủy phá.

Đức Chúa Giê-su yêu thương dân sự Ngài. Bởi tình yêu thúc giục ở trong lòng, Ngài đã yêu cầu họ từ bỏ tội lỗi và chấp nhận lòng thương xót của Ngài.

ĐỌC Lu-ca 19:41–44; Ma-thi-ơ 23:37, 38; và Giăng 5:40. **Những câu Kinh Thánh cho bạn biết gì về những suy nghĩ và tâm trạng trong tâm hồn của Chúa Giê-su? Chúa cảm thấy thế nào khi dân sự của Ngài khước từ lời mời gọi tha thiết đầy lòng thương xót và sự tha thứ của Ngài? Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về bản tính của Chúa Giê-su?**

Nhiều người đặt câu hỏi, nếu Chúa là một Đấng yêu thương, tại sao Ngài lại để cho thành Giê-ru-sa-lem bị phá hủy? Tướng quân La Mã Titus đã chỉ huy quân đội của mình tấn công thành Giê-ru-sa-lem. Hàng nghìn người đã thiệt mạng trong cuộc chiến này. Giê-ru-sa-lem cuối cùng đã bị phá hủy. Những người lính La Mã giết rất nhiều đàn ông, phụ nữ và trẻ em. Chúa ở đâu khi dân Ngài chịu đựng nhiều nỗi thống khổ như vậy?

Câu trả lời thật đơn giản, nhưng không phải dễ dàng để có thể thấu hiểu. Chúa Giê-su cảm thấy đau đớn ở trong lòng. Ngài đã than khóc rất nhiều. Trước đây, Chúa Giê-su đã nhiều lần cố gắng để làm tan chảy lòng dạ cứng cõi của dân Ngài. Nhưng họ đã chống nghịch lại tình yêu của Ngài trong suốt hàng trăm năm. Nên bây giờ, dân Ngài đã đánh mất đi sự bảo vệ và ân huệ yêu thương của Ngài. Chúa không thể lúc nào cũng phải ngăn chặn những điều xấu xảy ra, khi chúng ta cố tình đưa ra những quyết định sai lầm. Ngài cho phép chúng ta chịu đựng hậu quả của những quyết định sai lầm. Chúa không phải là người đứng sau những hành động giết chóc những trẻ em vô tội của quân đội La Mã ở thành Giê-ru-sa-lem vào thời điểm thành bị phá hủy. Nhưng chính Sa-tan là kẻ phải chịu trách nhiệm về những sự giết chóc đó.

Sa-tan muốn chiến tranh. Muốn cho lòng người đầy dẫy lòng tranh cạnh. Kế hoạch của Sa-tan là lừa dối và tiêu diệt chúng ta, sau đó đổ tội cho Chúa vì những hành động đầy gian ác và xấu xa mà chính Sa-tan đã gây ra trên thế gian này.

Đức Chúa Giê-su đã phán dặn dân Ngài phải làm gì để họ thoát khỏi thảm họa sắp đến? Đọc Ma-thi-ơ 24:15–20 để tìm câu trả lời.

Chúa muốn cứu dân sự của Ngài, càng nhiều người được cứu thì càng tốt. Vì vậy, Ngài đã phán dặn dân Ngài phải rời khỏi thành phố khi họ thấy quân đội La Mã tiến đến.

Hãy suy nghĩ câu sau đây: Chúng ta không xét đoán bản tính của Đức Chúa Trời bởi những sự việc mà chúng ta thấy chung quanh mình, tốt hơn, chúng ta kiểm điểm lại những sự kiện mà chúng ta thấy qua bản tính yêu thương của Ngài như Kinh Thánh đã bày tỏ. Tại sao đây là lời khuyên rất hữu ích?

Ngài Quan Tâm Đến Chúng Ta

Chúa biết trước mọi sự sẽ xảy ra trong tương lai. Qua những sự kiện xảy ra ngay trước khi người La Mã đến phá hủy thành Giê-ru-sa-lem, cho chúng ta bằng chứng rõ ràng về sự biết trước tương lai của Ngài, lòng thương xót và tình yêu vô điều kiện của Ngài. Cestius Gallus, là một tướng quân La Mã, dẫn quân đội của mình bao vây Giê-ru-sa-lem trước khi tấn công. Nhưng sau đó quân đội La Mã đã quyết định rút lui khỏi thành. Quân đội Do Thái nắm bắt thời cơ truy đuổi quân đội La Mã và giành chiến thắng lớn.

Vào thời điểm này, những Cơ Đốc nhân ở Giê-ru-sa-lem tìm cách chạy khỏi thành này. Họ chạy đến Pella, một thành ở vùng Perea, bên kia sông Giô-đanh. “Dấu hiệu Chúa hứa đã được ban cho các Cơ Đốc nhân đang chờ đợi, và đây là cơ hội để thoát nạn cho mọi người, tất cả những ai muốn vâng theo lời cảnh báo của Đấng Cứu Thế. Sự việc biến chuyển khiến không người Giu-đa hay người La Mã nào ngăn cản các Cơ Đốc nhân chạy trốn.”—Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 29.

ĐỌC Thi-thiên 46:1 và Ê-sai 41:10. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về sự chăm gìn đầy yêu thương của Chúa?

Chúa là Đấng kiểm soát mọi điều xảy ra trên trời và dưới đất. Ngài có quyền sai khiến muôn loài vạn vật làm theo kế hoạch của Ngài, như Ngài đã hứa trong Kinh Thánh. Đôi khi, Chúa thay đổi kế hoạch ban đầu của Ngài do những lựa chọn mà chúng ta đã quyết định. Nhưng bạn và tôi có thể chắc chắn rằng, kế hoạch của Chúa dành cho chúng ta chắc chắn sẽ thành hiện thực. Chúng ta có thể phải trải qua những thời kỳ khó khăn. Người khác có thể làm tổn thương, hoặc tấn công bạn và tôi vì đức tin của chúng ta. Thậm chí có thể bị cầm tù. Có thể bị giết vì đức tin của mình. Trong những thời kỳ tối tăm nhất, Chúa vẫn tiếp tục bảo vệ hội thánh của Ngài và đảm bảo an toàn cho dân Ngài.

ĐỌC Hê-bơ-rơ 11:35–38 và Khải huyền 2:10. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về sự tranh chiến chống lại Sa-tan? Những câu Kinh Thánh này giúp chúng ta hiểu rõ ý tưởng rằng Chúa giữ an toàn cho dân Ngài như thế nào? Nếu Chúa giữ an toàn cho dân Ngài, tại sao Ngài để cho bạn và tôi đôi khi phải chịu khổ hoặc chết vì đức tin của mình?

“Những nỗ lực của Sa-tan để hủy diệt hội thánh bởi bạo lực đều vô ích. Cuộc tranh chiến vĩ đại, mà các môn đồ của Đức Chúa Giê-su đã bỏ mạng sống, không chấm dứt khi những người trung tín ấy ngã gục. Dường như thất bại, nhưng họ đã chiến thắng. Những tội tở của Đức Chúa Trời đã bị giết, nhưng công việc của Ngài vẫn vững vàng tiến tới.”—Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 38.

Những người viết Kinh Thánh đã trải qua nhiều khó khăn. Nhưng họ đã viết về tình yêu của Chúa. Làm thế nào chúng ta có thể hiểu rõ về tình yêu thương này?

Giữ Vững Lòng Trung Tín

Hội thánh của Chúa phát triển nhanh chóng. Hàng ngàn người đã dâng hiến đời sống của họ cho Chúa Giê-su, và dự phần vào công việc của Hội thánh Ngài.

ĐỌC Công vụ 2:41, 4:4, 31, 5:42, 8:1–8. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về sự tấn công của Sa-tan đối với Hội thánh thời Tân Ước? Dầu vậy, tại sao Hội thánh của Chúa vẫn ngày càng phát triển nhanh chóng?

Dân sự Chúa bị ngăn cấm trong việc rao giảng về tình yêu thương của Chúa Giê-su (*Công vụ 4:17*). Họ bị đưa vào tù (*Công vụ 5:17, 18*). Bị tra tấn vì đức tin của mình (*Công vụ 8:1*); và thậm chí còn bị giết vì đức tin của họ (*Công vụ 7:59; 12:2*). Đức Thánh Linh đã ban cho dân sự Chúa sức mạnh và lòng dũng cảm. Họ can đảm rao báo tin lành rằng Chúa Giê-su đã sống lại từ cõi chết. Và Hội thánh đã phát triển ở Giu-đa, Ga-li-lê và Sa-ma-ri (*Công vụ 9:31*).

Lòng của các Cơ Đốc nhân đây dấy đức tin nơi Chúa. Đây là động lực giúp họ có sự can đảm đến như vậy? Đó là, họ chỉ tập trung vào Chúa Giê-su, là Đấng đã sống lại từ cõi chết. Sự tập trung ấy đã thay đổi cuộc đời của họ mãi mãi. Đức Chúa Giê-su ban cho dân sự Ngài một mục đích sống cao cả. Ngài cũng đã trao cho họ mệnh lệnh quan trọng của Ngài (*Mác 16:15*). Và ban cho họ lời hứa này: “Nhưng khi Đức Thánh Linh giảng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền phép, và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất” (*Công vụ 1:8*).

Các môn đồ của Chúa Giê-su đã rao truyền phúc âm khắp mọi nơi (*Cô-lô-se 1:23*). Trong mười hai môn đệ của Chúa Giê-su thì Giăng là người hy sinh sau cùng. Ông mất vào cuối thế kỷ thứ nhất. Sau Giăng, những Cơ Đốc nhân khác tiếp tục rao báo Tin lành về sự sống lại của Chúa Giê-su. Pliny đã viết một bức thư có nhắc đến các Cơ Đốc nhân thời đó. Pliny là thống đốc vùng Bithynia, trên bờ biển phía bắc của Thổ Nhĩ Kỳ hiện đại. Vào năm 110 Công Nguyên, Pliny đã viết thư cho Hoàng đế Trajan, khoảng 80 năm sau khi Chúa Giê-su hy sinh trên thập giá. Pliny nói, “Các Cơ Đốc nhân, cả nam lẫn nữ, giàu và nghèo, đều bị tấn công vì đức tin của họ. Sự tấn công này sẽ tiếp tục. Cơ Đốc giáo giống như một bệnh dịch. Đang lan tràn khắp ngõ ngách của các thành phố và xóm làng.”—Henry Bettenson, *Documents of the Christian Church* (New York: Oxford University Press, 2011), tr. 4.

Sa-tan đã tấn công Hội thánh của Chúa. Nhưng nhà của Chúa vẫn phát triển nhanh chóng.

Chúng ta có thể học được điều gì từ Hội Thánh trong thời kỳ Tân Ước để chúng ta có thể áp dụng trong thời kỳ cuối cùng?

Quan Tâm Đến Cộng Đồng

Hội thánh trong thời kỳ Tân Ước phát triển, bởi vì các Cơ Đốc nhân thời đó đã rao giảng và sống theo Phúc âm. Họ đã làm theo những công việc mà Chúa Giê-su đã làm, khi Ngài còn sống trên đất này. “Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng tin lành của nước Đức Chúa Trời, và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân” (*Ma-thi-ơ 4:23*). Ngài luôn hết mực quan tâm đến mọi người trong cộng đồng. Hội thánh trong thời kỳ Tân Ước, cũng rất quan tâm đến mọi người. Nhà Chúa được phát triển, bởi vì các tín hữu là những người có tấm lòng rộng rãi. Các tín hữu sẵn sàng giúp đỡ những người khó khăn. Họ chia sẻ Phúc âm với mọi người ở khắp mọi nơi. Các tín hữu đã thực hiện những điều này bằng cả tấm lòng của họ, và nhờ ơn Chúa, họ đã giúp cho đời sống của nhiều người được thay đổi và làm cho cuộc sống trở nên tốt đẹp hơn.

ĐỌC Công vụ 2:44–47, 3:6–9, 6:1–7. Chúng ta có thể học được nguyên tắc quan trọng nào từ những câu Kinh Thánh này, về việc trở thành một Cơ Đốc nhân chân chính?

Các Cơ Đốc nhân trong thời Tân Ước noi theo gương của Đức Chúa Giê-su. Phi-e-rơ cho biết công việc của Chúa Giê-su, “thể nào Đức Chúa Trời đã xúc cho Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét bằng Đức Thánh Linh và quyền phép, rồi Ngài đi từ nơi nọ qua chỗ kia làm phước và chữa lành hết thầy những người bị ma quỉ ức hiếp; vì Đức Chúa Trời ở cùng Ngài” (*Công vụ 10:38*). Và Hội thánh cũng giống như thân thể của Ngài trên đất này. Hội thánh đầu tiên đã thể hiện tình yêu thương của Chúa Giê-su đối với những người bị tổn thương và đổ vỡ. Những Cơ Đốc nhân của Hội thánh đầu tiên này, là những tấm gương điển hình về tình yêu thương của Chúa Giê-su.

Trong sự tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này, Sa-tan không muốn cho lòng của chúng ta cảm nhận được bất kỳ tình yêu thương nào từ Đức Chúa Trời. Nhưng phúc âm về sự hy sinh của Chúa Giê-su chính là nguồn an ủi và khích lệ để chúng ta được biến đổi tận trong lòng. Ngài muốn chữa lành tâm hồn và thể xác của mọi người, và làm cho chúng ta được trọn vẹn. Ngài muốn chữa lành trí tuệ linh, đem lại sự đổi mới cho tâm hồn của dân sự Ngài. Trong Giăng 10:10, Chúa cho chúng ta biết kế hoạch của Ngài cho mỗi người: “Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống, và được sự sống dư dật”.

Lời của Đức Chúa Giê-su trong Ma-thi-ơ 24 và Lu-ca 21 cho chúng ta biết rằng những điều khủng khiếp sẽ xảy ra ngay trước khi Ngài tái lâm. Vì vậy, hơn bao giờ hết, con người cần một cái chạm, đụng của Chúa Giê-su. Khi Ngài chạm vào chúng ta bằng lòng thương xót, bằng sự chữa lành, thì chúng ta mới có thể chạm vào tấm lòng của những người khác và giúp cho họ hiểu được lòng thương xót của Ngài, để họ có thể trở nên toàn vẹn. Chúa Giê-su sai chúng ta đến với cộng đồng để cảm động tấm lòng của mọi người bằng tình yêu thương của Ngài. Cơ Đốc nhân trong Tân Ước đã yêu thương lẫn nhau theo cách này và họ yêu thương cả những người trong cộng đồng của họ.

Hội thánh đóng vai trò nào trong việc hợp tác với Đấng Christ để chứng minh các cáo buộc của Sa-tan là sai?

Phần Thưởng Của Tình Yêu Thương

ĐỌC Giảng 13:35 và 1 Giăng 4:21. Những câu Kinh Thánh này dạy chúng ta điều gì về ý nghĩa của việc trở thành một Cơ Đốc nhân chân chính?

Hội thánh đầu tiên là một hội thánh đầy tình yêu thương. Một trong những người lãnh đạo của Hội thánh đầu tiên có tên là Tertullian. Ông đã viết về tình yêu thương của Hội thánh thời đó như sau: “Nhiều người ghét chúng tôi vì những việc tốt chúng tôi đã làm. Những người này trêu chọc chúng tôi và nói, ‘Coi kìa, những Cơ Đốc nhân đó yêu thương nhau đến thế!’” — “Chapter 39,” in *Apology*, trans. S. Thelwall, <https://www.logoslibrary.org/tertullian/apology/39.html> (accessed October 10, 2022).

Hội thánh bày tỏ về tình yêu thương của Chúa một cách đặc biệt, vào năm 160 Công Nguyên (CN) và năm 260 CN. Trong những thời điểm này, một căn bệnh khủng khiếp làm nhiều người bị bệnh. Các tín hữu đã tình nguyện chăm sóc cho những người bị bệnh và sắp qua đời. Bệnh tật đã giết chết hàng nghìn người. Ở một số làng và thị trấn, gần như mọi người đều mắc bệnh và chết. Tinh thần sẵn sàng phục vụ của các tín hữu đã giúp cho đời sống của nhiều người được biến đổi. Hàng triệu người trong Đế chế La Mã đã trở thành Cơ Đốc nhân trong những thời điểm dịch bệnh này. Các tín hữu đã thể hiện tình yêu thương của Chúa Giê-su đối với những người bệnh. Hội thánh sẵn sàng chăm sóc những người bị bệnh khi không có ai dám đứng ra để giúp đỡ họ.

Rodney Stark đã viết một cuốn sách về những Cơ Đốc nhân chăm sóc cho những người bị nhiễm bệnh vào năm 160 CN và năm 260 CN. Cuốn sách của Stark giúp chúng ta hiểu được những gì đã xảy ra trong thời điểm khó khăn đó một cách rõ ràng và sinh động. Stark giải thích phương cách mà cộng đồng Cơ Đốc giáo đã đóng vai trò như các bác sĩ, y tá trong suốt thời kỳ bệnh dịch. Những tín hữu này chăm sóc và thỏa đáp các nhu cầu cơ bản của người bệnh. Stark viết, “Trong thời kỳ dịch bệnh bùng phát lần thứ hai, vào khoảng năm 260 CN, nhiều Cơ Đốc nhân địa phương đã hy sinh trong quá trình chăm sóc cho những người bệnh.”

“Rất nhiều tín hữu sẵn sàng bày tỏ tình yêu thương và lòng trung tín của họ. Họ không màng đến lợi ích của chính họ. Nhưng chỉ nghĩ đến việc giúp đỡ những người đang gặp khó khăn. Các tín hữu không sợ nguy hiểm. Họ chăm sóc và đáp ứng mọi nhu cầu của người bệnh. Họ thỏa đáp nhu cầu của người bệnh theo cách mà Chúa Giê-su đã chăm sóc cho những người bệnh. Rất nhiều tín hữu lúc đó đã mắc bệnh và qua đời. Nhưng họ đã chấp nhận chịu đau khổ và bệnh tật với một tâm trạng vui vẻ.” — *The Rise of Christianity* (Princeton, NJ: Princeton University Press, 1996), tr. 82.

Câu chuyện về tình yêu thương của những tín hữu này dạy chúng ta điều gì? Làm thế nào bạn và tôi học cách hy sinh để chúng ta cũng có được tinh thần phục vụ tương tự như vậy?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

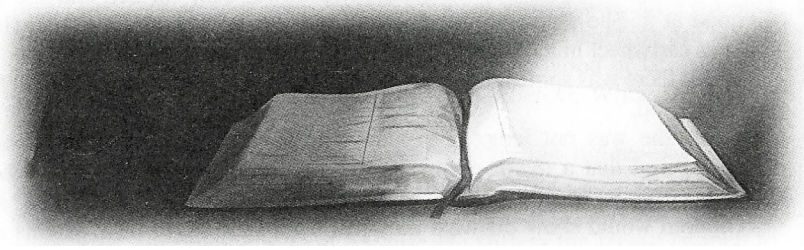
“Những nỗ lực của Sa-tan để hủy diệt hội thánh bởi bạo lực đều vô ích. Cuộc tranh chiến vĩ đại, mà các môn đồ của Đức Chúa Giê-su đã bỏ mạng sống, không chấm dứt khi những người trung tín ấy ngã gục. Đường như thất bại, nhưng họ đã chiến thắng. Những tội tở của Đức Chúa Trời đã bị giết, nhưng công việc của Ngài vẫn vững vàng tiến tới, phúc âm của Ngài vẫn được truyền ra, và số người tin theo càng ngày càng gia tăng. Sứ điệp của Chúa được truyền đạt cho tới những miền mà con điều hầu La Mã không tới được. Một tín đồ có nói với người cai trị ngoại đạo, ‘Các ông có thể giết chúng tôi, tra tấn chúng tôi, lên án chúng tôi... Sự bất công của các ông chứng tỏ sự vô tội của chúng tôi.Sự tàn ác của các ông chẳng ích chi, nó chỉ thêm sức mạnh cho tôn giáo chúng tôi, hễ các ông càng bắt bớ chúng tôi, thì số người theo đạo càng tăng thêm lên: vì huyết của những người tử vì đạo là hạt giống của tin lành.’—Tertullian, *Apology*, đoạn 50.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 38.

“Việc Đức Chúa Trời cho phép kẻ ác bắt bớ những người công bình khiến những người yếu đức tin bối rối. Có những người bị cám dỗ bỏ lòng trông cậy nơi Đức Chúa Trời, vì Ngài cho kẻ ác được thịnh vượng, và để những người tốt nhất và trong sạch nhất phải đau khổ và bị hành hạ dưới quyền chuyên chế của chúng. Họ hỏi, ‘Sao một Đấng công bình và thương xót, có quyền phép vô cùng mà có thể dung thứ sự bất công, sự hà hiếp như thế được?’ Chúng ta chớ nên nghĩ đến câu hỏi ấy. Đức Chúa Trời đã cho chúng ta những bằng chứng đầy đủ về tình yêu thương của Ngài. Nếu chúng ta không hiểu được đường lối Ngài, đó không phải là cơ để nghi ngờ lòng nhân từ của Ngài.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 43.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Việc chịu khổ vì đức tin dạy chúng ta điều gì? Tại sao bạn nghĩ rằng đôi khi Đức Chúa Trời cho phép dân sự Ngài phải chịu đựng sự đau khổ?
2. Nếu một người bạn hỏi bạn câu hỏi này: “Khi tôi đang chịu khổ, Đức Chúa Trời ở đâu? Nếu Ngài yêu thương tôi, tại sao tôi lại gặp nhiều rắc rối?” Bạn sẽ trả lời người bạn của mình như thế nào?
3. Làm thế nào để Hội thánh địa phương của bạn trở thành một trung tâm chăm sóc, giúp đỡ những người khác? Hãy nêu ra cách mà Hội thánh của bạn, có thể áp dụng được những điều mà bạn học từ bài học trong tuần này, để giúp đỡ mọi người.

Sự Sáng Chiếu Trong Nơi Tối Tăm



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Giăng 14:6; Công Vụ 20:27–32; Giăng 17:15–17; Châm Ngôn 16:25.*

CÂU GỐC: “Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các người ít lâu; hãy đi trong khi các người còn có sự sáng, e rằng sự tối tăm đến thịnh linh cùng các người chẳng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu.” (Giăng 12:35).

Sách Khải huyền dùng hai biểu tượng để ám chỉ đến ma quỷ. Biểu tượng thứ nhất là con rồng và biểu tượng thứ hai là con rắn (*Khải huyền 12:9*). Sa-tan giống như một con rồng muốn tiêu diệt dân sự của Chúa. Sa-tan cũng giống như một con rắn mưu mô và xảo quyệt. Sa-tan dùng tất cả những mưu chước gian ác của mình để lừa dối dân Chúa, và dùng lời dối trá để dụ dỗ con người phạm tội. Nhiều năm sau khi Chúa Giê-su hy sinh trên thập giá, Sa-tan đã xui khiến người La Mã giết hại vô số Cơ Đốc nhân. Những tín hữu này không chịu thờ lạy thần La Mã. Vì vậy, người La Mã tấn công họ. Họ cũng cho sứ tử đói ăn thịt những người trung tín với Chúa. Hoặc họ thiêu sống dân sự Chúa. Liệu điều này có ngăn chặn sự phát triển của Cơ Đốc giáo? Không! Nhiều tín hữu vẫn tiếp tục chia sẻ Phúc âm của Chúa Giê-su. Hội thánh tiếp tục phát triển.

Sự tấn công của Sa-tan vào hội thánh chỉ làm cho hội thánh Chúa trở nên mạnh mẽ hơn. Vì vậy, Sa-tan đã nghĩ ra một kế hoạch mới để hủy diệt dân Chúa. Kế hoạch của Sa-tan là gì? Đó là Sa-tan “lên vào” Hội thánh! Bằng cách nào? Sa-tan tìm cách để cho nhiều người tiếp nhận lễ báp-têm nhưng thực sự không hiểu sâu về lễ thật Kinh Thánh. Những tín hữu mới này mang những ý tưởng sai lệch của Sa-tan vào hội thánh của Chúa.

Đức Chúa Trời luôn ở cùng Hội thánh trong những thời kỳ khó khăn này. Ngài giúp những tín đồ chân thật của Ngài, giữ vững lòng trung thành với lễ thật Kinh Thánh.

KẾ HOẠCH LỪA DỐI CỦA SA-TAN

CHÚA GIÊ-SU và Sa-tan khác nhau như thế nào? So sánh Giăng 14:6 với Giăng 8:44 để có câu trả lời.

Đức Chúa Giê-su chính là Lẽ Thật. Vì vậy, mọi điều Ngài phán đều là lẽ thật. Chân lý Kinh Thánh đến từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời chính là nền tảng cho tất cả những lời dạy dỗ và đức tin của chúng ta.

Sa-tan là kẻ nói dối. Sa-tan là kẻ đã bắt đầu sự nói dối, lừa dối và đem đến những thông tin sai lệch. Sa-tan sử dụng những điều này để dẫn dụ người ta đi xa khỏi chân lý Kinh Thánh. Tại vườn Ê-đen, Sa-tan dùng những lời dối trá để lừa dối Ê-va. Những lời này của Sa-tan khiến Ê-va hoài nghi Đức Chúa Trời. Sa-tan thuyết phục Ê-va rằng, Đức Chúa Trời đã nói dối bà. “Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu” (*Sáng thế Ký 3:4*). Sa-tan dùng những lời dối trá của mình, làm sai lệch ý nghĩa của mọi điều mà Đức Chúa Trời đã phán. Xấu xa hơn nữa, Sa-tan tìm cách để người khác hiểu lầm, và cho rằng những lời của Đức Chúa Trời là những lời dối trá. Sa-tan tiếp tục sử dụng những chiêu trò lừa dối tinh vi này ngày nay. Và làm cho mọi người hoài nghi Kinh Thánh. Sa-tan rao ra những lời dối trá, như thể nó là chân lý từ Kinh Thánh và thậm chí còn nói rằng những lời dối trá là đến từ Kinh Thánh.

SO SÁNH Giê-rê-mi 23:23; Giăng 17:17 và Giăng 8:32. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về sự khôn ngoan của Kinh Thánh?

“Sa-tan biết rõ Kinh Thánh chỉ cho người ta phân biệt được sự dối gạt của hắn và chống lại quyền lực hắn. Chính bởi lời Kinh Thánh mà Đấng Cứu Thế đã chống lại những cuộc tấn công của hắn. Trước mỗi cuộc tấn công, Đấng Christ đã dùng lẽ thật làm thuẫn đỡ, và phán, ‘Có lời chép rằng.’ Ngài lấy lời quyền phép và khôn ngoan của Kinh Thánh mà chống lại mọi cám dỗ của kẻ thù. Phương tiện duy nhất để Sa-tan lập quyền thế hắn trên loài người, và để làm vững bền quyền thế giáo hoàng, là hắn phải giữ người ta trong sự ngu dốt về Kinh Thánh. Vì Kinh Thánh tôn vinh Đức Chúa Trời và đặt con người bất toàn vào đúng địa vị mình; nên lẽ thật Kinh Thánh phải bị che giấu và cấm đoán. Giáo hội La Mã đã áp dụng lý luận đó. Trải qua nhiều thế kỷ, sự phổ biến Kinh Thánh bị ngăn cấm. Dân chúng bị cấm đọc hay có Kinh Thánh trong nhà mình, còn các linh mục và giám mục vô luân thì giải nghĩa Kinh Thánh để bênh vực ý muốn họ. Vì vậy, mà giáo hoàng được hầu hết thế gian nhìn nhận là người thay mặt Đức Chúa Trời trên đất, và được thừa nhận có quyền thế trên hội thánh và quốc gia.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 47.

Sa-tan đang cố gắng thay đổi lẽ thật trong Kinh Thánh như thế nào?

Muông Sói Dữ Tợn

Trên đường đi đến thành Giê-ru-sa-lem, Phao-lô dừng lại tại thành Mi-lê. Tại đây, Phao-lô gặp các lãnh đạo Hội thánh tại Ê-phê-sô. Phao-lô cảnh báo họ về những gì sẽ xảy ra trong tương lai. Phao-lô cảnh báo các nhà lãnh đạo về hai điều gì? Hãy đọc Công vụ 20:27-32 để tìm câu trả lời.

Phao-lô báo trước cho các lãnh đạo về hai điều sẽ xảy ra sau khi ông sẽ rời họ. Đầu tiên, Phao-lô nói, “Còn tôi biết rằng sau khi tôi đi, sẽ có muông sói dữ tợn xen vào trong vòng anh em, chẳng tiếc bầy đầu” (*Công vụ 20:29*). Cụm từ “muông sói dữ tợn” là biểu tượng của những người áp bức đức tin của các Cơ Đốc nhân. Không lâu sau khi Phao-lô ra đi, mọi việc diễn ra đúng như ông đã cảnh báo. Vào thế kỷ thứ nhất và thế kỷ thứ hai, người La Mã tấn công các tín hữu vì cơ đức tin của họ. Những tín hữu này từ chối thờ lạy vua La Mã hoặc khuất phục trước các vị thần của La Mã. Người La Mã nhốt những tín hữu trung thành vào tù hoặc thiêu sống họ.

Thứ hai, Phao-lô cảnh báo các nhà lãnh đạo Hội thánh về mối nguy hiểm khác. Mối nguy hiểm này sẽ đến từ bên trong Hội thánh. Phao-lô nói, “lại giữa anh em cũng sẽ có những người nói lời hung ác dấy lên, ráng sức dỗ môn đồ theo họ” (*Công vụ 20:30*). Có những người sẽ tìm cách để đưa những lời dạy dỗ sai lầm vào trong Hội thánh. Vào thế kỷ thứ tư và thế kỷ thứ năm, các nhà lãnh đạo Hội thánh tiếp nhận những lời dạy dỗ sai trật với lẽ thật Kinh Thánh để có thêm nhiều người gia nhập vào giáo hội. Điều gì đã xảy ra? Hội thánh đã từ chối những lẽ thật quan trọng trong Kinh Thánh.

ĐIỀU GÌ sẽ xảy ra khi Hội thánh chối bỏ lẽ thật trong Kinh Thánh? Hãy đọc 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:7-12 để tìm câu trả lời.

Hội thánh vào thời của Phao-lô đã bắt đầu chối bỏ lẽ thật trong Kinh Thánh. Những giáo sư giả đã dạy rằng con người không cần phải tuân theo luật pháp của Chúa. Một số tín hữu mang thần tượng vào nhà thờ và đặt tên chúng theo tên của các sứ đồ. Lãnh đạo Hội thánh nói rằng những bức tượng này giúp những người không theo đạo dễ dàng chấp nhận Cơ Đốc giáo hơn. Thời điểm đó, giáo hội cũng thay thế ngày Sa-bát vào ngày thứ bảy bằng ngày chủ nhật. Chủ nhật là ngày thờ thần mặt trời La Mã. Giáo hội bắt đầu thờ phượng Chúa vào ngày chủ nhật để kỷ niệm sự sống lại của Đức Chúa Giê-su vì Ngài đã phục sinh từ cõi chết. Nhưng Kinh Thánh không ủng hộ cho việc thay đổi ngày Sa-bát thứ bảy thành ngày chủ nhật. Ngày nay, hầu hết các tín hữu vẫn tiếp tục thờ phượng Chúa vào ngày sa-bát giả này.

Ngày nay, chúng ta nhận thấy những hình thức thỏa hiệp nào vẫn tồn tại trong hội thánh? Quan trọng hơn, bạn có thể đã có những thỏa hiệp nào đó chẳng? Có phải đôi khi bạn cũng trộn lẫn lẽ thật với những điều sai lầm?

Kinh Thánh Che Chở Chúng Ta

SO SÁNH Giảng 17:15–17 và Công vụ 20:32. Lời khuyên nào mà Đức Chúa Giê-su và sứ đồ Phao-lô đã để lại cho chúng ta? Bạn và tôi nên làm gì để bảo vệ bản thân khỏi những lời lẽ đầy dối trá và mưu mẹo của Sa-tan?

Kinh Thánh là Lời của Đức Chúa Trời. Kinh Thánh cho chúng ta hiểu về kế hoạch của Ngài dành cho đời sống của mỗi người. Kinh Thánh không bao giờ khuyên dạy những gì sai lầm. Vì vậy, chúng ta có thể tin tưởng một cách tuyệt đối vào Kinh Thánh và những lời giảng dạy ở trong đó. Kinh Thánh cũng cho chúng ta biết kế hoạch cứu rỗi. Phao-lô quả quyết, “Cả Kinh thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành” (2 *Ti-mô-thê* 3:16, 17). Cả Kinh Thánh đều được soi dẫn bởi Đức Chúa Trời, chứ không phải chỉ là một phần nào đó. Chúng ta phải khẳng định rằng toàn bộ Kinh Thánh đến từ Ngài. Nếu chúng ta không quả quyết như vậy, Sa-tan có thể lừa dối bạn và tôi bằng những lời lẽ gian dối của Sa-tan.

Kinh Thánh bày tỏ tình yêu thương của Chúa trong sự tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này. Kinh Thánh cũng chỉ ra những lời đầy dối trá và mưu chước của Sa-tan. Sa-tan rất ghét Kinh Thánh. Ma quỷ làm mọi thứ có thể khiến cho đời sống của chúng ta không còn được che chở bởi lẽ thật của Kinh Thánh.

Nếu thiếu Kinh Thánh, liệu chúng ta có thể hiểu rõ về kế hoạch cứu rỗi của Chúa? Hoặc chúng ta có thể hiểu bao nhiêu về cuộc đời và sự giảng dạy của Đức Chúa Giê-su? Thiếu Kinh Thánh, chúng ta có thể hiểu rõ về sự chết của Chúa Giê-su trên thập tự giá hay không? Và ngay cả sự kiện Chúa Giê-su phục sinh từ cõi chết và sự tái lâm của Ngài?

Kinh Thánh trả lời tường tận tất cả những câu hỏi trên. Kinh Thánh, và chỉ có Kinh Thánh, là lý do và nền tảng vững chắc cho đức tin và mọi điều mà chúng ta tin theo.

Vì vậy, chúng ta không nên chấp nhận những lời giảng dạy cho rằng Kinh Thánh không đến từ Chúa. Nhiều tín hữu tỏ vẻ yêu mến Kinh Thánh nhưng lại khiến người khác hoài nghi về những sự giảng dạy trong Kinh Thánh. Những tín hữu này dạy rằng Kinh Thánh đến từ con người, không phải từ Chúa. Họ nói rằng, “Các vị vua, những người chần chừ, các ngư dân, các nhà thơ, các thầy tế lễ và những nhà lãnh đạo tâm linh đã viết Kinh Thánh. Họ sống cách đây rất lâu. Ý tưởng của họ đã lạc hậu. Vì vậy, họ thật sự chẳng có điều gì quan trọng để chúng ta áp dụng cho ngày nay.”

Có thật như vậy không?! Kinh Thánh cho biết rằng những người nghĩ như vậy đã sai lầm. Một điều chắc chắn, đó là Kinh Thánh chứa đựng mọi lẽ thật quan trọng cho đời sống ngay cả ngày hôm nay!

Kinh Thánh đóng vai trò quan trọng như thế nào trong kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta? Đọc Thi thiên 119:105, 116, 130, 133 và 160 để có câu trả lời.

Đường Về Nhà

Ngay cả tâm trí của chúng ta cũng được Chúa dựng nên. Đức Thánh Linh hành động trong suy nghĩ của chúng ta. Đức Thánh Linh mời gọi mỗi người dùng tâm trí của mình để chiêm nghiệm được những điều huyền nhiệm trong thiên nhiên. Tâm trí mà Chúa đã ban cho chúng ta, có sự sáng tạo và có thể tưởng tượng ra nhiều điều hay và những ý tưởng mới. Là Cơ Đốc nhân, chúng ta không ngừng suy nghĩ khi mình đi đến nhà Chúa. Đồng thời, sự hiểu biết hạn hẹp của con người không thể hiểu hết được lẽ thật Kinh Thánh nếu không có sự trợ giúp của Đức Thánh Linh. Con người không có quyền thêm bất cứ điều gì vào lẽ thật Kinh Thánh. Vì lẽ thật Kinh Thánh đều đến từ Chúa.

SA-TAN lên kế hoạch để lừa dối chúng ta ra sao? Hãy đọc Ê-sai 53:6; Châm ngôn 16:25 và Các quan xét 21:25 để có câu trả lời.

Kinh Thánh cảnh báo chúng ta về một trong những lời dối trá nguy hiểm nhất của Sa-tan. Đó là Sa-tan cố gắng thuyết phục, để chúng ta nghĩ mình có thể hiểu được kế hoạch của Chúa cho đời sống của mình, dầu không có sự soi dẫn của Đức Thánh Linh hay Kinh Thánh. Đối với chúng ta, có thể một ý tưởng, niềm tin hoặc lựa chọn nào đó là đúng. Nhưng trong mắt Chúa, những điều đó có thể là một điều sai lầm.

Mục sư Mark Finley kể: Vài năm trước, vợ tôi và tôi đi leo núi trong một khu rừng, khu rừng này ở gần khách sạn nơi chúng tôi ngủ qua đêm. Chúng tôi đi bộ trong một giờ. Tôi chắc chắn rằng tôi có thể tìm đường quay trở lại mà không gặp vấn đề gì. Nhưng chẳng bao lâu sau đó, chúng tôi đã bị lạc trong khu rừng. Mặt trời sắp lặn. Tôi lo sợ những điều nguy hiểm nhất sẽ xảy ra. Sau đó chúng tôi gặp một số người khác cũng đang đi bộ, và họ biết đường về. Vợ tôi và tôi đã đi lạc ít nhất là năm dặm cách xa con đường lẽ ra phải theo! Những người này dẫn chúng tôi đến một con đường nơi họ đậu xe. Họ chở chúng tôi trở về khách sạn. Chúng tôi được quay về an toàn vì đã tìm thấy người biết đường về nhà.

Chúa cũng biết một con đường để dẫn chúng ta đến nơi bình an, Ngài không để chúng ta một mình trong hành trình đến thiên đàng. Đức Thánh Linh chỉ cho chúng ta con đường ấy trong Kinh Thánh. Thiếu Kinh Thánh, chúng ta không thể nào phân biệt đúng và sai, thiện và ác. Khi bất kỳ ai nói rằng lẽ thật Kinh Thánh là sai, chúng ta biết chắc chắn rằng họ không nói đúng. Những tư tưởng sai lầm đó của họ không bao giờ đem lại sự bình an. Nhưng chúng ta có thể tin tưởng vào những lời giảng dạy phù hợp với lẽ thật Kinh Thánh. Chúng ta phải để Kinh Thánh trở thành tiêu chuẩn tối thượng cho lẽ thật và mọi việc lành của mình.

Tại sao chúng ta cần sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh để hiểu được lẽ thật Kinh Thánh? Đồng thời, làm thế nào để tâm trí chúng ta có thể hiểu được Lời của Ngài? Hãy xem lại sứ điệp đặc biệt về thời gian được nhắc đến trong sách Đa-ni-ên đoạn 2. Sứ điệp đặc biệt này kể về những điều sẽ xảy ra, từ thời Ba-by-lôn cho đến tương lai. Làm thế nào sứ điệp đặc biệt về thời gian này giúp cho tâm trí chúng ta hiểu rằng mình có thể tin tưởng một cách tuyệt đối vào Kinh Thánh?

Cuộc Chiến Nội Tâm

ĐỌC 2 Cô-rinh-tô 4:3–6. Ở câu 4, Phao-lô nói, “cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời nầy đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời”. Ý của Phao-lô là gì khi nói rằng Sa-tan làm cho lòng người ta bị mù? Làm thế nào những người này có thể nhận biết lẽ thật?

Từ “lòng” trong 2 Cô-rinh-tô 4:4 xuất phát từ tiếng Hy Lạp “noema.” “Noema” có nghĩa là đang ám chỉ đến suy nghĩ hoặc sự hiểu biết của chúng ta. Sách diễn giải Kinh Thánh của Giáo Hội Cơ Đốc Phục Lâm giải thích 2 Cô-rinh-tô 4:4: “Sự tranh chiến giữa Đức Chúa Giê-su và Sa-tan là sự tranh chiến có liên quan đến tâm trí hay là tấm lòng của con người. (Xin đọc Rô-ma 7:23, 25; Rô-ma 12:2; 2 Cô-rinh-tô 3:14; 2 Cô-rinh-tô 11:3; Phi-líp 2:5; Phi-líp 4:7, 8). Sa-tan muốn lòng của chúng ta bị ‘mù quáng.’ Nói cách khác, ma quỷ không muốn con người tìm hiểu lẽ thật Kinh Thánh. Làm thế nào Sa-tan làm cho lòng chúng ta bị mù? Sa-tan khiến chúng ta ham mê ăn uống, bận rộn với cuộc sống đến mức không có thời gian để học Kinh Thánh. Sa-tan cũng làm cho lòng chúng ta trở nên kiêu ngạo để chúng ta chỉ muốn tôn mình lên thay vì quy vinh hiển cho Chúa. Lúc đó, chúng ta nghĩ rằng mình không cần Chúa nữa.”— *The SDA Bible Commentary*.

Những người được nhắc đến trong 2 Cô-rinh-tô 4:4 đã đi lạc hướng. Họ mù quáng. Tại sao lại như vậy? Liệu có phải vì họ không khôn ngoan? Tất nhiên là không! Họ mù quáng và không có sự hiểu biết bởi vì họ đã từ chối tiếp nhận lẽ thật Kinh Thánh. Nhiều người trong số những người bị lạc hướng này đã có cơ hội để hiểu lẽ thật Kinh Thánh. Nhưng họ đã không chịu tin nhận. Sa-tan đã che mắt họ. Vương quốc của Sa-tan là một nơi không có ánh sáng, chỉ có bóng tối. Sách diễn giải Kinh Thánh có giải thích thêm, “Phúc âm là điều duy nhất giúp chúng ta ‘nhìn thấy’ những mưu chước đầy hiểm độc của Sa-tan. Phúc âm giúp chúng ta thoát khỏi những lời dối trá của Sa-tan về lẽ thật Kinh Thánh.”— *The SDA Bible Commentary, Tập 6*, tr. 854. Tân Ước bày tỏ đời sống, sự chết và sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su. Sự phục sinh chính là lẽ thật về sự sống lại của Đức Chúa Giê-su từ trong quyền lực của sự chết. Cả Kinh Thánh đều nhấn mạnh về Đức Chúa Giê-su (*Giăng 5:39*).

ĐỌC *Giăng 1:4, 5, 9 và 14*. Những câu này nói cho chúng ta biết gì về Đức Chúa Giê-su? Lưu ý *Giăng 1:14*.

Đối với những Cơ Đốc nhân đầu tiên, Đức Chúa Giê-su chính là ánh sáng của họ. Ngài là Đấng cứu rỗi cho dân sự. Ngài biến đổi đời sống của họ. Chính Phúc âm đã bảo vệ họ khỏi những thủ đoạn và lời dối trá của Sa-tan. Đức Chúa Giê-su luôn có những người trung tín bảo vệ lẽ thật Kinh Thánh. Trong những năm đầu của Hội thánh, tình yêu thương, lòng thương xót và lẽ thật của Đức Chúa Giê-su lan tỏa như ánh sáng chiếu rọi vào bóng đêm.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Trong mọi thời đại, tinh thần ghen ghét và chống đối cùng lẽ thật vẫn hành động trong những kẻ thù nghịch Đức Chúa Trời; còn Ngài vẫn đòi hỏi các tội tớ mình phải tỉnh thức và trung tín. Những lời Đấng Christ phán cùng các môn đồ đầu tiên vẫn còn áp dụng cho các tín đồ trong ngày cuối cùng, ‘Điều mà ta nói cùng các người, ta cũng nói cho mọi người: Hãy tỉnh thức!’ (Mác 13:37).”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 52.

Sa-tan không ngừng nỗ lực trong việc khiến cho mọi người nghi ngờ về lẽ thật của Kinh Thánh. Một trong những cách mà Sa-tan có thể dùng để làm suy yếu đức tin của chúng ta vào Kinh Thánh đó là sử dụng khoa học. Một cách khác mà Sa-tan làm suy yếu đức tin của chúng ta vào Kinh Thánh đó là khiến những người chuyên nghiên cứu về Kinh Thánh dạy dỗ những ý tưởng sai lầm. Nếu chúng ta chấp nhận những ý tưởng này, chúng sẽ làm suy yếu đức tin của chúng ta vào Kinh Thánh. Chẳng hạn một giả thuyết sai lầm như sau. Sách Đa-ni-ên được viết hơn 500 năm trước khi Đức Chúa Giê-su giảng trần. Nhưng nhiều người nghiên cứu Kinh Thánh nói rằng Sách Đa-ni-ên chỉ được viết vào khoảng 150 năm trước khi Ngài giảng trần. Nếu Đa-ni-ên viết Kinh Thánh 500 năm trước, thì mọi điều đã xảy ra trong tương lai đều đúng. Điều đó có nghĩa là Đa-ni-ên thực sự là một sứ giả đặc biệt từ Chúa. Và theo quan điểm của những người nghiên cứu Kinh Thánh thì điều đó không thể xảy ra. Vì vậy, họ nói rằng Sách Đa-ni-ên không được viết vào thời điểm đã được nói trên. Nhưng phải được viết nhiều trăm năm sau. Thật đáng buồn, lời nói dối về lẽ thật Kinh Thánh này chỉ là một trong số rất nhiều lời nói dối, mà những người nghiên cứu Kinh Thánh dạy dỗ. Hơn nữa, nhiều người đã chấp nhận lời nói dối này, vì họ tin tưởng những người nghiên cứu Kinh Thánh. Không có gì bất ngờ khi Phao-lô đã cảnh báo chúng ta, ‘hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy’ (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:21).

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Ngày nay, Sa-tan đang làm gì để khiến chúng ta nghi ngờ Kinh Thánh?
2. Cách tốt nhất để bảo vệ chúng ta khỏi sự hiểu lầm Kinh Thánh là gì?
3. Trong sự tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này, Sa-tan muốn mọi người tin rằng Chúa là độc ác và tàn nhẫn. Sa-tan dùng cách nào để lừa dối mọi người tin vào sự dối trá này? Chúa đáp trả lại sự dối trá này của Sa-tan như thế nào?
4. Phi-e-rô nói rằng không ai “lấy ý riêng” để giải nghĩa được Kinh Thánh (2 Phi-e-rô 1:20). Vì vậy, chúng ta không được sửa đổi Kinh Thánh để chiếu theo những gì chúng ta muốn. Làm thế nào chúng ta bảo vệ bản thân khỏi tội lỗi này?

Đứng Vững Vàng cho Lẽ Thật



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Đa-ni-ên 7:23–25; Khải huyền 12:6,14; Giu-đe 3, 4; Khải huyền 2:10; Công vụ Các sứ đồ 5:28–32; Thi thiên 19:7-11; 1 Giăng 5:11-13.

CÂU GỐC: “Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời” (Giăng 3:14, 15).

Izmir là một thành phố ở Thổ Nhĩ Kỳ. Trong thời kỳ Kinh Thánh, thành phố này có tên gọi là Si-miệc-nơ. Giăng đã nói về Si-miệc-nơ trong Sách Khải huyền. Khoảng 100,000 người sống ở Si-miệc-nơ trong thế kỷ thứ nhất và trong thế kỷ thứ hai CN. Si-miệc-nơ là một thành phố giàu có. Những người dân của thành này rất trung thành với hoàng đế La Mã.

Hàng năm, các nhà lãnh đạo của Si-miệc-nơ ra lệnh cho tất cả người dân trong thành phải thắp hương và cúng bái các vị thần La Mã. Trong thế kỷ thứ hai Công Nguyên, Chúa dấy lên một cộng đồng Cơ Đốc giáo mạnh mẽ tại Si-miệc-nơ. Một người lãnh đạo của hội thánh Si-miệc-nơ có tên là Polycarp. Ông đã bị thiêu sống tại quảng trường của thành Si-miệc-nơ vì ông không dâng hương thờ lạy các vị thần La Mã. Trước khi những người lãnh đạo thành phố thiêu sống ông, họ hỏi một lần cuối để ông có thể chối bỏ đức tin của mình vào Chúa Giê-su. Nhưng ông trả lời, “Tôi đã phụng sự Đức Chúa Giê-su suốt 86 năm. Tôi chưa bao giờ thấy sự bất công từ Ngài. Làm thế nào tôi có thể nói điều gì đó xấu xa về vị Vua đã hy sinh chính Ngài để cứu rỗi cuộc đời tôi?”

Trong lịch sử, có nhiều người đã quyết định thà mất mạng sống để bảo vệ đức tin của họ. Họ không thể nào chối bỏ Đức Chúa Giê-su để bảo vệ tính mạng tạm bợ nơi thế gian này. Những tấm gương tiêu biểu ấy đã giúp chúng ta có sự can đảm và có thêm niềm hy vọng. Bài học tuần này sẽ giải thích về những nguyên tắc quan trọng, đã khích lệ những tín hữu này giữ lòng trung tín với Đức Chúa Giê-su, ngay cả khi họ phải đối diện với sự chết.

Tin Kính Chúa

ĐỌC Đa-ni-ên 7:23-25 và Khải huyền 12:6, 14. Những câu này nói về thời kỳ nào ở trong lịch sử?

Khi dân Chúa càng trung thành với Ngài, thì Sa-tan càng căm ghét và tức giận. Ma quỷ luôn tìm cách để xui khiến các thế lực của mình đến tấn công dân sự của Đức Chúa Trời. Đa-ni-ên đã sớm được Chúa soi dẫn để tiên tri về sự bắt bớ dân sự Chúa bởi thế lực giáo hoàng thực hiện, “Ta nhìn xem, cái sừng đó tranh chiến cùng các thánh, và thắng trận,” (Đa-ni-ên 7:21) và “Vua đó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Rất Cao, làm hao mòn các thánh của Đấng Rất Cao, và định ý đổi những thời kỳ và luật pháp; các thánh sẽ bị phó trong tay người cho đến một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ” (Đa-ni-ên 7:25). Giăng cũng đã nhắc đến thời kỳ này. Giăng cho biết, vào thời điểm đó, Hội thánh thật của Chúa đã ẩn nấp trong sa mạc. Chúa chăm gìn Hội thánh của Ngài tại đó trong vòng “ba năm rưỡi” (Khải huyền 12:14). Khải huyền 12:6 cũng cho biết thêm, “Còn người đàn bà [hội thánh], thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày”. Chúa đã chăm gìn dân Ngài trong sa mạc ra sao? Ngài “nuôi” họ bằng lễ thật Kinh Thánh. Chính lễ thật Kinh Thánh đã giúp cho dân Chúa được mạnh mẽ trong thời kỳ khó khăn kéo dài nhiều năm trong lịch sử khi các giáo hoàng cai quản Hội thánh và chính quyền thời đó.

Thật vậy, Chúa đã sắm sẵn một nơi an toàn cho dân sự Ngài trong thời kỳ tối tăm này. Trong những thời kỳ khốn khó nhất, Chúa luôn sắm sẵn một nơi an toàn cho những tín đồ trung tín của Ngài. Trong những thời kỳ vô cùng khủng khiếp, dân sự Chúa vẫn có chỗ để được bình an trong tình yêu thương thiên thượng. (Đọc Thi thiên 46.)

1,260 năm trong Khải huyền 12:6 và 3 năm rưỡi trong Khải huyền 12:14 đều nói về một thời kỳ trong lịch sử. (Nếu chúng ta tính toán, thì 3 năm rưỡi x 360 ngày = 1,260 ngày). Những sứ điệp đặc biệt về thời gian trong Kinh Thánh thường có liên quan đến các biểu tượng. Trong sách Đa-ni-ên và Khải huyền, một ngày tương đương một năm thực tế. Quy tắc quan trọng về thời gian đặc biệt trong Kinh Thánh được gọi là ‘quy tắc ngày-năm.’ Kinh Thánh nói về quy tắc ngày-năm trong Dân số Ký 14:34 và Ê-xê-chi-ên 4:6.

Thời kỳ 1,260 ngày bắt đầu khi người La Mã đuổi người Ostrogoth khỏi Rô-ma vào năm 538. Người Ostrogoth là dân ngoại. Sau khi người La Mã đuổi người Ostrogoth, thời kỳ tối tăm trong lịch sử bắt đầu. Thời kỳ này được gọi là Hắc ám thời đại. Nhiều tín hữu đã chết trong Thời kỳ này vì họ sống theo Kinh Thánh. Sự chết của họ chỉ là một giấc ngủ trước sự phục lâm của Đức Chúa Giê-su. Thời kỳ khó khăn này kéo dài 1,260 năm, cho đến năm 1798. Năm 1798, tướng quân người Pháp là Berthier đã lật đổ chính quyền của giáo hoàng.

Kinh Thánh Đa-ni-ên và Khải huyền giúp cho đức tin của chúng ta vững vàng hơn như thế nào?

Vì Đạo Mà Tranh Chiến

LỜI CẢNH BÁO nào dành cho chúng ta trong *Giu-đe 3, 4*? Lời cảnh báo này giúp bạn hiểu rõ hơn về những gì mà Hội thánh sẽ phải đối diện trong lịch sử nhân loại này?

Sách *Giu-đe* được viết vào những năm trước năm 65 Công Nguyên. *Giu-đe* viết sách này để gửi cho các tín hữu trung tín. Ông khích lệ họ “Hỡi kẻ rất yêu dấu, vì tôi đã ân cần viết cho anh em về sự cứu rỗi chung của chúng ta, tôi tưởng phải làm điều đó, để khuyên anh em vì đạo mà tranh chiến, là đạo đã truyền cho các thánh một lần đủ rồi” (*Giu-đe 1:3*). *Giu-đe* cảnh báo họ về nguy hiểm mà họ đang phải đối mặt: “Vì có mấy kẻ kia lên vào trong vòng chúng ta, là những kẻ bị định đoán phạt từ lâu rồi, kẻ chẳng tin kính đối ơn Đức Chúa Trời chúng ta ra việc tà ác, chối Đấng Chủ tể và Chúa có một của chúng ta, là Đức Chúa Jêsus Christ” (*Giu-đe 1:4*). Lời cảnh báo của *Giu-đe* đã giúp ích cho những tín hữu trong thời kỳ khó khăn đó. Vì thời điểm ấy, có nhiều tà thuyết đã xâm nhập vào Hội thánh. Các nhà lãnh đạo Hội thánh thời ấy đã tìm cách kết hợp ý kiến của con người với lễ thật Kinh Thánh.

Trong thời kỳ đầy khó khăn bắt bớ ấy, Đức Chúa Trời có những tín hữu trung tín quyết tâm bảo vệ lễ thật Kinh Thánh. Chẳng hạn người Waldenses, là một nhóm tín hữu sống trên núi ở châu Âu. Họ tin rằng Chúa Giê-su là Đấng duy nhất có thể gặp Đức Chúa Trời để cầu thay cho họ. Người Waldenses tin nhận Kinh Thánh là nguyên tắc và là tiêu chuẩn tối thượng cho đời sống họ. “Trong mỗi thời đại, có những nhân chứng cho Đức Chúa Trời—những người trung thành giữ vững đức tin nơi Đức Chúa Giê-su, Đấng Trung bảo duy nhất giữa Đức Chúa Trời và loài người. Họ lấy Kinh Thánh làm tiêu chuẩn duy nhất cho đời mình, và giữ ngày Sa-bát thật là ngày thánh.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 56.

ĐOC Khải huyền 2:10. Chúa đã hứa ban điều gì cho những người sẵn sàng chết để bảo vệ đức tin của họ?

Đức Chúa Giê-su thực hiện lời hứa này đối với Hội thánh tại Si-miêc-nơ. Và Dionysius là một trong những vị thần lớn tại Si-miêc-nơ. Ông là vị thần của rượu và mùa màng. Khi các thầy tế lễ của vị thần này qua đời, họ được đội vương miện trong lễ tang của họ. Trong *Khải huyền 2:10*, Giăng viết về một vương miện khác: vương miện của sự sống. Đức Chúa Trời sẽ đội Mão triều thiên sự sống cho những tín hữu trung tín của Ngài, chỉ những người đã chiến thắng trong sự tranh chiến với Sa-tan xứng đáng nhận được phần thưởng này.

Mão triều thiên sự sống chính là sự khích lệ cho lòng can đảm của những tín hữu, họ sẵn sàng chết vì công việc truyền bá Phúc âm. Chúa đã hứa sẽ ban vương miện của sự sống, điều này đã khích lệ những người Waldenses vượt qua muôn vàn thử thách và sẵn sàng hy sinh mạng sống vì đức tin nơi Đức Chúa Trời. Người Waldenses tin chắc rằng họ sẽ được gặp Đức Chúa Giê-su và sống với Ngài cho đến đời đời. Mão triều thiên cũng chính là lời hứa mà Chúa đã ban cho chúng ta. Bạn và tôi có thể đang đối mặt với những khó khăn trắc trở. Nếu chúng ta giữ lòng trung tín với Chúa cho đến cuối cùng thì mão triều thiên, sự sống đời đời là phần thưởng mà Chúa đã sẵn sẵn, nó chắc chắn sẽ được ban cho chúng ta.

Điều gì khích lệ bạn trong những lúc khó khăn? Điều gì làm cho bạn hoảng sợ? Trong lòng bạn có những lời hứa nào của Chúa để giúp bạn vượt qua thời điểm thử thách đó?

Can Đảm Đứng Vững

SO SÁNH Công vụ 5:28-32; Ê-phê-sô 6:10-12; và Khải huyền 3:11. Nguyên tắc quan trọng nào được nhắc đến trong những câu Kinh Thánh này?

Người Waldenses luôn trung tín với Chúa. Họ vâng giữ các điều răn của Ngài. Họ tin Kinh Thánh là tiêu chuẩn tối thượng cho đời sống họ. Người Waldenses thờ phượng Đức Chúa Giê-su, chứ không thờ phượng giáo hoàng. Trong tâm trí của người Waldenses lúc nào cũng nhớ đến những anh hùng đức tin, những người có lòng can đảm trong Tân Ước.

Giống như Phi-e-rơ và các sứ đồ, người Waldenses có thể nói: “Thà phải vâng lời Đức Chúa Trời còn hơn là vâng lời người ta” (*Công vụ 5:29*). Người Waldenses rất am tường lời khuyên của sứ đồ Phao-lô: “Và lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài” (*Ê-phê-sô 6:10*). Họ làm theo lời khuyên của Đức Chúa Giê-su: “Ta đến mau kíp; hãy giữ lấy điều người có, hầu cho không ai cất lấy mào triều thiên của người” (*Khải huyền 3:11*). Người Waldenses không làm theo những lời dạy của La-mã. Những tín hữu trung tín đầy lòng dũng cảm này luôn sẵn sàng đứng lên để bảo vệ lẽ thật trong Kinh Thánh.

Người Waldenses là một trong những nhóm tín hữu đầu tiên chuyển ngữ Kinh Thánh ra ngôn ngữ riêng của họ. Jean Leger là một người Waldenses đã sao chép bản Kinh Thánh. Leger đã viết một câu chuyện để kể về những kinh nghiệm của mình. Anh ta kể về cách người Waldenses làm việc cùng nhau theo từng nhóm để sao chép thủ công bản dịch Kinh Thánh. Người Waldenses làm việc một cách bí mật. Họ sao chép Kinh Thánh ở trên núi phía Bắc Italia và phía Nam nước Pháp. Các bậc cha mẹ người Waldenses dạy con cái của họ thuộc lòng nhiều đoạn Kinh Thánh khi chúng còn rất nhỏ. Sau này, khi những đứa trẻ này trưởng thành, sẽ đi khắp châu Âu như các thương nhân. Và chia sẻ lẽ thật trong Kinh Thánh cho những khách hàng của mình. Những người Waldenses trẻ tuổi thì đi học đại học. Khi có cơ hội, những người trẻ tuổi này sẵn sàng chia sẻ lẽ thật trong Kinh Thánh với các sinh viên khác. Có lúc, họ tặng cho những bạn học của mình các bản dịch Kinh Thánh quý báu mà họ có. Tuy nhiên, có rất nhiều thanh niên người Waldenses đã bị giết vì đã chia sẻ lẽ thật và các bản dịch Kinh Thánh ấy. Người Waldenses không hiểu hết mọi sự giảng dạy trong Kinh Thánh. Nhưng họ chia sẻ những lẽ thật mà họ biết và các bản dịch của Kinh Thánh cho mọi người mỗi khi họ có cơ hội. Việc chia sẻ và truyền bá phúc âm như vậy đã góp phần giúp lẽ thật được rao truyền và tồn tại qua hàng trăm năm.

Trong sách *Châm Ngôn 4:18*, Sa-lô-môn nói rằng “Nhưng con đường người công bình giống như sự sáng chiếu rạng, càng sáng thêm lên cho đến giữa trưa”. Làm thế nào chúng ta có thể giống như người Waldenses và để ánh sáng của Chúa Giê-su chiếu sáng cho mọi người trong cộng đồng của chúng ta?

SAO MAI CỦA PHONG TRÀO CẢI CHÁNH

ĐA-VÍT và GIÊ-RÊ-MI cùng tin điều gì về Kinh Thánh? Đọc Thi thiên 19:7–11; Thi thiên 119:140; Thi thiên 119:162; và Giê-rê-mi 15:16 để tìm câu trả lời. Những lễ thật Kinh Thánh này đã làm nền tảng cho công cuộc Cải cách Tin lành như thế nào?

Công cuộc Cải cách Tin lành diễn ra trong thế kỷ thứ 16 tại châu Âu, các tín đồ Chúa đã thực hiện những thay đổi lớn đối với Giáo Hội Công giáo. Họ đã từ chối những giảng dạy sai lầm của Giáo hội Công giáo. Những đổi mới mà Chúa đã soi dẫn họ thực hiện đã dẫn đến sự ra đời của các Hội thánh Cải chánh.

Các nhà lãnh đạo của phong trào Cải Chánh yêu mến Kinh Thánh. Họ nghiên cứu Kinh Thánh vì đó là điều mà họ yêu thích.

Khi nghiên cứu Kinh Thánh, Đức Thánh Linh đã soi dẫn và biến đổi họ. “Bản tính của Wycliffe là một lời chứng tỏ tường về giáo dục và quyền phép cải hóa của Kinh Thánh. Nhờ lời Chúa mà đời sống của ông được biến đổi. Sự cố gắng học các lễ thật vĩ đại do Chúa khải thị đã đem lại sức mới và quyền lực cho các tài năng. Kinh Thánh mở mang tâm trí, trao đổi kiến thức, phát triển sự phán đoán. Sự học hỏi Kinh thánh sẽ nâng cao tư tưởng, tình cảm và gây cảm hứng hơn tất cả các môn học khác. Kinh Thánh đem lại mục đích, kiên nhẫn, can đảm, và cương quyết; huấn luyện tính tình và thánh hóa tâm hồn. Học Kinh Thánh với lòng sốt sắng và kính cẩn, sẽ đem tâm trí học viên thông công trực tiếp với tâm trí vô hạn của Đức Chúa Trời. Kinh Thánh tạo cho thế gian những nhân vật có tinh thần mạnh mẽ, sáng suốt, cao thượng hơn là những sự huấn luyện hay nhất của triết lý loài người.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 84, 85.

Phao-lô đã khuyên Ti-mô-thê điều gì về việc chia sẻ lễ thật Kinh Thánh? Đọc 2 Ti-mô-thê 2:1–3 để tìm câu trả lời.

Trước thời của John Wycliffe, Kinh Thánh được dịch sang tiếng Anh còn bị hạn chế. Wycliffe đã dành cả cuộc đời của mình để dịch Kinh Thánh sang tiếng Anh với hai lý do. Đầu tiên, Kinh Thánh đã thay đổi cuộc đời của ông. Thứ hai, tấm lòng của Wycliffe được đẩy dẩy tình yêu thương của Đấng Christ. Vì vậy, ông muốn chia sẻ lời dạy Kinh Thánh cho những người khác.

Sau khi Wycliffe qua đời, giáo hoàng đã ra lệnh đào xác ông lên và thiêu xác ông. Sau khi thiêu xong, họ rải tro đó trên một dòng sông. Nước đã cuốn số bụi tro này ra biển. Cũng theo cách đó, lễ thật Kinh Thánh sẽ được rao giảng tới nhiều nơi hơn qua mục vụ mà Chúa đã thực hiện qua cuộc đời của Wycliffe.

Lòng Trần Đầy Hy Vọng

ĐỌC Hê-bơ-rơ 2:14, 15. Những tín hữu trung tín trong thời kỳ Trung Cổ đã trải qua những kinh nghiệm nào? Vai trò của họ là gì trong cuộc tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này?

Điều gì đã khích lệ cho người Waldenses vẫn giữ vững lòng tin mặc dù họ bị tấn công vì đức tin nơi Chúa Giê-su? Điều gì đã khích lệ Huss, Jerome, Tyndale, Latimer và các tông đồ Chúa khác giữ vững lòng trung tín với Chúa trong thời kỳ Trung Cổ? Nhiều người trong số họ đã bị giết bằng gươm hoặc thiêu sống. Chính đức tin nơi lời hứa của Chúa đã giúp họ mạnh mẽ. Họ vững tin nơi lời hứa của Đấng Christ: “vì ta sống thì các ngươi cũng sẽ sống” (*Giăng 14:19*). Chúa đã thêm sức cho họ, họ sẵn sàng chết vì lẽ thật. Các tông đồ Chúa thời ấy cảm thấy vui mừng và vinh dự vì được chịu khổ và chết vì danh Chúa. Đức tin và lòng can đảm này chính là lời chứng sống động cho những người khác.

Các tông đồ Chúa trong thời kỳ Trung Cổ không nhìn vào những đau khổ trước mắt, nhưng họ nhìn xa và rộng hơn, đó là những gì mà Chúa đã hứa ban cho họ trong tương lai. Họ biết chắc chắn rằng Đấng Christ đã chiến thắng sự chết, vì Ngài đã sống lại sau khi hy sinh trên thập tự giá. Họ luôn nhớ đến lời hứa của Ngài và nhờ sức Chúa họ đã chiến thắng trước những thử thách đầy cam go.

ĐỌC các lời hứa của Chúa trong *Giăng 5:24; Giăng 11:25, 26; và 1 Giăng 5:11-13*. Những lời hứa này giúp cho bạn có niềm hy vọng nào? Làm thế nào những lời hứa này giúp chúng ta trong những thời kỳ khó khăn?

John Huss bị giam trong tù suốt nhiều tháng. Nhưng đức tin của ông vẫn mạnh mẽ. Khung cảnh nhà giam lạnh lẽo và ẩm ướt. Nên khi ở đó, ông đã bị sốt và gần như sắp thiệt mạng. Tuy nhiên, “Ân điển Đức Chúa Trời nâng đỡ ông. Trong những tuần lễ đau khổ trước ngày tuyên bố án phạt, ông được sự bình an nội tâm. Ông viết thư cho một người bạn như sau, “Tôi viết cho bạn những hàng này từ ngục thất, tay tôi bị xiềng, chờ ngày mai bị án tử hình.... Với sự giúp đỡ của Đấng Christ, khi chúng ta gặp nhau trong cõi vĩnh phúc, bạn sẽ học biết Đức Chúa Trời thương xót đã bày tỏ Ngài với tôi và đã nâng đỡ tôi trong sự căm dỗ và thử thách.”—Bonnehose, quyển 2, tr. 67.

Từ cảnh ngục thất tối tăm, Huss thấy trước lẽ thật sẽ chiến thắng.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 96.

Lời cảnh báo của Phao-lô thật sự có ý nghĩa đối với chúng ta ngày nay: “Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín” (*Hê-bơ-rơ 10:23*). Những lời hứa của Đức Chúa Trời đã giúp cho dân Ngài mạnh mẽ trong quá khứ. Vì vậy, những lời hứa của Ngài cũng sẽ giúp cho chúng ta mạnh mẽ trong ngày hôm nay.

Vi Đấng Christ mà mất tất cả, có nghĩa là gì? Rốt lại thì, bạn thật sự mất cái gì? (Xem Mác 8:36.) Chúng ta có thể học được những bài học nào từ những người Waldenses và những nhà cải chánh, để có thể đứng vững trong cuộc chiến cuối cùng trên đất?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Đức Chúa Trời ban sự sáng cho những người được lựa chọn này, bày tỏ cho họ nhiều sự sai lầm của La Mã; nhưng họ không nhận được tất cả sự sáng để rao truyền cho thế gian. Qua những tội tở trung thành này, Đức Chúa Trời đã hướng dẫn dần chúng ra khỏi sự tối tăm của La Mã. Nhưng họ sẽ phải gặp nhiều trở ngại lớn, và Ngài dẫn họ từng bước một, tùy theo sức của họ. Họ chưa sẵn sàng để tiếp nhận tất cả ánh sáng cùng một lúc. Lẽ thật giống như ánh sáng rực rỡ của mặt trời ban trưa đối với những người ở trong sự tối tăm lâu ngày, nếu trình bày thì khiến họ bỏ đi. Vì vậy, Ngài khả thị cho các nhà lãnh đạo từng chút ánh sáng một để truyền lại cho dân chúng. Từ thế kỷ này qua thế kỷ nọ, những tội tở trung thành khác của Chúa đã theo bước để lo việc dẫn dắt linh hồn tiếp tục đi trên con đường cải chánh.”—Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 92.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao Chúa ban cho chúng ta sự hiểu biết lẽ thật Kinh Thánh từ hiểu biết ít cho đến hiểu biết nhiều? Sao Chúa không cho chúng ta hiểu hết luôn một lần? Nguyên tắc quan trọng này giúp chúng ta hiểu gì về cách tốt nhất để chia sẻ lẽ thật Kinh Thánh với những người khác?
2. Lẽ thật mới trong Kinh Thánh có liên kết như thế nào với những lẽ thật mà chúng ta đã tin nhận từ trước? Tại sao lẽ thật mới của Kinh Thánh không bao giờ được mâu thuẫn với lẽ thật cũ hoặc những sự dạy dỗ đã được bày tỏ trước đây?
3. Dù bạn có đang sống ở đâu, thì các tư tưởng, thói quen và tín ngưỡng của cộng đồng xung quanh bạn, ở một khía cạnh nào đó sẽ đi ngược lại những giảng dạy trong Kinh Thánh. Có những ý tưởng, tập tục và truyền thống nào trong cộng đồng của bạn? Bạn nghĩ cách tốt nhất để hóa giải vấn đề này là gì? Bạn nghĩ Hội thánh có giải pháp như thế nào? Làm thế nào để chúng ta trở thành những công dân tốt nhưng đồng thời giữ vững đức tin và không chối bỏ bất kỳ lẽ thật Kinh Thánh nào?
4. Bức thư của John Huss trong bài học ngày thứ năm giúp bạn có hướng suy nghĩ mới nào? Bạn thích ý nào nhất trong bức thư đó?

Đức Tin Vững Vàng



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Thi thiên 119:162, Giảng 16:13-15; 2 Phi-e-rơ 1: 20,21; Ê-phê-sô 2:8, 9; Rô-ma 3: 23, 24; Rô-ma 6:15-18.*

CÂU GỐC: “*Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, để tôi không phạm tội cùng Chúa*” (*Thi thiên 119:11*).

Các nhà lãnh đạo phong trào Cải Chánh vào thế kỷ 16 có một ưu điểm mà chúng ta cần học hỏi. Đó là lý tưởng sống của họ. Một nhà khoa học nổi tiếng, tên là Philip Cushman, nói rằng chúng ta cần có một lý tưởng sống. Trong cuốn sách của ông, “The Empty Self”, Cushman cho biết rằng có những người không biết mình phải hy sinh vì điều gì. Không có điều gì trong cuộc sống thực sự quan trọng đối với họ. Vì vậy, họ không có một lý tưởng nào để sống cả.

Nhưng những người trong phong trào Cải Chánh thì có sự khác biệt. Như chúng ta đã tìm hiểu bài học tuần trước, phong trào Cải Chánh xảy ra vào thế kỷ 16 tại châu Âu, đó là lúc các nhà lãnh đạo tôn giáo đã thực hiện những thay đổi lớn đối với giáo hội Công giáo La Mã. Những nhà lãnh đạo này đã phản đối những sự dạy dỗ sai lầm của giáo hội Công giáo. Những cải cách mà họ đã thực hiện đặt nền móng cho sự ra đời của các giáo phái Cải Chánh. Cho nên dân sự Chúa cần phải có một lý tưởng sống. Đối với con dân Chúa, đức tin là vô cùng quan trọng. Cơ Đốc nhân không thể dễ dàng chối bỏ đức tin của mình. Nếu chúng ta chối bỏ, chẳng khác nào đang chối bỏ chính bản thân mình.

Tuần này, bài học sẽ giải thích rõ lý do tại sao lẽ thật trong Kinh Thánh có thể biến đổi đời sống của các tín hữu ở thế kỷ 16 và còn giúp họ có được một lý tưởng sống tốt đẹp. Sự hiểu biết của chúng ta về những lẽ thật trong Kinh Thánh sẽ giúp bạn và tôi sẵn sàng cho sự thử thách vô cùng khủng khiếp trong thời kỳ cuối cùng.

Chỉ Kinh Thánh Mà Thôi

ĐỌC Thi thiên 119:103, 104, 147, 162. Lời Chúa có ý nghĩa gì đối với Đa-vít? Những tư tưởng mà Đa-vít đã nhấn mạnh về Kinh Thánh đã làm thay đổi đời sống của các nhà Cải Chánh giáo ra sao? Những gì mà Đa-vít đã nêu lên đã khiến các nhà lãnh đạo thực hiện công việc gì? Những gì mà Đa-vít đã bày tỏ về Kinh Thánh có quan trọng đối với đời sống của chúng ta ngày nay không? Nếu có, thì cụ thể là gì?

Kinh Thánh là nền tảng đức tin của các nhà lãnh đạo Cải Chánh trong thời Trung Cổ. Tất cả sự dạy dỗ của họ đều bắt nguồn từ Kinh Thánh. Các tín hữu thời đó tin rằng Kinh Thánh là “lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời” (1 Phi-e-rơ 1:23). Đối với họ, Kinh Thánh chính là một kho báu quý giá. Khi họ tin vào những lời hứa của Chúa, họ sẽ được mạnh mẽ trong đức tin và can đảm để đứng lên bảo vệ cho lẽ thật. “Tất cả các lời hứa của Chúa trong Kinh Thánh đều giúp cho đức tin của chúng ta trở nên mạnh mẽ hơn. Đức Chúa Trời an ủi chúng ta bằng những lời hứa của Ngài. Những lời mà Ngài phán với chúng ta qua Kinh Thánh cũng giống như Ngài đang nói trực tiếp với chúng ta. Trong những lời hứa này, Chúa Giê-su bày tỏ cho bạn và tôi hiểu rõ hơn về tình yêu thương và quyền năng vô hạn của Ngài trước quyền lực của tội lỗi. Những lời hứa này chẳng khác nào lá của cây sự sống. ‘Lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân.’ *Khai huyền* 22:2. Nếu chúng ta đặt lòng tin chắc chắn vào những lời hứa của Chúa Giê-su, những lời hứa ấy sẽ giúp chúng ta được biến đổi, trở nên can đảm và sốt sắng hơn. Những lời hứa của Đức Chúa Giê-su giúp mọi người tìm được sự sống. Chỉ có những lời hứa này mới có thể chữa lành chúng ta hoàn toàn. Chỉ có những lời hứa của Chúa Giê-su mới có thể giúp bạn và tôi có được lòng can đảm và đức tin mà mình cần phải có. Những lời hứa ấy làm phục hưng tâm trí, tấm lòng, tinh thần và thân thể của chúng ta.”—Ellen G. White, *The Ministry of Healing*, tr. 122.

Các tín hữu trong thời Trung Cổ luôn học thuộc lòng các câu Kinh Thánh. Không những ghi nhớ ở trong lòng mà họ còn làm theo những lẽ thật mà Kinh Thánh đã bày tỏ trong đời sống họ. Nhiều người đã chết để bảo vệ đức tin của họ vào Kinh Thánh. Các Cơ Đốc nhân này là những tín hữu tinh thức và sốt sắng. Họ hiểu rằng họ cần lẽ thật Kinh Thánh để giúp họ chống lại Sa-tan.

John Wycliffe muốn dịch Kinh Thánh sang tiếng Anh để mọi người đều hiểu. Nhưng thời điểm đó, đọc và dịch Kinh Thánh là một tội ác. Vì vậy, Wycliffe bị bỏ tù vì tội chuyển ngữ Kinh Thánh. Ông đã bị kết án tử hình. Tại phiên tòa, Wycliffe nói, “Các ông chống nghịch cùng ai? Cùng một ông già sắp xuống mộ phải chăng? Không! Các ông chống lại Lẽ thật, và Lẽ thật mạnh hơn các ông, và cuối cùng sẽ thắng các ông.”—Wylie, quyển 2, chương 13, trích từ *Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 81 của Ellen G. White. Những lời của Wycliff trước khi qua đời đã ứng nghiệm, khi ánh sáng lẽ thật của Đức Chúa Trời đã xua tan bóng tối của thời Trung Cổ.

Kinh Thánh đã an ủi bạn trong những lúc khó khăn như thế nào?

Chia Sẻ Lễ Thật

ĐỌC 2 Cô-rinh-tô 4:1-6, 2:14. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về Phao-lô? Ông đã có đức tin và lòng can đảm để chia sẻ lễ thật Kinh Thánh trong thời kỳ khó khăn như thế nào?

Phao-lô luôn phải đối đầu với những khó khăn và nhất là các sự dạy dỗ sai lầm trong cuộc đời truyền giáo của mình. Nhưng ông tin rằng lễ thật Kinh Thánh mạnh mẽ hơn bất kỳ vấn đề nào. Ông nói, “Vì chúng tôi chẳng có thể nghịch cùng lễ thật, nhưng chỉ có thể thuận theo lễ thật” (2 Cô-rinh-tô 13:8).

Trong thời Trung Cổ, các nhà Cải Chánh cũng gặp những khó khăn tương tự mỗi khi chia sẻ lễ thật Kinh Thánh, họ cũng kinh nghiệm những gì Phao-lô đã đối mặt trong thời đại của ông. Một trong số những người ấy là ông William Tyndale. Cuộc đời của William Tyndale là một tấm gương tiêu biểu cho lòng can đảm dám đứng lên bảo vệ lễ thật. Hơn bất cứ điều gì, Tyndale mong muốn nước Anh phải có một bản dịch Kinh Thánh chính xác. Ngoài ra, ông cũng muốn sửa một số lỗi trong bản dịch Kinh Thánh của Wycliffe đã dịch trước đó 200 năm. Chẳng lâu sau đó, ông đã bị bắt giữ và đưa ra xét xử tại tòa án. Nhiều bản dịch Kinh Thánh của Tyndale bị đốt cháy. Tyndale đã bị đưa ra xét xử tại Bỉ vào năm 1536 và bị kết án tử hình. Người ta đã bắt trói và treo cổ ông. Sau đó, họ thiêu thi thể của Tyndale. Lời cuối cùng của ông đó là: “Chúa ơi, hãy giúp vua nước Anh hiểu được lễ thật.” Chẳng bao lâu, Đức Chúa Trời đã trả lời lời cầu nguyện của Tyndale.

Trong vòng bốn năm sau khi Tyndale qua đời, có bốn bản dịch Kinh Thánh tiếng Anh được in ra. Năm 1611, phiên bản King James (KJV) của Kinh Thánh được in ra. KJV được thành hình chủ yếu là nhờ những di sản mà Tyndale đã để lại. 54 chuyên gia Kinh Thánh tham gia vào việc tổng hợp bản dịch KJV đã sử dụng bản dịch tiếng Anh của Tyndale. Một trong số những chuyên gia Kinh Thánh ước tính rằng bản Kinh Thánh King James năm 1611 có tới 76% bản dịch của Tyndale và trong bản dịch mới thì có đến 83% bản dịch là của Tyndale. Vào năm 2011, phiên bản Kinh Thánh King James đã kỷ niệm 400 năm tuổi, với hơn một tỷ bản Kinh Thánh được in. Kinh Thánh King James đã được dịch ra 2,454 ngôn ngữ. Phiên bản Kinh Thánh này đã góp phần biến đổi đời sống của hàng triệu người trên khắp thế giới. Tyndale đã hy sinh cuộc đời mình vì lễ thật Kinh Thánh. Sự đóng góp của ông vẫn tiếp tục góp phần thay đổi đời sống của nhiều người mặc dù ông đã qua đời.

Đọc Đa-ni-ên 12:3 và Khải huyền 14:13. Những câu Kinh Thánh này nhắc nhở chúng ta nhớ về cuộc đời của Tyndale một cách sâu sắc như thế nào? Làm thế nào những câu Kinh Thánh này khích lệ bạn chia sẻ lễ thật Kinh Thánh với người khác?

Đức Thánh Linh Ban Sự Khôn Ngoan

Khi Martin Luther còn là một sinh viên đại học, ông rất chăm chỉ đến thư viện. Và tại thư viện đó, ông đã tìm thấy lẽ thật giúp cho cuộc đời ông bước sang một trang mới phước hạnh. Martin Luther tìm thấy một bản dịch Kinh Thánh. Bản này được viết bằng ngôn ngữ La-tin. Trước đây ông chưa từng thấy một cuốn Kinh Thánh nào bao giờ. Ông vô cùng hạnh phúc khi tìm thấy nó! Ông đọc từng chương và từng câu Kinh Thánh. Martin đã say mê. Kinh Thánh rất dễ hiểu và rõ ràng. Đồng thời, sự dạy dỗ của Kinh Thánh cũng thật mạnh mẽ. Khi Martin tiếp tục đọc, Đức Thánh Linh hướng dẫn ông. Đức Thánh Linh giúp Martin hiểu lẽ thật Kinh Thánh mà Giáo hội Công giáo La Mã đã giữ bí mật trong một khoảng thời gian dài. Về sau, Martin viết về trải nghiệm đầu tiên của mình với Kinh Thánh. Ông nói, “Ôi, phải chi Chúa cho tôi có được một bản Kinh Thánh này cho riêng tôi để đọc.”

ĐỌC những câu Kinh Thánh dưới đây. Làm thế nào để giải thích Kinh Thánh? Những nguyên tắc nào được nhắc đến trong những câu Kinh Thánh dưới đây?

Giăng 14:25, 26 _____

Giăng 16:13-15 _____

2 Phi-e-rơ 1:20, 21 _____

Đức Thánh Linh đã soi dẫn viết nên Kinh Thánh, cũng sẽ soi dẫn để chúng ta hiểu Kinh Thánh khi chúng ta đọc nó. Đó chẳng phải là điều vô cùng kỳ diệu sao? Đức Thánh Linh chính là Đức Chúa Trời. Ngài giải thích cho chúng ta những gì Kinh Thánh muốn truyền đạt. Đáng tiếc, nhiều Cơ Đốc nhân ngày nay không tin rằng Kinh Thánh là từ Đức Chúa Trời. Vì Sa-tan đã lừa dối họ. Họ nghĩ rằng Kinh Thánh chỉ là một cuốn sách bình thường như bao kiệt tác khác. Họ không biết rằng Đức Chúa Trời thật sự đã soi dẫn để con người viết nên Kinh Thánh.

Các nhà lãnh đạo Cải Chánh trong thời Trung Cổ hiểu rằng Đức Thánh Linh mới là Giáo sư chân chính của những lẽ thật Kinh Thánh, chứ không phải là Giáo hoàng. John Knox đã nói với Nữ hoàng Mary của Scotland điều tương tự. “Nữ hoàng Mary đáp lại, ‘Ông giải nghĩa Kinh thánh cách này, và Công giáo giải nghĩa cách khác; vậy ta phải tin ai, và ai sẽ là thẩm phán?’”

“Nhà Cải chánh trả lời, ‘Phải tin Đức Chúa Trời, là Đấng phán cùng chúng ta rõ ràng trong Kinh Thánh; và ngoài những điều đã chép trong Kinh Thánh, không nên tin người này hay người khác. Lời Đức Chúa Trời là rõ ràng, và nếu có đoạn nào khó hiểu thì Đức Thánh Linh là Đấng không bao giờ mâu thuẫn, sẽ giải nghĩa cho chúng ta trong đoạn khác. Như thế đó, chỉ có những người cố tâm muốn ở trong sự ngu dốt mới nghi ngờ lời Ngài.’”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 225, 226.

Chỉ Bồi Ân Điển Mà Thôi

ĐỌC các câu Kinh Thánh sau: Ê-phê-sô 2:8, 9; Rô-ma 3:23, 24, 5:8-10, 6:23. Những câu Kinh Thánh này giúp chúng ta hiểu gì về kế hoạch của Đức Chúa Trời để cứu rỗi tội nhân khỏi tội lỗi?

Vì lòng thương xót vô hạn của Chúa, nên Ngài cứu chúng ta. Lòng thương xót của Chúa chính là món quà vô giá dành cho chúng ta. Đức Thánh Linh giúp bạn và tôi tiếp nhận món quà này. Chúng ta được đón nhận món quà này khi đặt lòng tin vào Đức Chúa Giê-su, tin chắc rằng Ngài đã chết vì tội lỗi của nhân loại. Đức Chúa Giê-su đã trả giá cho tội lỗi của chúng ta trên thập tự giá, Ngài đã đến thế gian để sống một cuộc đời trọn vẹn và sau đó là chết thay cho mỗi tội nhân.

Khi con người phạm tội, họ đã vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Hậu quả của sự vi phạm luật pháp chính là sự chết. Vì là sự chết nên đòi hỏi phải đổ huyết. Chỉ có huyết của Đức Chúa Giê-su mới xứng đáng để cứu chuộc nhân loại, vì Ngài không phạm tội. Sự sống mà chúng ta đang có là sự sống mà Đức Chúa Giê-su đã ban cho chúng ta. Khi Đức Chúa Trời nhìn chúng ta, Ngài chỉ nhìn thấy Đức Chúa Giê-su trong đời sống của chúng ta và những gì mà Chúa Giê-su đã hy sinh cho tội lỗi của nhân loại. Thật sự, khi vi phạm luật pháp của Chúa, chúng ta đáng ra phải đối diện với sự chết đời đời. Sự chết này là sự chết mãi mãi. Chúng ta không thể được phục sinh từ cái chết này. Nhưng Phao-lô nhấn mạnh cho chúng ta một tin mừng. “Vì tiền công của tội lỗi là sự chết; nhưng sự ban cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jêsus Christ, Chúa chúng ta” (Rô-ma 6:23). Như vậy, chúng ta có xứng đáng để nhận được sự sống đời đời không? Chúng ta đã làm được điều gì để có được sự sống đời đời chưa? Câu trả lời là: Không! Sự sống đời đời là một món quà. Nếu chúng ta nghĩ rằng mình có thể tìm được sự sống đời đời bằng những việc lành của mình, thì sự sống đời đời sẽ không còn là món quà của Chúa nữa. Phúc âm của Đức Chúa Giê-su dạy dỗ cho chúng ta mọi điều, không bao giờ phúc âm của Chúa dạy rằng chúng ta có thể tự tìm được sự sống đời đời bằng những công đức của chính mình.

Trong thời kỳ Trung Cổ, Martin Luther và các lãnh đạo Cải Chánh khác được Đức Chúa Trời soi dẫn và hiểu rằng chỉ có Đức Chúa Giê-su mới có thể cứu chúng ta. Khi Luther hiểu được lẽ thật này từ Kinh Thánh, ông đã bắt đầu rao truyền sứ điệp này. Nhiều người nhóm lại để nghe bài giảng của Luther. Lờn ông giảng như những dòng nước mát giữa sa mạc. Giáo hội không dạy lẽ thật Kinh Thánh. Giáo hội dạy mọi người chỉ nên nghe theo lời dạy của giáo hội. Do đó, tin đồ của Công giáo La-mã trở thành những người nô lệ tâm linh. Lời dạy của giáo hội không giúp cho đời sống thuộc linh của nhiều người. Nhưng bài giảng về lẽ thật Kinh Thánh của Luther đã chạm vào tấm lòng của nhiều người và mang lại hy vọng cho họ. Đời sống họ được biến đổi bởi lời của Chúa.

“Đức Chúa Giê-su đã trả giá cho tội lỗi của chúng ta, để bạn và tôi có thể được dự phần vào nước thiên đàng phước hạnh. Ngài chết thay cho chúng ta. Ngài đã chẳng hề vấp phạm. Ngài sẵn sàng chịu đựng sự trừng phạt mà đáng ra chúng ta phải chịu, Ngài chết thay cho bạn và tôi để Đức Chúa Trời nhìn nhận chúng ta một lần nữa. Chúng ta không thể làm bất cứ điều gì để đạt được món quà này. Bởi vì Đức Chúa Giê-su đã chết thế cho chúng ta trên thập tự giá, và ban cho chúng ta sự sống của Ngài.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 25.

Sự cứu rỗi là công việc của Đức Chúa Trời trong Đấng Christ, vậy những việc tốt lành của chúng ta đóng vai trò gì trong đời sống Cơ Đốc nhân? Làm thế nào chúng ta có thể khẳng định tầm quan trọng của những việc lành trong đời sống mình, nhưng không xem đó là nền tảng cho niềm hy vọng của chúng ta.

Vâng Lời

ĐỌC Rô-ma 3:27–31, 6:15–18, 8:1, 2. Những câu Kinh Thánh này dạy chúng ta điều gì về cách chúng ta được cứu rỗi?

Martin Luther khuyên các Cơ Đốc nhân chỉ nên tin vào Đức Chúa Giê-su để được cứu rỗi. Vào thời của Luther, nhiều Cơ Đốc nhân cảm thấy nản lòng bởi vì họ tin vào những công việc tốt có thể giúp họ được cứu rỗi. Khi họ nhìn lại đời sống của chính họ, họ cảm thấy tuyệt vọng. Chúng ta cũng có trải nghiệm tương tự như vậy ngày nay, phải không, khi chúng ta nhìn vào cuộc sống của chính mình? Chúng ta không thấy nhiều điều tốt đẹp. Đó là lý do tại sao chúng ta chỉ có thể nhìn vào đời sống của Đức Chúa Giê-su để được cứu rỗi.

Sự tha thứ và lòng nhân từ của Chúa giúp chúng ta được biến đổi. Một câu chuyện từ cuộc đời của John Wesley giúp chúng ta hiểu lẽ thật Kinh Thánh này. Wesley đã tham dự một buổi thờ phượng tại một nhà thờ Moravia ở London. Một người ở đó đã đọc phần giới thiệu của Martin Luther về sách Rô-ma. Những ý tưởng của Luther đã làm cho John Wesley kinh ngạc. Lần đầu tiên trong cuộc đời, Wesley bắt đầu hiểu Phúc âm về Đức Chúa Giê-su. Lời của Luther đã chạm vào tâm lòng của Wesley. Wesley muốn hiến dâng cuộc đời mình cho Đấng đã chịu chết thay cho nhân loại. Wesley nói: “Tôi biết rằng tôi chỉ tin vào Đức Chúa Giê-su để được cứu rỗi. Tôi cảm thấy Đức Chúa Giê-su đã xóa đi tội lỗi của tôi. Ngài đã cứu tôi khỏi sự trừng phạt của tội lỗi và quyền lực của sự chết.”—John Whitehead, *The Life of the Reverend John Wesley, M.A.* (London: Stephen Couchman, 1793), tr. 331.

ĐỌC 1 Phi-rơ 2:2; 2 Phi-rơ 3:18; Cô-lô-se 1:10; và Ê-phê-sô 4:18–24. Những câu gốc này dạy cho chúng ta những lẽ thật quan trọng nào trong đời sống của một Cơ Đốc nhân?

Trong thời kỳ Trung Cổ, các nhà lãnh đạo Cải Chánh đã nghiên cứu Kinh Thánh một cách cẩn thận để tìm hiểu cận kề hơn về lẽ thật Kinh Thánh. Họ mong muốn hiểu biết về Đức Chúa Giê-su một cách rõ ràng hơn. Nhiều Cơ Đốc nhân yêu mến Kinh Thánh trong thời kỳ Trung Cổ đã trả giá đắt để theo đuổi mong ước này. Kẻ thù của họ đã làm hại hoặc bỏ tù họ. Một số Cơ Đốc nhân này đã chết vì đức tin của họ. Đất đai của họ bị tịch thu. Nhà cửa của họ bị đốt cháy, và gia đình của họ bị hà hiếp. Nhiều Cơ Đốc nhân trung tín buộc phải rời bỏ nhà cửa. Tuy nhiên, họ không than phiền. Họ “chờ đợi một thành có nền vững chắc, mà Đức Chúa Trời đã xây cất và sáng lập.” (*Hê-bơ-rơ 11:10*). Những tín hữu này đã chúc phúc cho những người đã làm hại họ. Khi họ bị đưa vào tù, họ vững tin vào lời hứa của Chúa về một tương lai tốt đẹp hơn. Vâng, thân xác của họ có thể ở trong tù. Nhưng tâm hồn của họ được tự do. Đức Chúa Giê-su và Kinh Thánh chính là niềm hy vọng của họ.

Khi nhìn vào chính bản thân mình, bạn có niềm hy vọng cứu rỗi nào?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

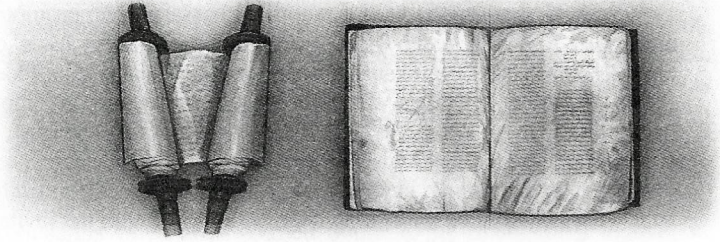
“Những tội tớ trung tín của Đức Chúa Trời không làm việc một mình. Trong khi các vương hầu, các người thế lực và những phần tử xấu liên kết với nhau để chống lại họ, Chúa không bỏ dân sự Ngài. Nếu đôi mắt thiêng liêng của họ được mở ra, họ có thể nhìn thấy bằng chứng về sự hiện diện và tiếp trợ của Chúa như đã ban cho một tiên tri thời xưa. Khi tội tớ của Ê-li-sê chỉ cho chủ mình thấy đạo quân hùng mạnh đang bao vây họ, và chặn đứng mọi cơ hội để chạy trốn, nhà tiên tri đã cầu nguyện như sau, “Đức Giê-hô-va ôi, xin mở mắt kẻ đầy tớ tôi, để nó thấy được” (2 Các vua 6:17). Và này, đạo quân của thiên đàng, với xe và ngựa lửa đóng đầy ngọn núi để bảo vệ người của Đức Chúa Trời. Cũng một thể ấy, các thiên sứ sẽ gìn giữ những người hầu việc Chúa vì duyên cớ Cải chánh.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 185.

“Khi những kẻ thù quyền thế liên kết với nhau để phá đổ đức tin cải chánh, và dường như hàng ngàn thanh gươm sẵn sàng tuốt ra khỏi vỏ để chống lại đức tin này, Luther viết, ‘Sa-tan đang giận dữ; các giáo hoàng không thanh sạch đang âm mưu với nhau; và chúng ta bị hăm dọa với chiến tranh. Hãy khuyên dân sự nên thành tâm chiến đấu cách can đảm trước ngôi Đức Chúa Trời, bằng đức tin và lời cầu nguyện, hầu cho Thánh Linh của Đức Chúa Trời chinh phục kẻ thù để chúng bắt buộc phải tiến tới hòa bình. Sự thiếu thốn chính của chúng ta, công việc chính của chúng ta, là sự cầu nguyện; dân sự phải ý thức rằng bây giờ họ đang phải đương đầu với lưỡi gươm gần kề và cơn giận của Sa-tan, nên hãy cầu nguyện.’ — D’Aubigné, quyển 10, chương 14, *trích từ Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 186, của Ellen G. White.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Chúng ta được cứu như thế nào? Ân điển và luật pháp, đức tin và việc lành đóng vai trò như thế nào trong chương trình cứu rỗi của Chúa?
2. Một số người nghĩ rằng việc lành của họ sẽ cứu rỗi họ. Tại sao họ lại dễ dàng mắc vào cái bẫy này? Tại sao lời giảng dạy rằng chúng ta có thể tự cứu rỗi bản thân lại sai lầm đến vậy? Lời giảng dạy này tiêu cực như thế nào đối với đức tin của chúng ta?
3. Khi chúng ta tin nhận Đức Chúa Giê-su, chúng ta sẽ được cứu vì ân điển của Ngài. Nếu chúng ta không hiểu đúng lời giảng dạy về cách chúng ta được cứu, chúng ta sẽ đối mặt với nguy cơ gì? Lời giảng dạy sai sẽ dẫn chúng ta đến đâu?
4. Khi một số người nói về “ân điển rẻ mạt,” họ ám chỉ điều gì? Ân điển có thật sự rẻ mạt? Hãy giải thích.

Hai Người Làm Chứng



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Khải huyền 11:3–6, 15–18, 12:5, 6, 14, 15; Xa-cha-ri 4:14; Dân số Ký 7:25; Ê-sai 54:17; Thi thiên 119:89.*

CÂU GỐC: “Cỏ khô, hoa rụng; nhưng lời của Đức Chúa Trời chúng ta còn mãi đời đời!” (Ê-sai 40:8).

Trong thời Trung Cổ, Giáo hội đã đàn áp các Cơ Đốc nhân trung tín. Nhưng ma quỷ không thể nào có thể ngăn chặn dân Chúa chia sẻ lẽ thật Kinh Thánh. Một trong những Cơ Đốc nhân có lòng can đảm đó là William Tyndale. Tyndale đã chuyển ngữ Kinh Thánh sang tiếng Anh. Nên họ đã đưa Tyndale ra tòa để xét xử ông. Tại tòa án, có một vị thẩm phán đã hỏi Tyndale rằng, ai đã giúp ông nhiều nhất trong việc chia sẻ lẽ thật Kinh Thánh. Tyndale suy nghĩ về câu hỏi đó một chút. Sau đó, ông nói, “Giám mục Durham.” Vị Giám mục này là người đứng đầu Hội thánh ở thành phố Durham của Vương quốc Anh. Câu trả lời của Tyndale đã gây sốc cho các vị thẩm phán.

Tyndale giải thích rằng vị giám mục này đã mua một lượng lớn bản dịch Kinh Thánh của Tyndale và thiêu hủy Kinh Thánh trước công chúng. Vị Giám mục Công giáo này chẳng hề biết rằng việc mua lượng lớn bản dịch Kinh Thánh đã vô tình giúp đỡ cho những người Cải Chánh có thêm ngân sách. Vì họ đã mua với một giá rất cao. Với số tiền đó, Tyndale đã in thêm nhiều bản dịch, thậm chí còn nhiều hơn so với số bản dịch mà giám mục đã thiêu hủy.

Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu về những gì đã xảy ra với Kinh Thánh trong thời cách mạng Pháp. Trong khoảng thời gian này, máu của nhiều người hy sinh đã tuôn đổ trên các đường phố của Pháp. Nhiều người bị tử hình bằng hình thức chém đầu tại quảng trường của Paris. Họ đã chuẩn bị một lưỡi dao đặc biệt chuyên dùng cho việc tử hình bằng hình thức chém đầu của mọi người. Hàng ngàn người đã bị giết. Người Pháp cũng tuyên bố rằng Chúa đã chết. Nhưng người Pháp không thể nào thiêu hủy hết Kinh Thánh và những sứ điệp thiêng liêng của Lời Chúa.

Hai Người Làm Chứng

ĐỌC Khải huyền 11:3–6. Liệt kê năm điều về hai người làm chứng mà bạn khám phá được trong những câu Kinh Thánh này.

Trong Xa-cha-ri 4, Xa-cha-ri thấy hai cây ô-liu. Hai cây ô-liu này mọc ngay bên cạnh một cái chân đèn bằng vàng. Một cây mọc bên phải của chân đèn bằng vàng. Cây còn lại mọc bên trái của chân đèn. Chúng ta cũng thấy hình ảnh này trong Khải huyền 11. Xa-cha-ri hiểu rằng hai cây ô-liu là một biểu tượng, “Ấy là hai người chịu xúc dầu, đứng bên Chúa của cả đất” (*Xa-cha-ri 4:14*). Hai cây ô-liu rót dầu vào đèn vàng để đèn tiếp tục được thắp sáng. Ý tưởng này nhắc chúng ta nhớ đến *Thi thiên 119:105*. Trong câu này, tác giả ví Kinh Thánh như một ngọn đèn. Ông viết, “Lời Chúa là ngọn đèn cho chân tôi, Ánh sáng cho đường lối tôi”. Dầu là biểu tượng của Đức Thánh Linh (*Xa-cha-ri 4:2, 6*). Trong Khải huyền 11, hai người làm chứng của Chúa đem lễ thật của Chúa đến cho thế gian, như một cái đèn chiếu sáng cả căn phòng.

Hai người làm chứng của Chúa có thể báo trước về những điều sẽ xảy ra trong tương lai. Và họ có thể ngừng được mưa. Họ có thể biến nước thành máu. Thậm chí họ có thể khiến cho thế gian phải đối mặt với dịch bệnh và khó khăn. Ê-li làm sứ giả của Chúa để cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên. Ê-li nói rằng sẽ không có mưa cho dân Y-sơ-ra-ên. Chúa đã đáp lời cầu nguyện của ông, và chẳng hề có mưa trong suốt 3 năm rưỡi (*Giê-rê-mi 5:17*). Các tiên tri của thần Ba-anh không thể cầu mưa (*1 Các vua 17, 18*). Sau đó, Ê-li cầu xin Chúa, và mưa đã đến. Môi-se cũng làm sứ giả cho Chúa. Chúa đã trọng dụng Môi-se. Ông đã quở trách và để cho Ai-cập đối mặt với những khó khăn và dịch bệnh vì những tội lỗi của họ. Môi-se đã biến nước thành máu vì Pha-ra-ôn từ chối để dân Chúa được tự do (*Xuất Ê-díp-tô Ký 7*).

Bất kỳ ai tấn công và thiêu hủy Kinh Thánh sẽ bị tiêu diệt bằng lửa. Chúa đã báo trước cho tiên tri Giê-rê-mi rằng, “Vậy nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời vạn quân phán như vậy: Vì các người đã nói lời đó, nầy, ta sẽ khiến lời ta nên như lửa trong miệng người, dân nầy sẽ như củi, và lửa ấy sẽ nuốt nó” (*Giê-rê-mi 5:14*). Kinh Thánh cảnh báo rằng bất kỳ ai từ chối lời dạy trong Kinh Thánh thì sẽ bị tiêu diệt bằng lửa. Đó là lý do tại sao lễ thật Kinh Thánh giống như lửa trong miệng của những người chia sẻ Phúc âm.

Vậy, hai người làm chứng của Khải huyền 11 là ai? Đó chính là Kinh Thánh Cựu Ước và Tân Ước. Là lễ thật của Chúa được rao giảng cho mọi người trên thế gian này.

Nhiều Cơ Đốc nhân ngày nay có khuynh hướng không xem trọng Cựu Ước, họ cho rằng Cựu Ước không còn thích hợp và không cần thiết nữa, vì chúng ta đã có Tân Ước. Có điều sai trái khủng khiếp nào với thái độ này?

Thời Kỳ Tiên Tri

SO SÁNH Khải huyền 11:3, 12:5, 6, 14, 15 với Đa-ni-ên 7:25. Những câu Kinh Thánh này dùng các con số khác nhau để nói về cùng một thời kỳ trong lịch sử. Vậy tất cả những câu Kinh Thánh này cùng đề cập đến thời kỳ lịch sử nào?

Chúa thêm sức cho hai nhân chứng của Ngài, “Ta sẽ cho hai người làm chứng ta mặc áo bao gai đi nói tiên tri trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày [bốn mươi hai tháng]” (*Khải huyền 11:3*). 1,260 ngày tương đương với 42 tháng. Trong thời gian này, Chúa sẽ để “dân ngoại” cai quản Giê-ru-sa-lem “để họ giày đạp thành thánh hay là phá hủy thành ấy đủ bốn mươi hai tháng” (*Khải huyền 11:2*). Các dân ngoại này là kẻ thù của Đức Chúa Trời. Họ cố gắng hủy diệt lễ thật Kinh Thánh trong 1,260 ngày (42 tháng x 30 ngày = 1,260 ngày = 1,260 năm, lưu ý rằng một ngày tiên tri tương đương một năm thực sự). Như chúng ta đã tìm hiểu ngày hôm qua, hai người làm chứng của Chúa đó là Kinh Thánh Cựu Ước và Tân Ước. Hai nhân chứng này bày tỏ sự thịnh nộ của Đức Chúa Trời đối với những người đang tìm cách phá hủy lễ thật Kinh Thánh.

Như chúng ta đã học trong bài học 4, Đa-ni-ên 7:25 cho biết rằng quyền lực của sừng nhỏ sẽ trở nên mạnh mẽ sau khi Đế quốc La Mã sụp đổ. Quyền lực của sừng nhỏ sẽ áp bức dân sự Chúa, “Vua đó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Rất Cao, làm hao mòn các thánh của Đấng Rất Cao, và định ý đổi những thời kỳ và luật pháp; các thánh sẽ bị phó trong tay người cho đến một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ (ba năm rưỡi)” (*Đa-ni-ên 7:25*). “Một kỳ” là một năm thực sự (360 ngày), và “những kỳ” có nghĩa là hai năm thực sự. Vì vậy, một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ tương đương 1,260 ngày, chính là 1,260 năm thực sự.

Khải huyền 12:6, 13 cho biết dân sự Chúa sẽ bị đàn áp trong vòng 1,260 ngày. Khải huyền 12:14 nhắc đến một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ (hoặc 3 năm rưỡi). Khải huyền 13:5 nói về 42 tháng. Chúng ta có thấy rằng Khải huyền 11:2, 3 có nói đến 42 tháng và 1,260 ngày không? Tất cả những số điệp có liên quan đến thời gian đặc biệt này đều nói về cùng một sự kiện trong lịch sử.

Từ năm 538 đến năm 1798 Công nguyên, Giáo hội Công giáo La Mã áp bức tất cả những người tuân giữ lễ thật Kinh Thánh. Trong khoảng thời gian này, giáo hội đã thay thế những sự dạy dỗ của Chúa bằng sự dạy của con người. Trong vòng 1,260 năm này, hai nhân chứng của Chúa (Cựu Ước và Tân Ước) được ví như là hai người mặc áo gai để thể hiện sự đau buồn. Thông điệp của bộ áo gai này đó là, những tín hữu trung tín với lễ thật Kinh Thánh đã chịu đựng đủ mọi sự đau khổ vì đức tin của họ trong vòng 1,260 năm.

Nhiều Cơ Đốc nhân ngày nay đã tuân theo một số lời dạy dỗ nào, mà dựa theo truyền thống chứ không dựa trên Lời của Đức Chúa Trời?

Hai Người Làm Chứng Bị Giết

ĐỌC Khải huyền 11:7-9. Những câu Kinh Thánh này cho biết điều gì sẽ xảy ra với hai nhân chứng của Chúa, là Cựu Ước và Tân Ước?

Năm 538 Công nguyên, Đế quốc La Mã bị sụp đổ. Vào thời điểm đó, Hoàng đế La Mã là Justinian đã chuyển quyền cho Giáo hoàng Vigillis. Giáo hội kiểm soát cả tôn giáo và chính phủ trong một thời gian dài. Sau đó, vào ngày 10 tháng 2 năm 1798, Napoleon ra lệnh cho Tướng Berthier bắt giữ Giáo hoàng Pius thứ 6. Berthier bắt Giáo hoàng Pius về Pháp, và Giáo hoàng đã qua đời tại đây. Sách Đa-ni-ên và Khải huyền cho biết quyền lực của Giáo hoàng sẽ kết thúc sau 1,260 năm. Điều này thật sự đã xảy ra trong lịch sử. Chúng ta hoàn toàn có thể tin chắc vào lẽ thật Kinh Thánh!

Sau năm 1798, có một kẻ thù khác tìm cách để tấn công lẽ thật Kinh Thánh. Kẻ thù này thuộc về quyền thế của con thú nổi lên từ vực sâu không đáy. Quyền thế này tìm cách chống nghịch Lẽ thật trong cuộc Cách mạng Pháp, bắt đầu từ năm 1789. Quyền lực con thú này ủng hộ cho thuyết vô thần. Thuyết này đã bắt đầu trong thời kỳ Cách mạng Pháp.

Trong thời kỳ Cách mạng Pháp, chính phủ thay thế Cơ Đốc giáo bằng sự tôn thờ các ý tưởng của con người. Hay nói cách khác đó là thờ thần lý trí. Và người Pháp thờ lạy lý trí giống như thần. Pháp kỷ niệm Lễ hội Lý trí vào ngày 10 tháng 11 năm 1793. Các nhà thờ trên khắp nước Pháp đã biến thành đền thờ của lý trí. Họ chọn một người phụ nữ để làm biểu tượng sống của thần này. Người dân Pháp đốt Kinh Thánh trên các đường phố. Các nhà lãnh đạo thì nói rằng chẳng có Chúa nào cả. Sa-tan đã sử dụng những người tàn ác để 'giết hại' hai nhân chứng của Chúa. Kinh Thánh bày tỏ, "Thầy hai người sẽ còn lại trên đường cái của thành lớn, gọi bóng là Sô-đôm và Ê-díp-tô, tức là nơi mà Chúa hai người cũng đã bị đóng đinh trên thập tự giá" (*Khải huyền 11:8*).

Tại sao lại là Sô-đôm và Ê-díp-tô? Thành Ê-díp-tô thờ nhiều thần nhưng lại chối bỏ Đức Chúa Trời (*Xuất 5:2*). Sô-đôm là biểu tượng của sự tàn ác khủng khiếp. Trong thời kỳ Cách mạng Pháp, các nhà lãnh đạo đã tìm cách 'giết' hai nhân chứng của Chúa bằng cách ban hành các luật chống lại tôn giáo. Chính quyền nước Pháp thời đó đã hành xử giống như Sô-đôm và Ê-díp-tô. Khải huyền 11:9 nói rằng không ai chôn cất của hai nhân chứng của Chúa trong vòng ba năm rưỡi. Trong thời kỳ Cách mạng Pháp, người Pháp chối bỏ Đức Chúa Trời trong thời gian ba năm rưỡi, bắt đầu từ ngày 26 tháng 11 năm 1793. Vào ngày đó, luật pháp chống lại tôn giáo đã được thông qua. Luật này được ban hành cho đến ngày 17 tháng 6 năm 1797.

Hai Người Làm Chứng Sống Lại

ĐỌC Kinh Thánh Khải huyền 11:11. Xin cho biết việc gì sẽ xảy ra với Kinh Thánh?

Ngay sau khi cuộc Cách mạng Pháp kết thúc, Kinh Thánh được “phục sinh từ cõi chết”. Dĩ nhiên, đó chỉ là cách nói ẩn dụ. Nhưng chúng ta hiểu rằng sau khi cách mạng Pháp kết thúc, mọi người ở khắp mọi nơi bắt đầu nghiên cứu Kinh Thánh. Nhờ vậy họ có được một đời sống mới. Mọi người nhận thấy rằng Kinh Thánh góp phần đáng kể trong việc nâng đỡ đời sống của mọi người, từ người lớn cho đến trẻ em. Lúc đó người dân ở Pháp bắt đầu rất tôn trọng Kinh Thánh. Vào cuối những năm 1700, các nhà truyền giáo đi đến những vùng đất xa xôi để rao giảng Phúc âm. Một trong số đó có William Carey. Carey đặt chân tới Ấn Độ. Ông đã dịch Kinh Thánh sang ngôn ngữ Ấn Độ, với hàng chục ngôn ngữ khác nhau ở Ấn Độ. Các hội thánh Cải Chánh đã kêu gọi nhiều người đi rao giảng Kinh Thánh khắp thế giới.

Lẽ thật Kinh Thánh đã được rao truyền đến nhiều nước một cách nhanh chóng sau Cách mạng Pháp. Sự thành công của các nhà truyền giáo không phải nhờ may mắn. Nhưng vì Kinh Thánh chính là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời. Trong Cách mạng Pháp, nhiều người nghĩ rằng lẽ thật Kinh Thánh đã “chết”. Nhưng lẽ thật ấy vẫn tiếp tục sống trong lòng mọi người. Sau cách mạng Pháp, Kinh Thánh được phục sinh đúng như Khải huyền 11:11 đã tiên tri. “Nhà văn hào vô tín Voltaire có lần khoe khoang, ‘Tôi lấy làm mệt mà nghe nói đi nói lại rằng có mười hai người đã sáng lập đạo Cơ Đốc. Tôi sẽ chứng minh rằng chỉ một người cũng đủ lật đổ đạo ấy.’ Nhiều thế hệ đã qua đi từ ngày ông chết. Hàng triệu người đã kết hiệp để tranh chiến cùng Kinh Thánh. Nhưng thay vì bị tiêu hủy, trong thời Voltaire có chừng một trăm cuốn Kinh Thánh, thì ngày nay có mười ngàn quyển, phải, một trăm ngàn quyển sách của Đức Chúa Trời được sao chép. Một nhà Cải chánh thời xưa có nói về hội thánh Cơ Đốc, ‘Kinh Thánh như một cái đe đã làm mòn nhiều cái búa.’”—Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 257.

ĐỌC Thi thiên 119:89 và Thi thiên 111:7, 8. Những câu gốc này nói gì về Kinh Thánh? Tại sao chúng ta tin Kinh Thánh?

Một số người có thể tấn công lẽ thật trong Kinh Thánh. Họ cố gắng ngăn cản người khác tin vào Lẽ thật. Nhưng Kinh Thánh sẽ không bao giờ bị phá hủy. Thật đáng buồn khi nhiều Cơ Đốc nhân ngày nay đang tự hỏi liệu có phần nào trong Kinh Thánh có bị sai hay không. Chúng ta không nên để những ý kiến sai lệch về Kinh Thánh làm chúng ta bị lừa dối. Kinh Thánh vẫn “sống” cho đến ngày nay. Kinh Thánh động chạm đến tận đáy lòng của con người. Và mang lại sức sống mới cho những ai sẵn lòng tuân theo những lời dạy dỗ của Chúa.

Những lời tiên tri nào nói một cách riêng tư với bạn, và tại sao?

Lẽ Thật Sẽ Chiến Thắng!

Mở đầu của Khải huyền 11 là sự miêu tả về kế hoạch của Sa-tan trong việc lợi dụng cuộc Cách mạng Pháp để làm lung lay đức tin của tín đồ. Và Khải huyền 11 kết thúc bằng những lời miêu tả về sự chiến thắng của Vương quốc của Đức Chúa Trời trong cuộc chiến chống lại Sa-tan và các thiên sứ sa ngã. Chương này mang lại hy vọng cho những người chịu khổ vì danh Chúa và lẽ thật của Kinh Thánh.

KHI THIÊN SỨ thứ bảy thổi kèn vào thời kỳ cuối cùng, điều gì sẽ xảy ra? **ĐỌC** Khải huyền 11:15–18 để biết câu trả lời.

Đến ngày cuối cùng, Đức Chúa Giê-su sẽ chiến thắng, và Sa-tan bị đánh bại. Tất cả các vương quốc trên đất sẽ thuộc về Đấng Christ. Chúng ta nên nhớ lẽ thật này của Kinh Thánh và vâng theo lời khuyên phước hạnh này: “Người lập đức tin mình nơi quyền thế loài người sẽ sụp đổ; nhưng ai lập đức tin mình trên lời Đức Chúa Trời sẽ còn lại đời đời.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 257.

ĐỌC Khải huyền 11:19. **Giăng** thấy điều gì được mở ở trên trời? Ngoài ra, khi Giăng nhìn lên trời, ông đã thấy điều gì?

Giăng đã thấy đền thờ của Đức Chúa Trời ở trên thiên đàng. Cửa của đền thờ được mở ra. Giăng đã nhìn thấy bên trong nơi Chí Thánh. Tại đó, Giăng thấy Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời. Trong thời kỳ Cựu Ước, lều tạm và đền thờ tại Giê-ru-sa-lem được làm theo mẫu của đền thờ ở trên trời. Sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu sáng giữa hai thiên sứ bằng vàng trên nắp Hòm Giao Ước của Đức Chúa Trời. Ánh sáng này chính là dấu hiệu cho thấy Đức Chúa Trời hiện diện trong lều thánh hoặc đền thờ. Trong Hòm Giao Ước này là Luật pháp của Đức Chúa Trời. Chúng ta biết rằng việc tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời không cứu rỗi chúng ta. Chỉ có ân điển và lòng yêu thương của Đức Chúa Trời cứu rỗi chúng ta, chỉ có đức tin của chúng ta nơi Đức Chúa Giê-su mà thôi. Nhưng việc vâng theo Luật pháp của Đức Chúa Trời cho thấy đức tin của chúng ta là thật sự. Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ kiểm chứng chúng ta (*Gia-cơ 2:12*). Lẽ thật Kinh Thánh là vô cùng quan trọng để chúng ta tìm hiểu trong thời kỳ cuối cùng này (*Khải huyền 12:17; Khải huyền 14:12*).

Sơ sánh thời kỳ Cách mạng Pháp với những gì sẽ xảy ra trong thời kỳ cuối cùng trong Khải huyền 11. Chúng khác nhau thế nào? Khải huyền 11 có những bài học nào cho chúng ta ngày nay?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Khi Kinh Thánh bị cấm bởi quyền thế chính phủ và tôn giáo; khi lời chứng của Kinh Thánh bị giải nghĩa sai lầm; khi loài người và ma quỷ hiệp nhau để dẫn người ta đi sai đường chính; khi những người can đảm rao truyền lẽ thật bị bắt bớ, phản bội, tra tấn, chôn trong ngục tối, chết vì đức tin, hay phải trốn trong các hang hốc nơi đồi núi hay trong lòng đất—thì đó là lúc hai người làm chứng mặc bao gai đi nói tiên tri. Công việc này họ thi hành trong trọn 1260 năm. Thật vậy, trong thời kỳ tối tăm nhất, có những người trung tín yêu mến lời Đức Chúa Trời và sốt sắng làm vinh danh Ngài. Những người đầy tớ trung tín này được ban cho sự khôn ngoan, quyền phép và năng lực để rao truyền lẽ thật trong suốt thời kỳ này.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 240.

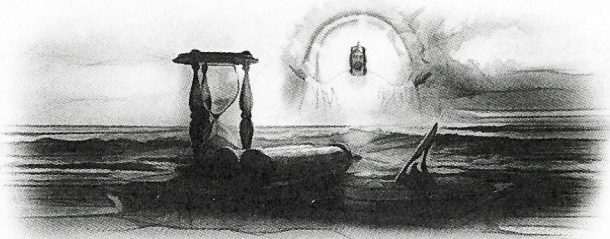
“Khi nước Pháp công khai chối bỏ Đức Chúa Trời và Kinh Thánh, thì những kẻ ác và quỷ sứ rất vui mừng thấy đã đạt được nguyện vọng của mình—một nước được giải phóng khỏi sự ràng buộc của luật pháp Đức Chúa Trời. . . . Thánh Linh của Đức Chúa Trời cầm giữ sự hung ác của Sa-tan, đã lần lần bị rút khỏi, nên nó được phép làm khổ loài người tùy theo ý muốn của nó. Những người lựa chọn con đường bội nghịch sẽ gặt những kết quả cho đến khi mặt đất đầy dẫy những tội ác không tả nổi. Từ những tỉnh bị tàn phá, và các thành phố bị hủy diệt, người ta nghe vang lên những tiếng than vãn não nùng—tiếng than chua cay, sâu thẳm. Nước Pháp bị lung lay như bởi một cơn động đất. Tôn giáo, luật pháp, trật tự xã hội, gia đình, quốc gia và hội thánh—tất cả đều bị lật đổ bởi bàn tay tội ác chống nghịch lại luật pháp Đức Chúa Trời.”—*Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 256.

“Khi hội thánh không đi trong đường lối mà Chúa dự định, không tiếp nhận mọi tia sáng, không làm tròn mọi bổn phận khai thị cho mình, thì tôn giáo sẽ suy đồi, trở thành hình thức, thiếu mất lòng tin kính chân thật.”—*Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 281, 282.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cuộc cách mạng Pháp cho chúng ta kinh nghiệm gì về sự tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này?
2. Có người viết rằng: “Chúng ta có thể thoải mái và sống theo luật của riêng mình.” Ý tưởng này cho thấy lý do tại sao một số người chối bỏ Đức Chúa Trời? Ý tưởng này cũng cho thấy một số sự kiện đã xảy ra trong cuộc cách mạng Pháp như thế nào?
3. Trong sách Khải huyền, Giăng thấy đèn thờ trên trời. Đèn thờ trong sự hiện thấy của Giăng giúp chúng ta hiểu được những điều sẽ xảy ra vào thời kỳ cuối cùng như thế nào?

Lòng Trần Đây Hy Vọng



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13-18; Ma-thi-ơ 24:27, 30, 31; 2 Phi-e-rơ 1:19-21; Dân số Ký 8:14, 9:20-27; E-xơ-ra 7:7-13.

CÂU GỐC: “Trong ngày đó, người ta sẽ nói rằng: *Kìa, ấy là Đức Chúa Trời chúng ta; chúng ta đã mong đợi Ngài, và Ngài sẽ cứu chúng ta. Ấy là Đức Giê-hô-va; chúng ta đã mong đợi Ngài, chúng ta sẽ nức lòng mừng rỡ và đồng vui về sự cứu rỗi của Ngài!*” (Ê-sai 25:9).

Sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su là một trong những lời dạy dễ quan trọng nhất trong Kinh Thánh. Sự tái lâm của Chúa được đề cập trong Cựu Ước 1,845 lần. Và hơn 300 lần ở trong Tân Ước.

Sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su là một lẽ thật quan trọng đối với những người Cải Chánh. Lẽ thật này mang lại hy vọng và giúp họ đoàn kết với nhau. Tuy nhiên, trong thời gian sau này, niềm tin Cải Chánh ở châu Âu đã gặp phải nhiều khó khăn. Các lãnh đạo mâu thuẫn và chia tách. Nhiều người Cải Chánh đã di dân đến Hoa Kỳ. Cải Chánh giáo đã phát triển mạnh ở Hoa Kỳ. Nhiều Cơ Đốc nhân đã đứng về phía lẽ thật Kinh Thánh, bao gồm lẽ thật về sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su. Một trong những Cơ Đốc nhân này là William Miller. Ông đã nghiên cứu Kinh Thánh và tin rằng Đức Chúa Giê-su sẽ sớm trở lại. Miller bắt đầu rao giảng sứ điệp này. Tuy nhiên, Chúa đã không trở lại trong thời điểm mà Miller đã rao giảng. Dầu vậy, sứ điệp của ông đã góp phần giúp mọi người tin nhận lẽ thật trong Kinh Thánh có ý nghĩa quan trọng cho ngày hôm nay.

Tuần này, chúng ta sẽ tìm hiểu tại sao sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su mang lại niềm hy vọng cho dân sự Chúa trong quá khứ. Chúng ta sẽ học được những gì cần thiết để sẵn sàng cho sự tái lâm của Ngài trong nay mai.

Lời Hứa Về Sự Tái Lâm Của Ngài

Có nhiều lãnh đạo nhóm Cải Chánh và những người hành hương rời Hà Lan để đến Hoa Kỳ. Họ mong chờ Đức Chúa Giê-su tái lâm. Họ vui mừng chờ đợi Ngài trong hy vọng. Các vị lãnh đạo Cải Chánh sống ở những thế hệ trước họ đã dạy rằng sự tái lâm là món quà thiêng liêng từ Đức Chúa Trời. John Wycliffe tin rằng sự tái lâm là hy vọng của Hội thánh. Calvin đại diện cho tất cả Cơ Đốc nhân khi ông nói rằng sự tái lâm chính là lời hứa tuyệt vời nhất trong tất cả các lời hứa của Chúa trong Kinh Thánh.

ĐỌC Giảng 14:1-3; 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:13-18; và Tít 2:11-14. Tại sao những câu Kinh Thánh này mang lại nhiều hy vọng cho Cơ Đốc nhân trong quá khứ? Tại sao những câu Kinh Thánh này cũng chứa đựng nhiều hy vọng cho chúng ta ngày hôm nay?

Chúng ta có thể dễ dàng hiểu lý do tại sao, đức tin về sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su, mang lại nhiều hy vọng trong lòng của những Cơ Đốc nhân. Sự tái lâm sẽ chấm dứt mọi bệnh tật, đau khổ và chết chóc. Sự tái lâm sẽ kết thúc mọi chiến tranh và xung đột. Sau sự tái lâm của Chúa, chúng ta sẽ được vui hưởng sự bình an, hạnh phúc và được sống chung với Đức Chúa Giê-su và những người được cứu rỗi từ mọi thời đại.

“Sự tái lâm của Chúa là niềm hy vọng cho những môn đồ thật của Ngài trải qua các thời đại. Lời hứa lúc Đấng Cứu Thế từ giã trên núi Ô-li-ve là Ngài sẽ trở lại, chiếu sáng tương lai của các môn đồ, khiến lòng họ tràn đầy sự vui mừng và hy vọng mà đau khổ không thể dập tắt hay làm lu mờ. Giữa những cơn đau khổ và bất bớ, sự ‘hiện ra của Đức Chúa Trời vĩ đại và Đấng Cứu Chúa Giê-su Christ’ là ‘hy vọng phước hạnh.’ Khi tín đồ Tê-sa-lô-ni-ca sầu khổ vì họ đã chôn những người thân yêu, là những người đã hy vọng được sống để chứng kiến Chúa đến, thì Phao-lô là thầy giáo của họ, chỉ cho họ thấy sự phục sinh sẽ xảy ra khi Chúa tái lâm. Bấy giờ, những người chết trong Chúa sẽ sống lại, và cùng với những người còn sống được cất lên không trung mà gặp Chúa. ‘Như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn. Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên ủi nhau.’ (1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:16-18).”—Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 269, 270.

Tại sao việc giảng dạy về Sự Tái lâm lại quan trọng đối với đức tin của chúng ta? Như chúng ta sẽ học trong bài học số 10, sự chết giống như giấc ngủ. Nếu không có sự tái lâm, chúng ta có hy vọng gì cho tương lai? Hãy đọc điều mà Phao-lô nói đến trong 1 Cô-rinh-tô 15:15-18 để tìm câu trả lời.

Trông Mong Và Đợi Chờ

Những người Cải Cách trong thời Trung Cổ tin vào Sự Tái lâm. Họ rao giảng rằng tất cả mọi người trên trái đất sẽ nghe và thấy Đấng Christ trở lại. Nhưng theo thời gian, quan điểm của họ đã bị thay đổi. Nhiều giảng sư nổi tiếng trong thế kỷ 19 giảng rằng Đấng Christ sẽ trở lại để xây dựng Vương quốc của Ngài trên thế gian này. Lúc đó, chúng ta sẽ được sống yên bình ở trên đất trong 1,000 năm.

Giống như 12 môn đệ của Chúa đã hiểu sai lời giảng dạy trong Kinh Thánh về sự giáng sinh của Ngài. Họ nghĩ rằng Đấng Christ sẽ đến thế gian này như một tướng lĩnh mạnh mẽ để giải phóng người Do Thái khỏi sự cai trị của người La Mã. Người Do Thái không hiểu rằng Đấng Christ đến để giải thoát họ khỏi tội lỗi và hình phạt của nó. Vì vậy, họ không hiểu được điều gì sẽ xảy ra khi Đấng Christ đến.

ĐỌC Công vụ 1:9-11; Khải huyền 1:7; và Ma-thi-ơ 24:27, 30, 31. Những câu Kinh Thánh này dạy chúng ta điều gì về sự tái lâm?

Khi Đức Chúa Giê-su giáng sinh trong hình hài của một trẻ sơ sinh, có ít người biết về sự giáng sinh của Ngài. Nhưng khi Chúa tái lâm, mọi người sẽ trông thấy Ngài. Tất cả sẽ nghe tiếng kèn khi Ngài trở lại. Mọi người trên trái đất sẽ thấy Chúa đến trong sự vinh quang rạng ngời của Ngài. Chúng ta sẽ không bị lừa dối. Vì Kinh Thánh dạy một cách rõ ràng về những gì sẽ xảy ra khi Ngài trở lại.

“Kinh Thánh đã khai thị một trong những lẽ thật nghiêm trọng nhất và vinh hiển nhất là sự phục lâm của Đấng Christ để hoàn thành công việc cứu chuộc vĩ đại. Đối với dân sự Đức Chúa Trời, từ lâu tạm trú trong ‘miền và bóng chết,’ thì niềm hy vọng quý báu và vui mừng là lời hứa Chúa tái lâm, Ngài là ‘sự sống và sự sống lại,’ ‘đem về nhà những người bị lưu đày.’ Sự Chúa phục lâm là giáo lý chủ yếu của Kinh Thánh. Từ ngày ông bà nguyên tổ phải rời bỏ vườn Ê-đen trong sầu khổ, thì con cái đức tin phải đợi chờ Đấng đã hứa để bẻ gãy quyền lực của kẻ hủy diệt và đem họ trở lại Thiên đàng đã mất.”—Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 267.

Luther Warren, một trong những nhà lãnh đạo Cơ Đốc Phục Lâm buổi ban đầu, thường nói với các bạn trẻ: “Cách duy nhất để sẵn sàng cho sự tái lâm của Đấng Christ là hãy tỉnh thức và duy trì sự tỉnh thức đó.” Đúng vậy, Đấng Christ sắp trở lại. Vì vậy, chúng ta phải xét lại lòng mình và bỏ đi mọi điều làm chúng ta xa cách với Đấng Christ. Sự tái lâm là sự khích lệ giúp bạn và tôi sống một đời sống thánh sạch ngay từ bây giờ để chúng ta có thể sẵn sàng cho ngày Chúa tái lâm.

Đọc 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:2-5 và Hê-bơ-rơ 9:28. Những câu Kinh Thánh này khích lệ chúng ta như thế nào về sự tái lâm của Chúa?

William Miller Và Kinh Thánh

Qua mục vụ của William Miller, Chúa muốn mọi người hiểu được lẽ thật về sự tái lâm. Khi Miller nghiên cứu Kinh Thánh, ông hiểu hơn về Đấng Cứu Rỗi đầy tình yêu thương. Đấng Christ yêu thương ông nhiều hơn những gì mình có thể tưởng tượng được. Ông đọc Kinh Thánh, dùng bút để ghi chú vào một cuốn sổ, Miller bắt đầu nghiên cứu Kinh Thánh từng trang một. Miller mong muốn hiểu rõ mỗi câu Kinh Thánh mà ông đọc được trước khi nghiên cứu một câu mới. Miller cũng so sánh các câu Kinh Thánh ông nghiên cứu với những câu khác. Bằng cách này, Ông mong muốn Kinh Thánh sẽ giải thích cho chính Kinh Thánh.

ĐỌC Ê-sai 28:9, 10; Châm ngôn 8:8, 9; Giăng 16:13; và 2 Phi-e-rơ 1:19-21. Những nguyên tắc quan trọng để hiểu biết Kinh Thánh là gì?

William Miller đã dùng Kinh Thánh để so sánh với Kinh Thánh. Khi Miller làm như vậy, Đức Thánh Linh đã giải thích cho ông ý nghĩa mà câu Kinh Thánh đang nói đến. Miller tìm hiểu lẽ thật trong Kinh Thánh giống như một người tìm kho báu giấu kín. Chúa đã ban phước dư dật cho những nỗ lực của ông. Miller đã nghiên cứu những sứ điệp tiên tri đặc biệt trong Kinh Thánh một cách cẩn thận.

ĐỌC Đa-ni-ên 1:17, 2:45; 1 Phi-e-rơ 1:10, 11; và Khải huyền 1:1-3. Những câu Kinh Thánh này dạy chúng ta điều gì để hiểu các lời tiên tri trong Kinh Thánh?

Ý nghĩa của các biểu tượng trong Kinh Thánh không phải là một bí ẩn. Chúa là Đấng đầy tình yêu thương đã ban cho chúng ta những sứ điệp đặc biệt trong Lời của Ngài để giúp chúng ta sẵn sàng cho tương lai. William Miller hiểu rằng Kinh Thánh sẽ giải thích các sứ điệp đặc biệt của chính Kinh Thánh. Lời Chúa cho chúng ta biết ý nghĩa của các biểu tượng. Hình ảnh của những con thú là biểu tượng của các vua hoặc các vương quốc (*Đa-ni-ên 7:17, 23*). Gió là biểu tượng của sự hủy diệt (*Giê-rê-mi 49:36*). Nước là biểu tượng cho người ta (*Khải huyền 17:15*). Người phụ nữ là biểu tượng cho Hội thánh (*Giê-rê-mi 6:2; Ê-phê-sô 5:22-32*). Các sứ điệp đặc biệt về thời gian trong các sách Đa-ni-ên và Khải huyền được viết với những biểu tượng. Trong các sách tiên tri này, một ngày tương đương với một năm thực sự (*Dân số-Ký 14:34; Ê-xê-chi-ên 4:6*). William Miller đã sử dụng những nguyên tắc Kinh Thánh này để giúp ông hiểu Kinh Thánh. Chẳng bao lâu sau đó, ông đã ngạc nhiên trước những điều Kinh Thánh dạy về thời điểm Chúa Giê-su sẽ trở lại.

Tại sao việc hiểu đúng ý nghĩa của các biểu tượng trong Kinh Thánh lại quan trọng đối với chúng ta?

2,300 Ngày Trong Đa-ni-ên 8:14

William Miller nhận thấy rằng mọi điều trong Kinh Thánh đã xảy ra đúng như Chúa đã hứa: Con cái của Áp-ra-ham sẽ sống ở Ai-Cập trong vòng 400 năm (*Sáng thế Ký 15:13*). Người Y-sơ-ra-ên đi lạc trong sa mạc trong vòng 40 năm (*Dân số Ký 14:34*). Người Do Thái bị bắt làm phu tù tại Ba-by-lôn trong vòng 70 năm (*Giê-rê-mi 25:11*). Và Chúa đã hứa với Đa-ni-ên rằng Ngài sẽ ban cho Y-sơ-ra-ên 70 tuần (*Đa-ni-ên 9:24*) để làm quyết định thờ phượng và phụng sự Ngài.

ĐỌC Mác 1:15; Ga-la-ti 4:4; và Rô-ma 5:6. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về thời điểm ứng nghiệm của những lời hứa của Chúa?

Lời Chúa cho chúng ta biết rằng những lời hứa của Chúa luôn xảy ra đúng vào thời điểm nhất định. William Miller hiểu được lẽ thật này khi ông nghiên cứu Kinh Thánh. Miller đã so sánh từng câu với nhau. Nhờ nghiên cứu Kinh Thánh ông hiểu rằng Chúa phải có một thời điểm đặc biệt cho sự tái lâm.

ĐỌC Đa-ni-ên 8:14. Câu gốc này cho biết điều gì sẽ xảy ra sau 2,300 ngày?

William Miller đồng ý với những quan điểm về Đền thờ của Đức Chúa Trời. Quan điểm này cho rằng Chúa sẽ làm sạch đền thờ bằng lửa. Miller nghiên cứu Kinh Thánh để tìm hiểu khi nào thì sự làm sạch này sẽ xảy ra. Trong quá trình nghiên cứu, ông hiểu về mối liên kết giữa Đa-ni-ên 9 và giấc mơ trong Đa-ni-ên 8. Trong Đa-ni-ên 8:16, Chúa đã sai thiên sứ của Ngài đến giải nghĩa giấc mơ cho Đa-ni-ên. Phần duy nhất của giấc mơ mà thiên sứ không giải nghĩa là 2,300 ngày (*Đa-ni-ên 8:27*). Sau đó, thiên sứ quay lại và nói, “Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho ngươi” (*Đa-ni-ên 9:22; cũng đọc Đa-ni-ên 9:23, 25-27*). Vì vậy, thiên sứ đã đến để giúp Đa-ni-ên hiểu về 2,300 ngày.

Làm sao để chúng ta biết được? Vì lời đầu tiên mà thiên sứ nói là, “Có bảy mươi tuần lễ định trên dân ngươi và thành thánh ngươi, để ngăn sự phạm pháp, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, để đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh” (*Đa-ni-ên 9:24*). Từ “định” trong bản dịch này có nghĩa là “được biệt riêng ra.” Vì vậy, 70 tuần, tức là 490 năm, sẽ được biệt riêng ra. Và nó được biệt riêng ra trong khoảng thời gian 2,300 ngày. Đó là phần duy nhất trong giấc mơ mà Đa-ni-ên không hiểu. 70 tuần “Ngươi khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ, và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn” (*Đa-ni-ên 9:25*). Với số ngày đó, Miller tin rằng ông có thể tính toán để biết được khi nào thì 70 tuần lễ và 2,300 ngày bắt đầu.

Thời Kỳ Tiên Tri Dài Nhất

ĐỌC Ê-xơ-ra 7:7-13. Vua đã ra lệnh cho người Do Thái ở Ba Tư được tự do và họ có thể dựng lại đền thờ vào lúc nào?

Vua A-t-tê-xát-xe ban sắc lệnh vào năm 457 trước Công nguyên. A-t-tê-xát-xe là vua của Ba Tư. Lệnh này là lệnh lần thứ ba và là mệnh lệnh cuối cùng cho phép người Do Thái trở về nhà để xây dựng lại Giê-ru-sa-lem và thờ phượng trong đền thờ của họ. Lệnh thứ ba này chính thức hơn so với hai lệnh đầu tiên. Vì vậy, ngày của sắc lệnh thứ ba được xem là điểm bắt đầu của sứ điệp đặc biệt về thời gian 2,300 ngày/năm (*Đa-ni-ên 8:14*).

KHI NÀO thì 2,300 năm bắt đầu? **ĐỌC Đa-ni-ên 9:25, 26** để có câu trả lời. Những điều quan trọng nào được nhắc đến trong những câu này?

Đa-ni-ên nói rằng, “Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xúc dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ, và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn.” (*Đa-ni-ên 9:25*). (49 năm + 434 năm = 483 năm.) Vua A-t-tê-xát-xe ban sắc lệnh vào mùa thu năm 457 trước Công nguyên. Vì vậy, 483 năm kết thúc vào mùa thu năm 27 Công nguyên. Cụm từ “Đấng chịu xúc dầu” nói về Đức Chúa Giê-su. Vào mùa thu năm 27 Công nguyên, Chúa Giê-su đã được làm phép báp-têm và được đẩy dẩy Đức Thánh Linh (*Công vụ 10:38*). Và “Sau khi Giăng bị tù, Đức Chúa Jê-sus đến xứ Ga-li-lê, giảng Tin lành của Đức Chúa Trời, mà rằng: Kỳ đã trọn, nước Đức Chúa Trời đã đến gần; các người hãy ăn năn và tin đạo Tin lành” (*Mác 1:14, 15*).

Mùa xuân năm 31 Công nguyên, Đức Chúa Giê-su đã hy sinh trên thập giá. Ngài hy sinh vào giữa tuần cuối cùng trong sứ điệp đặc biệt về thời gian của Đa-ni-ên (*Đa-ni-ên 9:25, 26*). Ba năm rưỡi sau khi Đức Chúa Giê-su chịu phép báp-têm, Ngài đã bị đóng đinh trên thập giá. Tất cả các sự dâng hiến con sinh tế mà người Do Thái đã thực hiện trước đây đều là biểu tượng về sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su. Ngài là Chiên con được dâng hiến để chuộc tội cho chúng ta.

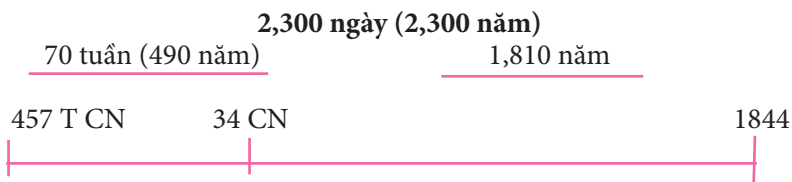
ĐỌC Đa-ni-ên 9:27. Và cho biết 70 tuần đã kết thúc như thế nào?

70 tuần, tức là 490 năm, là khoảng thời gian mà Đức Chúa Trời đã ban cho người Do Thái được kết thúc vào năm 34 Công nguyên. Lúc đó, các lãnh đạo Do Thái đã từ chối sứ điệp của Lê thật (*Công vụ 6:8-7:60*).

Khi chúng ta trừ đi 490 năm trong khoảng thời gian 2,300 năm, chúng ta có 1,810 năm. 1,810 năm kết thúc vào năm 1844 Công nguyên. William Miller và các Cơ Đốc nhân tin vào sự tái lâm của thời ấy tin rằng đền thờ trong Đa-ni-ên 8:14 là trên thế gian này. Họ tin rằng Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại và làm sạch trái đất bằng lửa vào năm 1844.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin nghiên cứu biểu đồ dưới đây. Chúng ta sẽ hiểu về hai sứ điệp đặc biệt về thời gian của Đa-ni-ên: 70 tuần và 2,300 ngày. Cả hai sứ điệp về thời gian này bắt đầu vào năm 457 Trước Công Nguyên(TCN). Cả hai đều cho chúng ta biết thêm về công việc của Đức Chúa Giê-su. Sứ điệp về thời gian 70 tuần có liên quan mật thiết đến Đức Chúa Giê-su. Các sứ điệp của Đa-ni-ên nói về Đấng Christ đã xảy ra đúng như Kinh Thánh đã tiên tri. Vì vậy, chúng ta có thể tin chắc rằng 2,300 ngày kết thúc vào năm 1844.



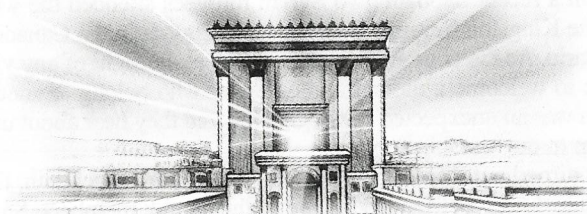
“Cũng như các môn đồ đầu tiên, William Miller và các đồng bạn ông không hiểu hoàn toàn ý nghĩa của sứ điệp họ rao truyền. Những sự sai lầm xâm nhập vào hội thánh lâu nay, ngăn trở họ giải nghĩa đúng một điểm quan trọng trong lời tiên tri. Vì vậy, dẫu họ có rao truyền cho thế gian sứ điệp Đức Chúa Trời giao phó cho họ, nhưng qua sự hiểu sai ý nghĩa của sứ điệp ấy, nên họ phải thất vọng.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 312.

“Tuy nhiên, Đức Chúa Trời đạt được ý định Ngài trong việc cho phép giảng sứ điệp cảnh cáo về sự phán xét như họ đã rao truyền. Ngày vĩ đại này đã đến, và trong dự định của Ngài, dân sự phải chịu thử nghiệm về thời kỳ, để bày tỏ những điều trong lòng họ. Sứ điệp này dùng để thử nghiệm và làm sạch hội thánh. Họ được hướng dẫn để thấy lòng mình yêu thương thế gian hay yêu thương Đấng Christ và thiên đàng. Họ xưng mình yêu mến Chúa, bây giờ họ phải chứng tỏ tình yêu ấy. Họ có sẵn sàng từ bỏ sự trông cậy và những tham vọng đời này, và vui mừng nghênh tiếp sự phục lâm của Chúa chăng? Sứ điệp này có mục đích cho họ thấy rõ tình trạng thuộc linh của mình; và được ban cho vì tình thương xót để giúp họ tìm kiếm Chúa với lòng ăn năn thống hối.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 313.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Chúng ta có thể học được gì từ kinh nghiệm của William Miller? Chúa dùng những sai lầm của chúng ta để thử thách và ban phước cho chúng ta như thế nào?
2. Tại sao việc hiểu Đa-ni-ên 9:24-27 rất quan trọng? Làm thế nào sứ điệp về thời gian này giúp chúng ta tin vào Kinh Thánh một cách tuyệt đối?
3. Các sứ điệp đặc biệt trong Kinh Thánh báo trước về tương lai giúp chúng ta hiểu thế nào về kế hoạch của Chúa để cứu chúng ta?

SỰ SOI SÁNG TỪ ĐỀN THỜ



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8, 9, 40; Hê-bơ-rơ 8:1-6, 9:23-28; Lê-vi Ký 16:21, 29–34, 23:26-32; Đa-ni-ên 7:9, 10.

CÂU GỐC: “Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào” (Hê-bơ-rơ 8:1, 2).

William Miller đã rao giảng rằng Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại vào ngày 22 tháng 10 năm 1844. Khi Ngài không trở lại, đa số bị thất vọng nhưng Chúa đã dấy lên một nhóm người trong số họ để tiếp tục nghiên cứu lại 2,300 ngày. Chúa đã mở trí cho họ và họ đã hiểu ra rằng sử điệp thời gian 2,300 ngày không phải nói về việc Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại trên đất này. Nhưng 2,300 ngày là thời gian khi Đức Chúa Giê-su bước vào Đền Thờ ở trên trời để bắt đầu công việc cuối cùng của Ngài để cứu rỗi chúng ta.

Đức Chúa Giê-su bắt đầu cho công việc cuối cùng ấy thế nào? Ngài đã bắt đầu làm sạch Đền Thánh ở trên trời khỏi tội lỗi. Sách Lê-vi Ký nói về cách Lêu Thánh của Chúa ở trên đất này được làm sạch mỗi năm. Đa-ni-ên 7 và 8 cũng cho chúng ta biết rằng sau khi bốn vương quốc sau cùng bị sụp đổ, Đấng Christ sẽ làm sạch Đền Thánh ở trên trời:

Đa-ni-ên 7	Đa-ni-ên 8
Ba-by-lôn	-----
Mê-đô Ba-tư	Mê-đô Ba-tư
Hy-Lạp	Hy-Lạp
La-Mã	La-Mã
Đức Chúa Trời là Đấng Phán Xét	Đức Chúa Giê-su làm sạch đền thánh

Đa-ni-ên 7 và 8 cho biết công việc của Đức Chúa Giê-su ở Đền Thánh trên trời cũng tương tự như công việc phán xét của Đức Chúa Trời. Tuần này, chúng ta sẽ tìm hiểu về công việc của Đức Chúa Giê-su ở Đền thánh trên trời trong thời kỳ cuối cùng.

Đền Thờ Của Chúa Ở Trên Trời

ĐỌC Xuất Ê-díp-tô Ký 25:8, 9, 40 và Hê-bơ-rơ 8:1-6. Những câu này đề cập đến hai Đền Thánh nào?

Những người Cơ Đốc Phục lâm đầu tiên tin rằng Kinh Thánh cho biết Chúa Giê-su sẽ trở lại vào năm 1844. Khi Chúa Giê-su không trở lại như họ mong đợi, đa số họ đã thất vọng nên thời điểm đó được gọi là Cuộc Đại Thất Vọng. Sau đó một nhóm trong số những người Cơ Đốc này đã nghiên cứu Kinh Thánh lại để khám phá ra lý do sai lầm của họ. Khi nghiên cứu, họ biết được rằng Kinh Thánh đang nói về hai Đền Thánh: một cái do Môi-se dựng và một cái ở trên trời. Đền Thánh mà Môi-se dựng lên là bản sao của Đền Thánh ở trên trời. Công việc mà các thầy tế lễ hay các nhà lãnh đạo của Hội thánh làm trong Đền Thánh trên đất đã giúp dân Chúa hiểu được công việc của Đức Chúa Giê-su làm ở trên trời để cứu rỗi chúng ta khỏi quyền lực của tội lỗi. Khi Đức Chúa Giê-su hy sinh trên thập giá, công việc trong đền thờ trên đất không cần thiết nữa. Sau sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su, Đức Chúa Trời ban một lời hứa mới cho dân Ngài trong đền thờ của Ngài ở trên trời. Đền thờ trong Đa-ni-ên 8:14 nói về công việc của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta trong đền thờ của Ngài vào thời kỳ sau rốt. Vì vậy, đền thờ được đề cập trong Đa-ni-ên 8:14 cũng là đền thánh ở trên trời.

“Khi 2300 buổi chiều và buổi mai chấm dứt vào năm 1844, thì đền thánh dưới đất đã không tồn tại trong nhiều thế kỷ. Vì vậy, lời tiên tri, ‘Cho đến hai ngàn ba trăm buổi chiều và buổi mai, sau đó nơi thánh sẽ được thanh sạch’ chắc chắn là chỉ về đền thánh trên trời”—Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 368.

Lều Thánh trong sa mạc là một biểu tượng hoặc một bản sao nhỏ của đền thờ trên thiên đàng. Công việc được thực hiện trong Lều Thánh trên đất cho thấy kế hoạch của Đức Chúa Trời để cứu rỗi chúng ta. Mỗi con vật được dâng làm của lễ thiêu đều biểu tượng cho sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su thay cho chúng ta trên thập tự giá tại nơi Đồi Sọ (*Giăng 1:29*). Của lễ chuộc tội thiêng liêng chính là sự chết của Đức Chúa Giê-su, nhờ Ngài mà chúng ta thoát khỏi hình phạt của tội lỗi. Nhờ Chúa Giê-su, Đức Chúa Trời tha thứ cho chúng ta. Cảm giác tội lỗi của dân sự Chúa biến mất khi họ tin nhận Đức Chúa Giê-su và xưng tội mình (*1 Giăng 1:9*). Đấng Christ là Chiên Con đã chết thay cho chúng ta. Ngài cũng là Thầy tế lễ cao cả, là Đầu của Hội thánh, là Đấng sống để cứu rỗi chúng ta.

Hê-bơ-rơ 7:25 giải thích: “Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy.” Đức Chúa Giê-su xóa bỏ tội lỗi của chúng ta và cứu chúng ta thoát khỏi quyền lực của tội lỗi (*Rô-ma 8:1-4; 2 Cô-rinh-tô 5:21*). Ngài làm việc trong đền thánh trên trời vì chúng ta. Ngài là Đấng Trợ Giúp chúng ta. Ngài chiến thắng sự kiểm soát của tội lỗi trên đời sống của chúng ta. Bạn và tôi không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. Đức Chúa Giê-su ban cho chúng ta sự tự do: Bạn và tôi thoát khỏi hình phạt và quyền lực của tội lỗi. Khi chúng ta có đức tin một cách chắc chắn vào Đức Chúa Giê-su, Ngài sẽ cứu chúng ta.

Việc Chúa Giê-su đang cầu thay cho bạn ở trên trời có ý nghĩa gì đối với bạn? Tại sao bạn cần một Đấng Trung Gian cho bạn? Tại sao đây là một tin tốt lành?

Trong Nơi Chí Thánh

ĐỌC Lê-vi Ký 16:21, 29-34; 23:26-32; và Hê-bơ-rơ 9:23-28. Tại sao Ngày Đại Lễ Chuộc Tội lại quan trọng đối với Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ Cựu Ước? Ngày Đại Lễ Chuộc Tội mà Chúa làm sạch mọi tội lỗi còn được gọi là Ngày Phán Xét.

Các thầy tế lễ của Y-sơ-ra-ên phụng sự Đức Chúa Trời mọi ngày trong năm. Nhưng vào Ngày Đại Lễ Chuộc Tội (tiếng Hê-bơ-rơ ngày nay gọi là Yom Kippur) các thầy tế lễ phải làm một công việc rất đặc biệt trong Lều Thánh hay là Lều Hội mạc. Lê-vi Ký 16 và 23 cho biết về công việc đặc biệt này. Vào Ngày Đại Lễ Chuộc Tội, không ai được làm việc. Và không được ăn gì cả. Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm sẽ bước vào nơi Chí Thánh trong Lều Hội mạc này. Ở đó, ông đại diện mọi người để trình diện trước Đức Chúa Trời. Trong khi Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm trình diện trước Đức Chúa Trời, mọi người phải từ bỏ lòng kiêu ngạo của mình. Họ cũng phải tìm cầu Chúa và xưng nhận tội lỗi của mình.

Điều gì sẽ xảy ra nếu có người không chịu từ bỏ lòng kiêu ngạo và kiên ăn trong khoảng thời gian này? Bất cứ ai ăn uống vào ngày đó hoặc có lòng kiêu ngạo “sẽ bị truất khỏi dân sự mình” (Lê-vi Ký 23:29; cũng đọc câu 27). Người đó sẽ không còn thuộc về dân tuyển của Chúa nữa. Vào Ngày Lễ này, thầy tế lễ thượng phẩm lấy máu của con dê đã dâng cho Chúa đem vào Lều Thánh. Đầu tiên, thầy tế lễ thượng phẩm rảy huyết con dê chuộc tội lên Nắp Thi Ân [có nghĩa là “nơi chuộc tội” hoặc “sự làm lành”]. Nắp Thi Ân nằm trên đỉnh hòm giao ước, bên trong hòm giao ước chính là luật pháp của Đức Chúa Trời. Và trên Nắp Thi Ân có đám mây là biểu tượng hữu hình về sự hiện diện thánh. Đây là nơi mà Đức Chúa Trời ngự, và từ nơi này, Ngài ban lòng thương xót cho con người. Tại đây, Chúa gặp thầy tế lễ thượng phẩm. Và chính đám mây đã bảo vệ mạng sống cho thầy tế lễ, che đậy sự vinh quang của Đức Chúa Trời, để sự sáng láng ấy của Ngài không làm chết thầy tế lễ.

Thầy tế lễ thượng phẩm cũng bôi huyết lên các sừng của bàn thờ bằng vàng và trên bàn thờ bằng đồng. Khi thầy tế lễ làm xong công việc này, ông đặt tay lên con dê sinh tế còn sống và xưng tội cho dân sự Y-sơ-ra-ên. Sau đó, có một người dẫn con dê sinh tế vào sa mạc, là nơi nó bị truất khỏi trại của Y-sơ-ra-ên mãi mãi (Lê-vi ký 16:20-22). Thầy tế lễ đem huyết dê vào Lều Thánh để chứng tỏ rằng Đức Chúa Trời đã chép lại tội lỗi của dân Ngài (Giê-rê-mi 17:1) và chính Ngài đã xóa bỏ mọi tội lỗi của họ. Con dê bị thả vào đồng vắng để chứng tỏ rằng Đức Chúa Trời có Lều Thánh, thanh sạch và một dân tộc không còn tội lỗi nữa. Những biểu tượng này cho chúng ta thấy công việc Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta kể từ năm 1844. Khi đó, Đức Chúa Giê-su rời khỏi nơi thánh để bước vào nơi Chí Thánh trong đền thánh Đức Chúa Trời để hoàn thành công việc của Ngài vì chúng ta.

Đối với cuộc sống của chúng ta ngày nay, thì ý nghĩa của Ngày Đại Lễ Chuộc Tội là gì? Tại sao nó tạo nên sự khác biệt về cách sống của chúng ta?

Thời Điểm Phán Xét Đã Đến

SO SÁNH Đa-ni-ên 7:9, 10 với Khải huyền 14:6, 7. Những câu Kinh Thánh này có những điểm tương đồng nào?

Công việc Phán Xét của Đức Chúa Trời là một đề tài vô cùng quan trọng trong Kinh Thánh. “Vi Đức Chúa Trời sẽ đem đoán xét các công việc, đến nỗi việc kín nhiệm hơn hết, hoặc thiện hoặc ác cũng vậy” (*Truyền đạo 12:14*). Đấng Christ báo trước về một thời điểm trong tương lai khi “đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói” (*Ma-thi-ơ 12:36*). Phao-lô cũng cho biết thêm rằng, “Vậy, chớ xét đoán sớm quá, hãy đợi Chúa đến; chính Chúa sẽ tỏ những sự giấu trong nơi tối ra nơi sáng, và bày ra những sự toan định trong lòng người; bấy giờ, ai nấy sẽ bởi Đức Chúa Trời mà lãnh sự khen ngợi mình đáng lãnh” (*1 Cô-rinh-tô 4:5*). Trong giấc mơ của Giăng về thời kỳ cuối cùng, một thiên sứ tuyên bố, “Người cất tiếng lớn nói rằng: Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời đất, biển và các suối nước” (*Khải huyền 14:7*).

ĐỌC Khải huyền 22:10–12. Khi Đức Chúa Giê-su trở lại, điều gì sẽ xảy ra cho toàn thể nhân loại? Thiên sứ đã cho Giăng biết điều gì?

Khi Đức Chúa Giê-su trở lại, Ngài sẽ ban cho chúng ta sự sống đời đời của Ngài. Nhưng trước hết, Đức Chúa Giê-su phải phán xét chúng ta. Công việc của Ngài với tư cách là Đấng Phán Xét sẽ quyết định ai sẽ nhận được sự sống đời đời hay chịu hình phạt khi Ngài tái lâm. Khi Đức Chúa Giê-su trở lại, chúng ta không có cơ hội thứ hai. Trước khi Ngài đến, mọi người đều có được cơ hội một cách công bằng và đủ lý do để đưa ra quyết định cuối cùng là tin theo hay đối nghịch trước tình yêu thương của Đức Chúa Giê-su.

ĐỌC Ma-thi-ơ 25:1–13. Đấng Christ nói gì đến hai nhóm người trong những câu này? Tại sao câu trả lời của Ngài đối với nhóm người đầu tiên lại khác biệt nhiều so với câu trả lời đối với nhóm người thứ hai?

“Khi công việc điều tra phán xét hoàn thành, khi tất cả mọi người tin Chúa trải qua các thời đại được phán xét và quyết định, bấy giờ, và chỉ lúc bấy giờ, thời kỳ ân điển sẽ chấm dứt, và cửa tình thương sẽ đóng lại. Vì vậy trong câu ngắn này, “Kẻ nào chực sẵn thì đi với Người cùng vào tiệc cưới, và cửa đóng lại” (*Ma-thi-ơ 25:10*), dẫn chúng ta đến chức vụ cuối cùng của Đấng Cứu Thế, là thời kỳ khi công việc cứu chuộc vĩ đại cho loài người sẽ hoàn thành.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 377.

Chúng ta không cần phải lo sợ về sự phán xét của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su yêu thương và tha thứ cho chúng ta. Ngài xóa bỏ mọi tội lỗi của chúng ta. Ngài làm cho chúng ta nên thánh. Đấng Christ giúp chúng ta chiến thắng trong cuộc chiến chống lại tội lỗi.

Tin Lành Từ Nơi Chí Thánh

ĐỌC Hê-bơ-rơ 4:14–16, 10:19–22. Lời mời gọi và niềm hy vọng nào Đức Chúa Trời dành cho mỗi người chúng ta trong những câu Kinh Thánh trên?

Trong những phân đoạn Kinh Thánh này, Phao-lô khuyên chúng ta “Ấy vậy, vì chúng ta có thầy tế lễ thượng phẩm lớn đã trải qua các tầng trời, tức là Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời, thì hãy bền giữ đạo chúng ta đã nhận tin” (Hê-bơ-rơ 4:14). Ông nói thêm: “Vậy, chúng ta hãy vững lòng đến gần ngôi ơn phước, hầu cho được thương xót và tìm được ơn để giúp chúng ta trong thì giờ có cần dùng” (Hê-bơ-rơ 4:16). “Nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy đặn trọn vẹn, lòng được tưới sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa” (Hê-bơ-rơ 10:22). Đức Chúa Giê-su ban mọi thứ chúng ta cần. Ngài mở ra một “con đường mới và sống” để chúng ta được gặp Đức Chúa Trời trong đền thánh của Ngài trên thiên đàng (Hê-bơ-rơ 10:20).

Chúng ta thấy gì khi nhìn vào khu vực có bức tường của đền thờ? Chúng ta thấy bàn thờ bằng đồng, với những cái sừng của nó. Chúng ta thấy máu trên những cái sừng đó. Trong nơi thánh, chúng ta thấy huyết trên các sừng vàng của đền thờ, nơi của lễ được thiêu cháy. Chúng ta thấy huyết được rưới lên bức rèm trước Nắp Thi Ân. Và thấy huyết ở khắp mọi nơi.

Đó là huyết của ai? Chính là huyết của Đức Chúa Giê-su. Chúng ta nhìn thấy huyết của Đức Chúa Giê-su trên mỗi bước chúng ta đi trên con đường đến với Đức Chúa Trời. Huyết của Đức Chúa Giê-su giúp cho chúng ta có niềm hy vọng. Chúng ta chỉ có thể gặp Đức Chúa Trời nếu Đức Chúa Giê-su tha thứ và xóa bỏ mọi tội lỗi của chúng ta bằng huyết báu của Ngài. Lòng thương xót của Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi. Sự công bình của Ngài cũng không bao giờ qua đi. Bởi vì Đức Chúa Trời vô cùng công bình nên Ngài không thể chấp nhận sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su vì tội lỗi của bạn và tôi cho đến khi Đấng Christ tha thứ và xóa bỏ tội lỗi của chúng ta.

NGHIÊN CỨU về cái hòm trong Khải huyền 11:19. Tại sao giấc mơ của Giăng về hòm giao ước của Chúa lại quan trọng đến vậy? Luật pháp và Phúc âm có mối liên hệ mật thiết với nhau như thế nào?

Trong giấc mơ của mình, Giăng nhìn thấy hòm giao ước của Chúa trong nơi chí thánh tại đền thờ trên trời. Trong hòm đó có luật pháp của Chúa. Hê-bơ-rơ 8:10 cho biết, “Chúa lại phán: Nầy là lời ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên

Sau những ngày đó: Ta sẽ để luật pháp ta trong trí họ, Và ghi tạc vào lòng; Ta sẽ làm Đức Chúa Trời họ, Họ sẽ làm dân ta” (Hê-bơ-rơ 8:10). Nhờ đức tin của chúng ta với Đức Chúa Giê-su, chúng ta có thể bước vào Đền Thánh của Chúa. Ở đó, Đấng Christ tha thứ mọi tội lỗi trong quá khứ của chúng ta. Ngài cũng ban sức mạnh để giúp bạn và tôi vâng theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Bất kỳ ai cũng có thể đến với Chúa. Ngài có thể “cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy” (Hê-bơ-rơ 7:25).

Tại sao lời cầu thay của Chúa Giê-su là tin rất tốt lành cho chúng ta? Khi đứng trước luật pháp là tiêu chuẩn của sự công bình, nếu không có phúc âm thì chúng ta có niềm hy vọng nào không?

Chúa Giê-su, Đấng Biện Hộ Của Chúng Ta

ĐỌC Hê-bơ-rơ 10:9–14. Những câu này dạy chúng ta điều gì về công việc của thầy lễ trong Lễ Thánh ở trên đất? Như chúng ta đã thấy, thầy lễ là một người lãnh đạo tâm linh của người Do Thái. Những câu này dạy chúng ta điều gì về công việc của Đấng Christ làm Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta trong đền thánh trên thiên đàng? Công việc của thầy tế lễ khác biệt như thế nào so với công việc của Đấng Christ trên thiên đàng?

Đức Chúa Giê-su đã chết một lần duy nhất cho tất cả mọi người. Sự chết của Ngài trên thập giá là sự hiến dâng trọn vẹn để chuộc tội lỗi của nhân loại. Bây giờ Đấng Christ là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta trong đền thánh trên thiên đàng. Ở đó, Ngài cầu thay cho chúng ta, Ngài muốn chúng ta được biến đổi và sống một đời sống thánh sạch. Đấng Christ đã bước vào nơi chí thánh vào năm 1844. Bây giờ Ngài là Đấng Biện Hộ của chúng ta trước mặt Đức Chúa Trời là Đấng Phán Xét của chúng ta (1 Giăng 2:1). Đấng Christ “đã dâng mình chỉ một lần dâng cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài” (Hê-bơ-rơ 9:28). Sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su trên thập giá và công việc của Ngài vì chúng ta trên thiên đàng chấm dứt quyền lực của tội lỗi. Khi tái lâm, Ngài sẽ ban phần thưởng cho tất cả những ai yêu mến Ngài, “Hiện nay mảo triều thiên của sự công bình đã để dành cho ta; Chúa là quan án công bình, sẽ ban mảo ấy cho ta trong ngày đó, không những cho ta mà thôi, nhưng cũng cho mọi kẻ yêu mến sự hiện đến của Ngài” (2 Ti-mô-thê 4:8).

TAI SAO Đấng Christ kêu gọi chúng ta bước theo Ngài? Chúng ta sẽ đạt được điều gì khi làm như vậy? Hãy đọc Hê-bơ-rơ 6:19, 20 để tìm câu trả lời.

“Sự cầu thay của Đấng Christ cho loài người trong đền thánh trên trời, cũng cần thiết cho chương trình cứu rỗi như sự chết của Ngài trên thập tự giá. Bởi sự chết, Ngài khởi sự công việc cứu chuộc, và sau khi phục sinh Ngài hoàn thành việc đó trên trời. Bởi đức tin, chúng ta phải đi với Ngài qua bức màn ‘trong nơi thánh mà Đức Chúa Giê-su đã vào như Đấng đi trước chúng ta’ (Hê-bơ-rơ 6:20). Nơi đây phản chiếu sự sáng trên núi Sọ. Nơi đây chúng ta hiểu rõ hơn sự mầu nhiệm của sự cứu chuộc. Thiên đàng đã trả một giá vô hạn cho sự cứu rỗi loài người; sự hy sinh ngang hàng với những điều đòi hỏi lớn lao nhất của luật pháp bị vi phạm. Đức Chúa Giê-su đã mở cho chúng ta con đường dẫn đến ngôi Đức Chúa Cha, và nhờ sự cầu thay của Ngài, mọi nguyện vọng thành thật của những người lấy đức tin đến cùng Ngài đều được đệ trình trước mặt Đức Chúa Trời”—Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 431.

Kế hoạch của Chúa để cứu rỗi tội nhân là một kế hoạch hoàn hảo. Nó góp phần chấm dứt sự tranh chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này và cứu rỗi chúng ta khỏi tội lỗi và Sa-tan. Khi chúng ta đến với Đấng Christ bằng đức tin, Ngài giúp chúng ta trở nên thánh sạch và trọn vẹn.

Sự chết của Đấng Christ trên thập giá liên quan như thế nào đến sự cầu thay của Ngài trong đền thánh trên trời? Tại sao sự phán xét lại cần thiết đến như vậy trong chương trình cứu rỗi?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin để ý những điều mà Ellen G. White đã nói về công việc của Đấng Christ dành cho chúng ta trong thời kỳ phán xét của Đức Chúa Trời: “Đức Chúa Giê-su không bào chữa tội lỗi của họ, nhưng bởi sự bày tỏ lòng hối cải và đức tin của họ, nên Ngài đã tha thứ cho họ, Ngài giơ hai bàn tay Ngài bị đâm lủng trước mặt Đức Chúa Cha và các thiên sứ thánh để cầu xin sự tha thứ cho họ, và Ngài phán, ‘Con biết tên họ. Con đã chạm tên họ trong lòng bàn tay của Con.’ ‘Của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm thần đau thương: Đức Chúa Trời ôi! lòng đau thương thống hối Chúa không khinh để đâu’ (*Thi Thiên 51:17*). Rồi Ngài xây lại kẻ vu cáo dân sự Ngài mà phán rằng, ‘Hỡi Sa-tan, nguyên Đức Giê-hô-va quở trách người; nguyên Đức Giê-hô-va là Đấng đã kén chọn Giê-ru-sa-lem quở trách người’ (*Xa-cha-ri 3:2*).”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 426, 427.

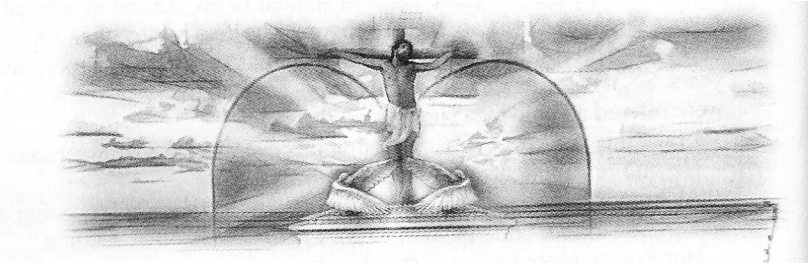
“Trong giấc mơ của Xa-cha-ri, ông thấy dân Đức Chúa Trời đứng trước mặt Chúa. Mọi người đều mặc những chiếc áo bẩn [áo có vết bẩn là biểu tượng về những việc lành của chúng ta]. Những áo bẩn này nhắc nhở chúng ta không nên tự kiêu trong lòng. Chúng ta nên dò xét lại lòng mình một cách chu toàn. Khi vâng lời Chúa, tâm lòng chúng ta trở nên trong sạch. Nhờ đó chúng ta sẽ bỏ đi lòng kiêu ngạo. Càng sống theo Đấng Christ và noi theo đời sống hoàn hảo của Ngài, chúng ta sẽ càng trở nên giống Ngài trong tư tưởng lẫn hành động. Bạn và tôi không nhìn vào những công trạng nhỏ bé của mình nữa. Chúng ta phải nhận thấy rằng bản thân là tội nhân. Đồng thời, chúng ta phải phụ thuộc hoàn toàn vào Đấng Christ, chỉ có Ngài mới có thể cứu chúng ta và làm cho chúng ta trở nên thánh sạch. Chúng ta không thể tự bảo vệ mình trước quyền lực của Sa-tan hoặc những điều mà Sa-tan đổ lỗi cho chúng ta. Chỉ có Đấng Christ mới có thể bảo vệ chúng ta. Chỉ có Chúa Giê-su mới có thể ngăn Sa-tan buộc tội chúng ta. Đấng Christ bảo vệ bạn và tôi bằng chính đời sống trọn vẹn của Ngài, chứ không phải bằng bất kỳ điều tốt lành nào chúng ta đã làm được”—Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, tập 5, tr 471, 472.

“Chúng ta đang sống trong thời kỳ đại lễ chuộc tội. Trong nghi lễ hình bóng, khi thấy tế lễ thượng phẩm làm lễ chuộc tội cho dân Y-sơ-ra-ên, mỗi người phải thống hối bằng cách ăn năn tội và hạ mình trước mặt Chúa, nếu không sẽ bị trừ khỏi những người sống. Cũng vậy, bây giờ trong thời kỳ ngăn ngừa của ân điển, người nào muốn tên mình được giữ trong sách sự sống, thì phải thống hối trước mặt Đức Chúa Trời bằng cách đau đớn về tội lỗi mình và thật lòng ăn năn.”—*Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 426, 427.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy tưởng tượng hình ảnh Đấng Christ dang đôi tay đầy vết thương của Ngài ở trước mặt Đức Chúa Cha để cầu thay cho chúng ta. Bạn sẽ cảm thấy thế nào khi chứng kiến cảnh đó? Tại sao Đấng Christ lại là hy vọng duy nhất khi Đức Chúa Trời phán xét tất cả mọi người?
2. Chúng ta đang sống trong Ngày Đại Lễ Chuộc Tội. Đại Lễ Chuộc Tội là công việc Chúa cứu những tội nhân chết mất. Vậy, tại sao, bất cứ ngày nào cũng có thể dành cho công việc cứu chuộc của Đức Chúa Trời, và đó lại là tin tốt lành cho chúng ta?
3. Ellen G. White viết: “Chỉ có Đấng Christ mới có thể bảo vệ chúng ta. Chính Ngài mới có thể ngăn Sa-tan buộc tội chúng ta. Ngài bảo vệ bạn và tôi bằng đời sống trọn vẹn của Ngài, chứ không phải bằng bất kỳ việc lành nào chúng ta đã làm”—Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, tập 5, tr 471, 472. Trích dẫn này cho bạn niềm hy vọng nào?

Nền Tảng Của Chính Quyền Đức Chúa Trời



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Khải huyền 14:6-12; Truyền đạo 12:13,14; Châm ngôn 28:9; Đa-ni-ên 7:25.

CÂU GỐC: “Con rồng giận người đàn bà, bèn đi tranh chiến cùng con cái khác của người, là những kẻ vẫn giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và lời chứng của Đức Chúa Giê-su” (Khải huyền 12:17).

Sau Cuộc Đại Thất Vọng vào năm 1844, có những Cơ Đốc nhân đã quyết tâm nghiên cứu lại Kinh Thánh một cách cẩn thận. Nhờ sự soi sáng của Chúa, họ hiểu rằng, luật pháp đóng vai trò quan trọng trong chức vụ của Chúa, tại nơi chí thánh của Đền thờ trên trời. Khi các Cơ Đốc nhân này nghiên cứu luật pháp của Chúa, họ hiểu rằng ngày Sa-bát rất quan trọng. Hơn bất kỳ điều răn nào khác, điều răn về ngày Sa-bát cho chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời đã dựng nên chúng ta. Lê thật Kinh Thánh này là lý do để chúng ta thờ phượng Chúa. Trong thời kỳ cuối cùng của lịch sử trái đất này, sự thờ phượng chính là một thử thách quan trọng (Khải huyền 14:6–12).

Sa-tan không muốn bất kỳ ai thờ phượng Chúa. Vì vậy, Sa-tan muốn mọi người nghĩ rằng luật pháp của Chúa không quan trọng. Sa-tan biết rằng nếu bạn vâng theo điều răn của Chúa, nhưng “người nào giữ trọn luật pháp, mà phạm một điều răn, thì cũng đáng tội như đã phạm hết thầy” (Gia-cơ 2:10). Vì vậy, Sa-tan nỗ lực để khiến chúng ta vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời. Sa-tan rất ghét ngày Sa-bát. Vì ngày này giúp người ta nhớ đến Đấng Tạo Hóa. Ngoài ra, ngày Sa-bát cho chúng ta biết cách thờ phượng Chúa. Điều răn giúp chúng ta phân biệt được điều ác. Khi bạn và tôi tôn vinh Chúa, thì chúng ta cũng phải vâng giữ các điều răn của Ngài, bao gồm điều răn thứ tư.

Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu mối liên hệ giữa đền thánh, luật pháp của Chúa, ngày Sa-bát và dấu của con thú. Chúng ta sẽ tìm hiểu về tầm quan trọng của ngày Sa-bát đối với dân sự Ngài trong thời kỳ cuối cùng.

Nơi Chí Thánh Và Luật Pháp

ĐỌC Khải huyền 11:19; 12:17 và Xuất 25:16; 31:18. Những câu Kinh Thánh này nói trong hòm giao ước đựng gì? Trong thời kỳ Cựu Ước, hòm giao ước nằm trong nơi chí thánh hay nơi thánh của lều tạm.

Ngày Đại Lễ Chuộc Tội là ngày mà Chúa xóa bỏ tất cả tội lỗi. Người Y-sơ-ra-ên phải sẵn sàng để chuẩn bị cho ngày này. Các thầy tế lễ, hoặc những nhà lãnh đạo tâm linh kêu gọi mọi người ép tâm hồn mình, ăn năn lỗi lầm của mình, xét lại lòng mình, và không được làm việc gì khác (*Lê-vi Ký 23:29-31*). Trong ngày này, các thầy tế lễ sẽ bước vào nơi chí thánh của lều tạm. Ở đó, thầy tế lễ sẽ xưng tội. Hòm giao ước của Chúa nằm trong nơi chí thánh. Bên trong hòm là luật pháp mười điều răn được viết trên hai bảng đá. Trên hòm giao ước có một cái nắp bằng vàng được gọi là Nắp Thi Ân. Thầy tế lễ rưới huyết con sinh tế lên nắp thi ân để xóa bỏ tội lỗi nơi lều tạm. Vinh quang của Chúa chiếu sáng tại Nắp Thi Ân. Mọi sự dâng hiến mà dân sự mang đến cho các thầy tế lễ thể hiện lòng thương xót của Chúa đối với tội nhân. Những của tế lễ mỗi năm này nhắc nhở mọi người về tội lỗi của họ (*Hê-bơ-rơ 10:3*). Tội lỗi của dân sự chỉ có thể được chuộc bằng một cách: Đó là phải tin vào huyết hy sinh cứu chuộc của Đức Chúa Giê-su, để cứu họ khỏi quyền lực của tội lỗi (*1 Phi-e-rơ 1:18, 19*). Lòng thương xót của Đức Chúa Trời và luật pháp của Ngài kết hợp lại với nhau ở trong Đức Chúa Giê-su.

Giăng nhìn vào đền thờ ở trên trời. Ông thấy “Đền thờ Đức Chúa Trời bèn mở ra ở trên trời, hòm giao ước bày ra trong đền thờ Ngài, rồi có chớp nhoáng, tiếng, sấm sét, động đất và mưa đá lớn” (*Khải huyền 11:19*). Ellen G. White giải thích thêm như sau: “Vậy, chính nơi chí thánh của đền thánh trên trời bảo tồn luật pháp mà Đức Chúa Trời truyền ra giữa sấm sét trên núi Si-nai và chính ngón tay Ngài viết trên hai bảng đá.

Luật pháp Đức Chúa Trời để trong đền thánh trên trời là luật nguyên thủy, và luật đó được ghi trên hai bảng đá mà Môi-se chép lại trong Ngũ kinh đúng theo nguyên văn. Những người nhận thức được sự quan trọng này mới hiểu tính cách thánh khiết và không thay đổi của luật pháp Đức Chúa Trời.”—*Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 381, 382.

Những tín hữu Cơ Đốc Phục Lâm đầu tiên đã tìm hiểu sự dạy dỗ của Kinh Thánh về đền thờ trên đất và trên trời. Họ hiểu rằng điều răn của Chúa và ngày Sa-bát của Ngài là rất quan trọng. Họ cho rằng, vì luật pháp của Đức Chúa Trời được đặt trong hòm giao ước tại đền thánh trên trời, nên chắc chắn điều răn không bị bỏ khi Đức Chúa Giê-su hy sinh trên thập giá.

Việc giữ ngày Sa-bát hằng tuần dạy gì cho chúng ta về tầm quan trọng của giáo lý về sự sáng tạo? Có giáo lý nào, có sự nhắc nhở mạnh mẽ và cứ tái diễn như vậy không?

Luật Pháp Của Ngài Không Bao Giờ Thay Đổi

ĐỌC Ma-thi-ơ 5:17, 18; Thi thiên 111:7, 8; Truyền đạo 12:13, 14; 1 Giăng 5:3; và Châm ngôn 28:9. Những câu Kinh Thánh này giúp chúng ta hiểu gì về mối liên hệ giữa Cơ Đốc nhân và luật pháp của Đức Chúa Trời?

Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm dạy rằng luật pháp của Đức Chúa Trời là thánh. Các nhà lãnh đạo Cải Chánh và Tin Lành trước đây cũng dạy điều tương tự. Hãy đọc câu trích dẫn quan trọng này của John Wesley: “Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên một luật đặc biệt về những của lễ. Luật này được Chúa khải thị. Nó cho biết các nguyên tắc về của lễ và công việc được thực hiện trong đền thờ của Đức Chúa Trời ở trên đất. Chúa đến để xóa bỏ luật này. . . . Nhưng Ngài không bỏ Mười Điều Răn. Đức Chúa Giê-su không tìm cách bỏ bất kỳ phần nào của luật này. Mười Điều Răn không thể bị bãi bỏ. Luật pháp như thể một nhân chứng trung thành. . . . Mọi phần của luật pháp đều quan trọng cho đời sống của mọi người ở khắp mọi nơi, mọi lứa tuổi. Lễ thật của luật pháp không phụ thuộc vào thời gian, địa điểm hay bất cứ điều gì khác. Luật pháp của Đức Chúa Trời dựa vào tình yêu thương và đời sống thánh khiết của Đức Chúa Trời.”—Upon Our Lord’s Sermon on the Mount, Discourse V, John Wesley *Sermons: An Anthology* (Nashville, TN: Abington Press, 1991), tr. 208, 209.

SO SÁNH Xuất 34:5–7 với Rô-ma 7:11, 12; Thi thiên 19:7–11; 89:14; 119:142, 172. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về mối liên hệ giữa luật luân lý và tình yêu thương của Ngài?

Luật pháp bày tỏ tình yêu thương của Ngài. Luật luân lý của Chúa là một bản sao hoàn hảo về đời sống thánh sạch của Ngài. Điều răn của Ngài là nền tảng của thiên đàng. Luật pháp chỉ cho chúng ta điều gì đúng và điều gì sai, cũng như chỉ cho mọi người lối sống đẹp lòng Chúa. Không có gì đáng ngạc nhiên khi Sa-tan ghét bỏ luật pháp! “Nhiều người đã cố gắng cám dỗ họ chối bỏ đức tin ấy. Nhưng khi họ đã hiểu rõ đền thánh dưới đất là hình bóng của đền thánh trên trời, thì luật pháp để trong hòm giao ước nơi đền thánh dưới đất là bản sao của luật pháp trong đền thánh trên trời. Đối với họ, chấp nhận lễ thật về đền thánh trên trời tức là nhận thức luật pháp Đức Chúa Trời và bốn phận giữ ngày Sa-bát của điều răn thứ tư. Đây là sự bí ẩn của việc chống đối cách cay đắng và quyết liệt chống lại sự trình bày hòa hợp của Kinh thánh về chức vụ Đấng Christ trong đền thánh trên trời.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 383.

Những lý do nào mà người ta thường đưa ra để tranh luận rằng việc giữ Mười Điều Răn là không còn nữa? Bạn nghĩ điều gì thật sự nằm phía sau việc này?

Luật Pháp Và Ngày Sa-bát

ĐỌC Khải huyền 14:6, 7; 4:11; Sáng thế Ký 2:1-3; và Xuất 20:8-11. Những câu Kinh Thánh này dạy chúng ta rằng Chúa đã dựng nên trái đất trong sáu ngày. Vậy ngày Sa-bát và luật pháp của Chúa có liên quan gì đến sự tạo hóa?

Đấng Christ hoàn toàn xứng đáng để chúng ta thờ phượng Ngài. Cơ Đốc nhân phải thờ phượng Chúa vì Ngài đã dựng nên chúng ta và cứu rỗi nhân loại. Chúa đã nghỉ vào ngày Sa-bát sau khi dựng nên trái đất trong sáu ngày. Ngày Sa-bát giúp mọi người hiểu về tình yêu thương của Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng đã dựng nên chúng ta. Ngày Sa-bát bày tỏ tình yêu thương của Đấng Cứu Chuộc. Vì vậy, Ngày Sa-bát giúp chúng ta hiểu hơn về kế hoạch cứu rỗi của Chúa.

Sau khi dựng nên trời đất, Chúa yên nghỉ vào ngày thứ bảy để chiêm ngưỡng vẻ đẹp của trái đất mà Ngài đã dựng nên. Chúa cũng nghỉ ngơi để làm gương cho chúng ta. Ngày Sa-bát là ngày để chúng ta được yên nghỉ sau một tuần làm việc, là thời điểm nhắc nhở chúng ta về sự thờ phượng và ca ngợi danh Chúa, là Đấng đã dựng nên muôn loài vạn vật trong đó có chúng ta. Khi thờ phượng Chúa vào ngày thứ bảy, chúng ta mở lòng để đón nhận những phúc lành đặc biệt mà Chúa đã chúc phước trong ngày đó. Vì Chúa không đặt ngày khác là thánh, nhưng chỉ đặt ngày thứ bảy Sa-bát là ngày thánh, ngày mà Chúa sẽ ban phước cho bạn và tôi.

Ngày Sa-bát giúp chúng ta nhớ rằng, Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo dựng nên mọi sự. Chúa yêu thương chúng ta vô cùng, đến mức Ngài không bao giờ bỏ rơi con dân Ngài dù họ có quên Ngài hoặc quên những kế hoạch mà Ngài đã định cho đời sống của họ. Tình yêu của Chúa là vô điều kiện và bất diệt, và Ngài luôn bên cạnh chúng ta, dù chúng ta có lãng quên hoặc mất phương hướng. Ngày Sa-bát là một dấu đặc biệt. Khi chúng ta nghỉ ngơi vào ngày Sa-bát và làm nên thánh ngày đó, là chúng ta đang bày tỏ lòng trung tín với Chúa (*Ê-xê-chi-ên 20:12, 20*). Ngày thứ bảy là biểu tượng của sự nghỉ ngơi chứ không phải của sự làm việc. Ngày thứ bảy Sa-bát là biểu tượng của lòng thương xót chứ không phải là tự cứu rỗi bằng những việc lành của mình. Sự yên nghỉ vào ngày Sa-bát chúng tỏ chúng ta tin Chúa để được cứu và không phụ thuộc vào sức riêng của mình. Nghĩa là sự yên nghỉ thật vào ngày Sa-bát tức là chúng ta tin tưởng vào lòng thương xót của Chúa. Chúa đã dựng nên chúng ta, Ngài cứu rỗi mọi người và Ngài sẽ trở lại vì chúng ta.

Khải huyền 14 là sứ điệp cuối cùng của Chúa, dành cho tất cả mọi người trên trái đất. Sứ điệp này kêu gọi mọi người ở khắp mọi nơi, phải bước vào sự yên nghỉ, hay nói cách khác là tin vào tình yêu thương và sự chăm gìn của Chúa, đặc biệt là vào ngày thánh của Chúa. Khải huyền 14 cũng kêu gọi chúng ta nhớ rằng, Chúa là Đấng Tạo Hóa và chúng ta phải quy vinh hiển cho Ngài. Việc giữ ngày Sa-bát của chúng ta cũng liên quan đến vườn Ê-đen trong quá khứ, cũng như trời mới và đất mới. Ngày Sa-bát giúp chúng ta nhớ rằng, Chúa sẽ sớm tái tạo vẻ đẹp của vườn Ê-đen.

Có khi nào người khác cho rằng bạn vâng giữ ngày Sa-bát chỉ vì muốn được cứu bằng việc làm chưa? Tại sao ngày Sa-bát lại là biểu tượng cho việc Chúa đã tạo dựng và cứu chuộc chúng ta? Tại sao vâng theo mệnh lệnh của Chúa để “yên nghỉ” lại khiến người khác nghĩ rằng chúng ta đang cố gắng “làm” để được cứu?

Dấu Của Con Thú

ĐỌC Khải huyền 12:12, 17; 13:7. Những câu Kinh Thánh này cho chúng ta biết gì về Sa-tan? Ma quỷ tức giận đến mức nào? Tại sao ma quỷ lại giận dữ với dân sự Chúa trong thời kỳ cuối cùng?

Khải huyền 12 bày tỏ về sự tranh chiến giữa Đức Chúa Giê-su và Sa-tan từ khi tội lỗi xuất hiện cho đến thời kỳ cuối cùng. Khải huyền 13 giới thiệu hai thế lực của rồng: con thú từ biển lên và con thú ở trên đất. Hai thế lực này cùng con rồng tranh chiến chống lại dân sự Chúa.

ĐỌC Khải huyền 13:4, 8, 12, 15; 14:7, 9–11. (Cũng đọc Khải huyền 15:4; 16:2; 19:20; 20:4; 22:9.) Bạn thấy ý tưởng quan trọng nào trong những câu này?

Vào thời kỳ cuối cùng, một là mọi người thờ phượng Chúa, hai là thờ phượng một thần khác. Đấng Christ đã dựng nên chúng ta, vì vậy Ngài xứng đáng để chúng ta thờ phượng (*Khải huyền 5:9*). Sự tranh chiến ở trên trời giữa Đấng Christ và Lu-xi-phe bắt đầu từ việc thờ phượng. Lu-xi-phe đã lên mình kiêu ngạo, “Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao” (*Ê-sai 14:14*). Sa-tan muốn được thờ phượng giống như Đức Chúa Trời. Chỉ có Đức Chúa Trời mới đáng để chúng ta thờ phượng như vậy. Trong Khải huyền 13, Sa-tan lập kế hoạch để khiến người ta thờ phượng mình. Sa-tan dùng con thú ở biển lên để ép mọi người thờ lạy thế lực của ma quỷ (*Khải huyền 13:4*).

Khi so sánh Khải huyền 13 với Đa-ni-ên 7, chúng ta thấy rằng con thú ở biển lên giống cái sừng nhỏ. Sừng nhỏ “Vua đó sẽ nói những lời phạm đến Đấng Rất Cao, làm hao mòn các thánh của Đấng Rất Cao, và định ý đổi những thời kỳ và luật pháp; các thánh sẽ bị phó trong tay người cho đến một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ” (*Đa-ni-ên 7:25*). Thời kỳ là khoảng thời gian. Phần nào trong Mười Điều Răn của Chúa nói về thời gian? Đó chính là Điều Răn thứ 4. Sừng nhỏ là biểu tượng của Giáo hội Công giáo La Mã. Giáo hội này đã cố gắng thay đổi ngày thờ phượng từ ngày thứ 7 sang ngày đầu tuần.

Chúa đã ban ngày Sa-bát làm một dấu quyền năng của Ngài (*Xuất 31:13; Ê-xê-chi-ên 20:12, 20*). Quyền lực của sừng nhỏ muốn chúng ta thờ phượng ma quỷ thay vì thờ phượng Chúa. Đó là lý do tại sao sự thử thách cuối cùng có liên quan đến sự thờ phượng thật và giả.

Khải huyền cho chúng ta biết rằng dân sự Chúa sẽ tuân giữ điều răn của Ngài (*Khải huyền 12:17; 14:12*). Điều răn của Chúa nhắc đến ngày thứ bảy, chứ không phải ngày chủ nhật. Bất kỳ ai từ chối việc thờ phượng Chúa vào ngày thánh của Ngài (*Ê-sai 58:13*) và thờ phượng con thú vào ngày sa-bát giả, là ngày thứ nhất, sẽ nhận lấy dấu của con thú (*xin đọc bài học số 11*).

Sứ Điệp Ba Thiên Sứ

Trong Khải huyền 14:7, thiên sứ thứ nhất cất tiếng lớn nói rằng: “Hãy kính sợ Đức Chúa Trời, và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến; hãy thờ phượng Đấng dựng nên trời đất, biển và các suối nước”. Sứ điệp này là lời mời gọi của Đức Chúa Trời đối với mọi người, Chúa muốn chúng ta trung tín với Ngài.

Thiên sứ thứ hai theo sau mà phán rằng: “Ba-by-lôn lớn kia, đã đổ rồi, đã đổ rồi, vì nó có cho các dân tộc uống rượu tà dâm thanh nộ của nó” (*Khải huyền 14:8*). Ba-by-lôn là biểu tượng về một tôn giáo có sức ảnh hưởng trên toàn cầu, và tổ chức này bác bỏ sứ điệp của thiên sứ thứ nhất. Đó là lý do tại sao Khải huyền 14:9–11 cảnh báo chúng ta không nên thờ lạy con thú. Lời Chúa cho thấy chúng ta chỉ có hai lựa chọn: (1) thờ phượng Đức Chúa Trời, hoặc (2) thờ lạy con thú. Tất cả mọi người phải quyết định chọn Đức Chúa Giê-su hoặc Sa-tan. Quyết định của chúng ta sẽ là quyết định cuối cùng và không thể thay đổi.

ĐỌC Khải huyền 14:12. Câu này nói về những người từ chối thờ lạy con thú. Nó cho chúng ta biết hai đặc điểm nào về những người này?

Trong ngày cuối cùng, sẽ có những người sốt sắng thờ phượng Đức Chúa Trời, họ trung thành với Ngài. Con cái Chúa thờ phượng và trung tín với Ngài trong thời kỳ cuối cùng, sẽ chịu nhiều đau khổ hơn bất kỳ nhóm người nào trong lịch sử đã chịu sự đàn áp vì đức tin của họ. Tuy nhiên, sự nhân từ của Đức Chúa Trời sẽ ở cùng dân sự Ngài, để giúp họ trong thời kỳ nhiều bất bớ này. Dân sự Chúa sẽ trung thành với Ngài. Họ sẽ bày tỏ lòng trung tín và sự vâng phục với Chúa như thế nào? Vâng, đó là họ sẽ vâng giữ các điều răn của Ngài. Sự thử thách cuối cùng giữa thiện và ác sẽ liên quan đến ngày thứ Bảy.

Những người trung tín với Chúa, sẽ có đức tin vào Đấng Christ. Đức tin họ có chính là đức tin của Đấng Christ. Đức tin của Chúa Giê-su là đức tin sâu sắc và mạnh mẽ đến nỗi tất cả ma quỷ ở địa ngục, tất cả những khó khăn và đau khổ trên đất này không thể làm lay động đức tin này. Khi chúng ta có đức tin của Đấng Christ, chúng ta sẽ tin Chúa mặc dầu không nhìn thấy bất kỳ lý do nào để tin Ngài. Chúng ta sẽ tin Chúa bằng mọi giá. Chúng ta sẽ có hy vọng giữa cuộc sống không còn hy vọng. Đức tin của Đấng Christ là một món quà quý báu. Đấng Christ ban cho chúng ta món quà này khi dân sự có đức tin vào Ngài. Món quà này là nguồn sức mạnh cho chúng ta trong những thời kỳ khó khăn sắp tới. Chẳng bao lâu nữa, chúng ta sẽ không được phép mua bán, sẽ bị áp bức, bị bỏ tù hoặc bị giết vì đức tin của mình. Đức tin của Đấng Christ sẽ bảo vệ chúng ta trong những giờ phút cuối cùng của trái đất cho đến khi Chúa trở lại.

Đức Chúa Trời chuẩn bị đức tin của chúng ta hôm nay cho những gì sẽ đến trong tương lai như thế nào?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Thiếu bằng cứ Kinh Thánh để chứng minh, nhiều người đã kiên trì viện chứng—quên rằng những lý luận này cũng được dùng để chống lại Đấng Christ và các Sứ đồ, ‘Tại sao, những nhà lãnh đạo của chúng ta không hiểu vấn đề ngày Sa-bát? Chỉ có một số ít người tin như các ông thôi. Không thể nào các ông đúng được, và không thể nào tất cả những nhà trí thức trong thế gian sai lầm hết được.’”

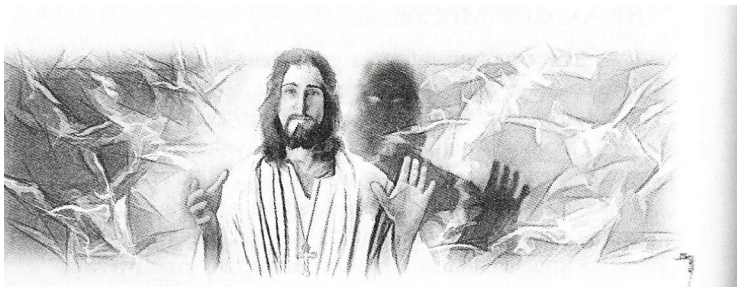
“Để chống lại những lý luận như thế, chỉ cần trưng dẫn giáo lý Kinh Thánh, và lịch sử của đường lối Đức Chúa Trời đối với dân sự Ngài trải qua các thời đại.”

“Tín hữu ngày xưa có giữ ngày chủ nhật, vì tin chắc rằng đó là ngày Sa-bát của Kinh Thánh. Ngày nay, trong các giáo hội, kể cả công giáo La Mã, có những tín đồ chân thật tin rằng chủ nhật là ngày Đức Chúa Trời thiết lập. Chúa chấp nhận lòng thành thật và trung tín của họ. Nhưng khi luật pháp bắt buộc giữ ngày chủ nhật, và khi cả thế gian được soi sáng về bốn phạm đối với ngày Sa-bát thật, thì người nào phạm điều răn của Đức Chúa Trời, và vâng theo quyền thế của giáo hội La Mã, là họ đã tôn trọng giáo hoàng hơn là tôn trọng Đức Chúa Trời. Họ đã vâng phục và cúi đầu trước quyền thế La Mã. Họ đã thờ lạy con thú và tượng nó. Khi loài người từ chối ngày Đức Chúa Trời tuyên bố là dấu của quyền thế Ngài, và tôn trọng ngày mà La Mã đã lựa chọn là dấu tối thượng của mình, thì họ đã chấp nhận trung tín với La Mã—tức là nhận ‘dấu con thú.’ Nhưng cho tới khi vấn đề này được trình bày rõ ràng trước công chúng, và họ phải lựa chọn giữa luật pháp Đức Chúa Trời và luật pháp của loài người, thì lúc đó những người tiếp tục vi phạm luật pháp Đức Chúa Trời sẽ nhận ‘dấu con thú.’”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 400, 394, 395.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Cuộc sống đang thay đổi rất nhanh. Mỗi ngày đều có những thay đổi và vấn đề mới. Tại sao chúng ta phải luôn tỉnh thức và chờ đợi Đấng Christ? Làm thế nào để chúng ta đảm bảo rằng mình đã sẵn sàng cho sự tái lâm của Ngài?
2. Chúa là Đấng Phán Xét công bình, cùng với luật pháp luân lý của Ngài giúp chúng ta hiểu rằng chỉ có lòng thương xót của Ngài mới cứu chúng ta như thế nào?
3. Bạn có người thân nào đang thờ phượng vào ngày chủ nhật và không hiểu tại sao ngày thứ bảy Sa-bát lại quan trọng? Làm thế nào để bạn chia sẻ lẽ thật từ Kinh Thánh với họ?
4. Điều gì xảy ra khi chính phủ và giáo hội hợp nhất với nhau? Là Cơ Đốc nhân, sứ mạng của chúng ta đối với chính quyền là gì? Kinh Thánh dạy chúng ta điều gì?

LINH HỒN BẤT TỬ?



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Ma-thi-ơ 10:28, 24:23-27; Truyền đạo 9:5; Thi thiên 6:5; Giảng 11:11-14,21-25; Khải huyền 16:13,14.*

CÂU GỐC: “*Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ, sẽ sống lại trước hết. Kể đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không trung mà gặp Chúa, như vậy chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn*” (1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:16, 17).

Thời gian gần đây, có những người có trải nghiệm cận kề cái chết. Đó là lúc mà một người đã chết, sau đó tỉnh dậy từ cơ thể đã chết. Sau khi tỉnh dậy, họ kể về tất cả những điều lạ thường mà mình đã chứng kiến khi trải nghiệm sự “chết”. Hàng triệu người tin rằng những câu chuyện này là bằng chứng cho thấy người chết không thực sự chết. Giáo lý cho rằng linh hồn bất tử sau khi thể xác chết là một trong những lời dối trá khủng khiếp nhất của Sa-tan.

Lời nói dối này bắt đầu từ vườn Ê-đen bởi con rắn. Con rắn đã nói dối Ê-va: “Rắn bèn nói với người nữ rằng: Hai người chẳng chết đâu” (*Sáng-thế Ký 3:4*). Lời nói dối này là lời hứa suôn rằng cuộc sống vẫn tiếp tục sau khi chết. Đó là một phần của tôn giáo giả bắt đầu từ những năm 1800 với chị em nhà Fox. Chị em nhà Fox cho biết họ đã nhận được câu trả lời cho những thắc mắc của mình từ những người đã chết. (Sau đó hai chị em thú nhận rằng họ đã nói dối. Họ chưa bao giờ giao tiếp với các linh hồn).

Kinh Thánh là sự bảo đảm an toàn duy nhất của chúng ta trước sự dối trá đầy xảo quyệt của Sa-tan.

Sự Nguy Hiểm Của Vong Hồn Hiện Thuyết

Một số người tin rằng sự chết chính là khởi đầu của một đời sống mới. Ý tưởng này là một sự lừa dối trắng trợn. Nó xuất phát từ sự dạy dỗ giả dối rằng linh hồn là bất tử. Các tôn giáo thời La Mã đã phổ biến lời nói dối này. Sự dối trá ấy được bắt đầu như thế nào? Chính phủ La Mã muốn Cơ Đốc giáo trở nên phổ biến hơn với người dân của mình. Vì vậy, ngay từ đầu, các nhà lãnh đạo Cơ Đốc giáo đã dạy rằng linh hồn bất tử để giúp công dân La Mã chấp nhận Cơ Đốc giáo và gia nhập vào hội thánh. “Lý thuyết linh hồn bất tử là một lý thuyết ngoại giáo mà La Mã đã đem vào Cơ Đốc giáo.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 484.

“Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng hãy sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục” (Ma-thi-ơ 10:28). Câu Kinh Thánh này nói gì về sự lừa dối rằng linh hồn là bất tử?

Chúa cảnh báo dân Ngài không nên tiếp xúc với đồng bóng: “Ở giữa người chớ nên có ai đem con trai hay con gái mình ngang qua lửa, chớ nên có thầy bói, hoặc kẻ hay xem sao mà bói, thầy phù thủy, thầy pháp, kẻ hay dùng ếm chú, người đi hỏi đồng cốt, kẻ thuật số, hay là kẻ đi cầu vong” (*Phục truyền 18:10, 11*). Bất kỳ ai cầu đồng bóng đều bị kết án tử hình bằng cách ném đá (*Lê-vi Ký 20:27*). Chúng ta có thể cho rằng hình phạt này thật tàn nhẫn, nhưng Đức Chúa Trời ra lệnh giết các thầy phù thủy, bói khoa và đồng bóng để bảo vệ dân Y-sơ-ra-ên khỏi sự thờ lạy các thần giả dối đó.

Ma quỷ làm ra những phép lạ và khống chế những người theo đuổi những tà thuật này. Khi chúng ta để mình làm nô lệ cho đồng bóng, ma quỷ sẽ dễ dàng lừa dối để chúng ta thờ phượng các thần của Sa-tan. Khi chúng ta dùng đồng bóng của ma quỷ để nói chuyện với người đã chết, thực tế chúng ta đang thờ lạy ma quỷ. Giáo lý giả dối cho rằng chúng ta có thể nói chuyện với người đã chết là một phần của kế hoạch vĩ đại của Sa-tan để làm cho con người trở thành nô lệ của ma quỷ. Nhưng Đức Chúa Giê-su giải phóng chúng ta khỏi quyền lực của quỷ dữ và phép thuật của nó.

ĐỌC Ê-sai 8:19, 20 và Truyền đạo 9:5; Gióp 7:7-9. Những câu Kinh Thánh này dạy chúng ta điều gì về cái chết và việc nói chuyện với người đã chết?

Giáo lý giả dối cho rằng người chết ngay lập tức được vào thiên đàng khi họ qua đời đã tồn tại từ lâu. Họ giải thích một số đoạn Kinh Thánh một cách sai lầm để ủng hộ ý tưởng này. Nhưng giáo lý sai lầm này khiến họ đối diện với nguy hiểm trước mưu chước của Sa-tan, sự nguy hiểm ấy không chỉ bây giờ mà còn trong thời kỳ cuối cùng.

Bạn có kinh nghiệm gì khi cố gắng giải thích tình trạng người chết cho những Cơ Đốc nhân khác? Nếu có, thì bạn thấy có hiệu quả như thế nào?

SỰ CHẾT TRONG CỰU ƯỚC

Thi thiên 6:5, 115:17; 1 Các vua 2:10, 11:43, 14:20 cho chúng ta biết gì về sự chết?

Cựu Ước không đề cập đến linh hồn bất tử. Hoặc sau khi chết thì những người được cứu sẽ lên thiên đàng ngay lập tức. Cũng không có chỗ nào trong Kinh Thánh nói rằng những người không tin Chúa, ngay lập tức sẽ bị đày xuống địa ngục sau khi chết và bị thiêu trong lửa đời đời. Nhưng Kinh Thánh dạy chúng ta rằng sự chết chỉ là một giấc ngủ. Kinh Thánh King James dùng từ “ngủ” để nói về cái chết, chẳng hạn khi một vị vua băng hà, thì Kinh Thánh cho biết, “Đa-vít an giấc với các tổ phụ mình, và được chôn trong thành Đa-vít” (1 Các vua 2:10, và 1 Các vua 15:24). Tác giả Thi thiên 13 cũng khẳng định rằng cái chết cũng giống như một giấc ngủ: “Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, xin hãy xem xét, nhậm lời tôi, Và làm cho mắt tôi được sáng, Kẻo tôi phải ngủ chết chẳng;” (Thi thiên 13:3; và so sánh với Thi thiên 90:5). Gióp cũng so sánh cái chết với giấc ngủ: “Cũng vậy, loài người nằm, rồi không hề chỗi dậy: Người chẳng hề thức dậy cho đến khi không còn các từng trời, Và chẳng ai sẽ khiến cho người tỉnh lại khỏi giấc ngủ mình.” (Gióp 14:12). Tác giả Thi thiên 17 cho biết thêm: “Còn tôi, nhờ sự công bình, tôi sẽ được thấy mặt Chúa; Khi tôi tỉnh thức, tôi sẽ thỏa nguyện nhìn xem hình dạng của Chúa” (Thi thiên 17:15).

Khi quân A-sy-ri bị tiêu diệt, cái chết của binh lính được coi là ngủ mê, “Hỡi Đức Chúa Trời của Gia-cốp, khi Chúa quở trách, Xe và ngựa bèn bị ngủ mê.” (Thi thiên 76:6). Vì vậy, ý tưởng cho rằng người chết bay lơ lửng trên bầu trời và có thể giao tiếp với người đang sống không có cơ sở từ Kinh Thánh.

Nếu không hiểu lẽ thật Kinh Thánh về sự chết, chúng ta có thể dễ dàng tin vào những lời dối trá của Sa-tan. “Nhiều người sẽ được viếng thăm bởi thần của ma quỷ, giả hình bà con hay bạn hữu qua đời, để dạy họ những tà thuyết rất nguy hiểm. Các thần thăm viếng ấy tỏ mình có lòng thương yêu, và lời nói của họ đi đôi với phép lạ. Để được sẵn sàng chống trả các thần ấy, ta phải biết Kinh Thánh dạy rằng kẻ chết chẳng biết chi hết, và những người hiện về là thần của ma quỷ.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 493.

Đa-ni-ên 12:2 và Gióp 19:25, 26 nói gì về sự chết?

Khi chết, chúng ta ngủ yên cho đến Ngày Tái Lâm. Khi đó, Đức Chúa Giê-su sẽ đánh thức chúng ta từ cõi chết.

Mặc dầu chúng ta đau buồn về người chết, nhưng hãy nghĩ về những người đã chết trong Đấng Christ: Họ nhắm mắt, không biết gì về thời gian, cho đến khi Chúa Giê-su trở lại, điều họ biết sau đó là Chúa Giê-su tái lâm. Suy nghĩ đầu tiên là họ được phục sinh. Thật tuyệt vời! Cuối cùng thì Chúa Giê-su đã thật sự trở lại.

Sự Chết Trong Tân Ước

ĐỌC Giảng 11:11-14, 21-25; 2 Ti-mô-thê 1:10; 1 Cô-rinh-tô 15:51-54; và 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:15-17. Tân Ước nói gì về sự chết? Những gì Tân Ước đề cập có thể được so sánh với lễ thật trong Cựu Ước như thế nào?

Từ “ngủ” được dùng ít nhất 53 lần trong Kinh Thánh, nó ám chỉ đến sự chết. Kinh Thánh không đồng ý về quan điểm cho rằng linh hồn là bất tử. Ngoài ra, Kinh Thánh còn cho biết rằng, linh hồn hay là hơi thở cũng biến mất sau khi cơ thể chết đi.

Tân Ước nói về những gì xảy ra cho người chết vào Ngày Chúa Tái Lâm. Lúc đó Đức Chúa Giê-su sẽ phục sinh mọi người đã chết trong mồ mả.

Bốn sách phúc âm là những sách đầu tiên của Tân Ước. Bốn sách này nhấn mạnh rằng Đức Chúa Giê-su, là Đấng duy nhất có thể ban cho chúng ta sự sống đời đời. Mọi thế lực của ma quỷ không thể nào ngăn cản món quà mà Chúa đã hy sinh để ban cho chúng ta. Trên thập giá, Đức Chúa Giê-su đã chiến thắng trong cuộc chiến chống lại quyền lực sự chết. Vì Đức Chúa Giê-su phục sinh, chúng ta có một sự bảo đảm chắc chắn rằng: Ngài cũng sẽ phục sinh tất cả những người trung tín trong Ngày Tái Lâm phước hạnh.

Hãy suy ngẫm những lời của Phao-lô: “Vì nếu kẻ chết chẳng sống lại, thì Đấng Christ cũng đã chẳng sống lại nữa. Và nếu Đấng Christ đã chẳng sống lại, thì đức tin anh em cũng vô ích, anh em còn ở trong tội lỗi mình. Vậy, những kẻ ngủ trong Đấng Christ cũng phải hư mất đời đời” (1 Cô-rinh-tô 15:16-18). Làm sao chúng ta có thể hiểu được những câu này nếu người chết đã ở trên thiên đàng? Làm sao có thể cho rằng họ đã “chết” nếu hiện giờ họ đang sống với Chúa trên thiên đàng?

Sứ điệp của Phao-lô đó là chúng ta có thể tin cậy vào lời hứa của Đức Chúa Giê-su rằng, Ngài sẽ giúp chúng ta sống lại, vì Ngài đã sống lại từ cõi chết. Nếu Đức Chúa Giê-su không sống lại từ cõi chết, thì “điều chúng ta tin là vô ích”. Hoặc nghiêm trọng hơn nữa, đó là tội lỗi của chúng ta không thể được tha thứ. Và tất cả người chết sẽ ở lại trong lòng đất. Họ sẽ không bao giờ thức dậy từ cõi chết. Nhưng tạ ơn Chúa, Đức Chúa Giê-su đã sống lại từ cõi chết! Vì vậy, chúng ta có thể tin cậy Chúa, khi Ngài nói rằng Ngài cũng sẽ phục sinh chúng ta.

Phi-e-rơ nói rằng: “Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặt chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống. Là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em” (1 Phi-e-rơ 1:3-4). Nếu người chết đã ở trên thiên đàng, tại sao Phi-e-rơ lại nói về những ơn phước dành cho chúng ta trên thiên đàng? Các trước giả Tân Ước vui mừng trông mong về thời điểm Chúa Giê-su sẽ phục sinh dân sự từ trong mồ mả vào Ngày Tái Lâm của Ngài. Lời hứa này chan chứa niềm hy vọng và giúp cho các trước giả Kinh Thánh có lòng can đảm trong thời kỳ khó khăn thử thách.

Tại sao sự phục sinh là niềm hy vọng mạnh mẽ cho đức tin của Cơ Đốc nhân? Nếu chúng ta có thập giá, nhưng không có sự phục sinh, thì chúng ta có niềm hy vọng gì không? Vậy thì, tại sao sự phục sinh rất quan trọng đối với niềm tin của chúng ta?

Phép Lạ Của Sa-tan Trong Thời Kỳ Cuối Cùng: Phần 1

MUỖ CHUỐC và lời nói dối trong thời kỳ cuối cùng của Sa-tan là gì? Đọc Ma-thi-ơ 24:5, 11, 24; 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:7-9; Khải huyền 13:13, 14, 16:13, 14 để có câu trả lời.

Ma quỷ sẽ dùng nhiều dấu kỳ phép lạ để lừa gạt nhiều người trước ngày Chúa tái lâm. Ángel Rodriguez giải thích phương cách mà ma quỷ dùng để lừa dối rất nhiều người vào thời kỳ sau rốt: “Bí quyết thành công của ma quỷ là gì? Liệu Sa-tan có thuyết phục được mọi người thờ lạy mình bằng những thông điệp mạnh mẽ không? Không, Sa-tan sẽ làm những dấu kỳ phép lạ đầy quyền năng. Những phép lạ này sẽ làm lay động lòng tham của con người chứ không phải khối óc của họ. Phép lạ này không đến từ Chúa. Khi sự tranh chiến giữa Đức Chúa Giê-su và Sa-tan gần đến hồi kết, ma quỷ tìm cách kiểm soát mọi người. Hầu hết mọi người trên đất sẽ tin vào lời nói dối đầy xảo quyệt của Sa-tan rằng người chết có thể nói chuyện với người còn sống”. “The Closing of the Cosmic Conflict: Role of the Three Angels’ Messages,” unpublished manuscript, tr. 6.

TẠI SAO chúng ta không nên dựa vào cảm xúc của mình để giúp mình quyết định đâu là lẽ thật? Cảm xúc có vai trò gì trong kinh nghiệm đức tin của chúng ta? Sa-tan cố gắng kiểm soát cảm xúc của chúng ta như thế nào? Làm thế nào ma quỷ khiến chúng ta nghĩ rằng cảm xúc của mình quan trọng hơn những gì Kinh Thánh khuyên dạy chúng ta làm theo?

“Đã từ lâu Sa-tan sửa soạn cho sự cố gắng cuối cùng để lừa dối thế gian. . . . Hấn dọn đường lần lần cho sự lừa dối tuyệt tác của hấn là phát triển vong hồn hiện thuyết. Hấn chưa hoàn toàn đạt đến đích, nhưng sẽ đạt đến trong giờ cuối cùng. . . . Ngoài những người được Chúa che chở vì đức tin của họ nơi lời Ngài, cả thế gian đều sa vào chước cám dỗ đáng sợ ấy. Cả nhân loại đều bị ru ngủ trong sự an toàn nguy hiểm, và chỉ tỉnh dậy với cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 495.

Chắc chắn rằng chỉ có Đức Chúa Giê-su và Kinh Thánh mới có thể bảo vệ chúng ta khỏi những lời dối trá của Sa-tan.

Những thủ đoạn và lời dối trá nào của Sa-tan mà Đức Chúa Giê-su đã răn bảo trước để chúng ta được bảo vệ nếu biết tin và làm theo Kinh Thánh?

Phép Lạ Của Sa-tan Trong Thời Kỳ Cuối Cùng: Phần 2

Đức Chúa Giê-su ban cho chúng ta niềm hy vọng. Ngài sẽ cứu rỗi chúng ta. Ngài mời gọi bạn và tôi tin nhận sự hy sinh của Ngài trên thập giá vì tội lỗi chúng ta. Chẳng bao lâu nữa Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại để đón chúng ta về nhà. Tít 2:13 cho biết Sự Tái Lâm là “sự trông cậy hạnh phúc của chúng ta”.

Sa-tan muốn chúng ta đánh mất niềm hy vọng này. Ma quỷ sẽ làm những dấu kỳ phép lạ để ngăn cản mọi người tin nhận lễ thật Kinh Thánh và thấu hiểu lòng thương xót, chương trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

“Đây tỏ ra sự nhện nhục của các thánh đồ: Chúng giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Jê-sus” (*Khải huyền 14:12*). Trong thời kỳ cuối cùng, Sa-tan sẽ làm mọi cách để ngăn cản mọi người tuân giữ các điều răn của Đức Chúa Trời hoặc có đức tin của Đức Chúa Giê-su. Vì vậy, chúng ta cần cẩn thận với bất kỳ sự dạy dỗ nào đi ngược lại các điều răn của Đức Chúa Trời hoặc đức tin của Chúa Giê-su. Hội thánh thời kỳ cuối cùng của Đức Chúa Trời sẽ tuân giữ luật pháp của Ngài và có đức tin như Chúa Giê-su đã có.

ĐỌC Ma-thi-ơ 24:23–27; 2 Cô-rinh-tô 11:13, 14; và 2 Tê-sa-lô-ni-ca 2:9–12. Những câu này cho chúng ta biết điều gì về những lời dối trá của Sa-tan và cách Sa-tan sẽ hành động trong thời kỳ sau rốt?

Vào thời kỳ cuối cùng, Sa-tan sẽ thực hiện công việc lừa gạt cuối cùng của nó: “Nhiều dấu hiệu đáng sợ, phi thường chẳng bao lâu sẽ xuất hiện trên trời, biểu thị cho quyền năng lạ lùng của ma quỷ. Các quỷ sứ sẽ đến cùng vua chúa thế gian và toàn thể dân chúng, để lừa dối họ, và thúc giục họ liên kết với Sa-tan trong trận chiến cuối cùng chống lại chính phủ thiên đàng. Bởi các tay sai này mà các nhà lãnh đạo và dân chúng sẽ bị lừa gạt. Có kẻ sẽ dấy lên tự xưng là Đấng Christ, và chiếm đoạt tước vị và sự tôn sùng của Ngài. Chúng sẽ làm nhiều phép lạ chữa bệnh và tuyên bố đã nhận được nhiều sự khải thị từ trời nhưng điều đó trái ngược với lời chúng của Kinh Thánh.

“Màn chủ yếu của tấn kịch dối gạt ấy, là chính Sa-tan sẽ hóa trang thành Đấng Christ. Hội thánh đã từ lâu trông chờ sự tái lâm của Đấng Cứu Thế như là hy vọng tối thượng của họ. Giờ đây, kẻ lừa dối đại tài, xuất hiện như Đấng Christ đã đến. Ở nhiều nơi khác nhau trên thế giới, Sa-tan xuất hiện giữa dân sự như một nhân vật uy nghi với nét rực rỡ chói lòa, giống như sự miêu tả của Giăng trong sách Khải huyền về Con của Đức Chúa Trời (*Khải huyền 1:13-15*).”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 551.

Tại sao khi hiểu về lễ thật Đấng Christ trở lại như thế nào, cũng như tình trạng người chết, lại rất quan trọng với chúng ta để không bị lừa dối?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Lee Strobel đã viết một cuốn sách về trải nghiệm cận kề cái chết. Trong cuốn sách *A Case for Heaven*, Strobel nói về những người “đã chết” có trải nghiệm ngay sau khi qua đời. Strobel cho biết trải nghiệm này là bằng chứng cho thấy người chết vẫn sống theo một cách nào đó sau khi họ chết. Một ví dụ: “Một cô gái trải nghiệm được sự chết trong khi phẫu thuật tim. Cô ấy nói rằng cô ấy đã gặp anh trai mình trong lúc hấp hối. Cô gái bối rối bởi vì cô vốn không có anh trai. Khi ‘tỉnh dậy’ từ cõi chết, cô đã kể cho cha mình nghe chuyện gì đã xảy ra. Lần đầu tiên cha cô nói với cô rằng cô có một người anh trai. Nhưng anh ấy đã chết trước khi cô được sinh ra.”—Lee Strobel, *The Case for Heaven* (Grand Rapids, MI: Zondervan Books, 2021), tr. 69. Ý tưởng của Strobel không phù hợp với lẽ thật trong Kinh Thánh. Chúng ta chỉ nhận được phần thưởng cuối cùng khi Đức Chúa Giê-su trở lại.

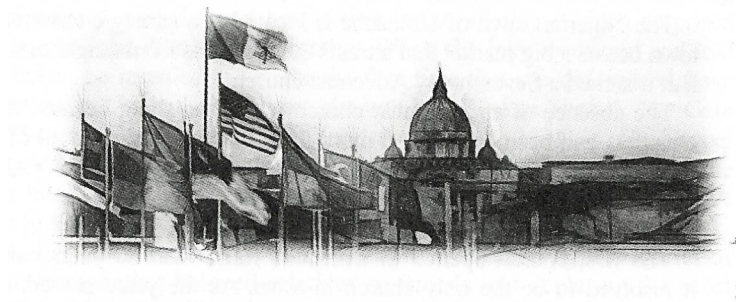
“Nhiều người sẽ được viếng thăm bởi thần của ma quỷ, giả hình bà con hay bạn hữu qua đời, để dạy họ những tà thuyết rất nguy hiểm. Các thần thăm viếng ấy tỏ mình có lòng thương yêu, và lời nói của họ đi đối với phép lạ. Để được sẵn sàng chống trả các thần ấy, ta phải biết Kinh Thánh dạy rằng kẻ chết chẳng biết chi hết, và những người hiện về là thần của ma quỷ.

“Chúng ta sắp đến giờ thử thách ‘là giờ sẽ đến trong khắp thế gian, đặng thử những người ở trên đất’ (*Khải huyền 3:10*). Những người mà đức tin không lập nên vững chắc trên lời Đức Chúa Trời sẽ bị cám dỗ và sa ngã. Để thống trị loài người, Sa-tan ‘dùng mọi sự cám dỗ gian ác’ càng ngày càng mạnh hơn. Nhưng nó chỉ đạt được mục đích khi nào người ta bằng lòng chiều theo sự cám dỗ của hắn. Những người sốt sắng tìm lẽ thật, và cố gắng làm sạch linh hồn mình bởi sự vâng lời, chuẩn bị để chiến đấu, thì được sự bảo vệ chắc chắn của Đức Chúa Trời. ‘Vì ngươi đã giữ lời nhện nhục Ta, Ta cũng sẽ giữ ngươi khỏi giờ thử thách’ (*Khải huyền 3:10*), là lời hứa của Đấng Cứu Thế. Ngài muốn sai tất cả thiên sứ trên trời đến bảo vệ dân sự Ngài hơn là để cho một linh hồn trong cậy nơi Ngài bị Sa-tan đánh bại.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 493, 494.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Ngày nay Sa-tan dùng những thủ đoạn và lời dối trá nào để khống chế tâm trí con người? Sa-tan dùng các chương trình truyền hình, phim ảnh và mạng xã hội để kiểm soát con người như thế nào?
2. Giả sử bạn có một người bạn vừa mất đi một người thân yêu. Người bạn đó tin rằng người thân đang ở trên thiên đàng. Bạn sẽ nói gì để giúp đỡ bạn mình? Bạn sẽ chia sẻ đức tin của mình với bạn bè như thế nào? Bạn nên nói gì? Và không nên nói gì?

Sự Tranh Chiến Sắp Diễn Ra



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Khải huyền 14:7, 9; Giăng 16:2; Khải huyền 13:1, 2.

CÂU GỐC: “Xin Cha lấy lễ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lễ thật” (Giăng 17:17).

Dấu của con thú là gì? Một số người cho rằng đó có thể là Biochip. Biochip là tấm mạch tích hợp được chế tạo để sử dụng trong các ứng dụng liên quan đến sinh học hoặc y học. Nó có kích thước bằng một hạt gạo. Con chip này có thể được đưa vào bên trong cơ thể bệnh nhân. Nó có đầy đủ thông tin của bệnh nhân. Bác sĩ có thể sử dụng một loại máy đặc biệt để tìm kiếm Biochip ẩn dưới da bệnh nhân. Máy đó cho phép bác sĩ đọc thông tin y tế của người bệnh thông qua con chip.

Một số Cơ Đốc nhân nghĩ rằng dấu của con thú là mã vạch, giống như mã vạch trên hộp thức ăn. Những người khác cho rằng dấu của con thú là một con số trên tờ đô la có tổng cộng là 666. Một số người cho rằng dấu của con thú chính là Hội Tam Điểm hoặc là Hội Khai Sáng, là hai nhóm hoạt động bí mật. Những người khác cho rằng dấu của con thú là Liên Hiệp Quốc và những chiếc trục thẳng màu đen của Liên Hiệp Quốc.

Tuần này chúng ta sẽ tìm hiểu về sự tranh chiến sắp diễn ra có liên quan đến sự thờ phượng. Sa-tan sẽ tấn công luật pháp của Đức Chúa Trời và ngày Sa-bát. Sa-tan ghét ngày Sa-bát vì nó nhắc nhở chúng ta nhớ rằng Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo dựng chúng ta. Sa-tan sẽ dùng luật không mua cùng bán được để buộc chúng ta vi phạm ngày Sa-bát. Sa-tan sẽ khiến cho con người đối diện với nỗi sợ hãi khi bị tù đày hoặc đối diện với thảm cảnh chết chóc, hầu làm suy yếu đức tin của chúng ta nơi Đức Chúa Trời. Nhưng chúng ta không cần phải sợ hãi. Đức Chúa Giê-su sẽ giúp bạn và tôi được vũng vàng trong thời kỳ khủng khiếp sắp xảy ra trên trái đất này.

Sự Tranh Chiến Sau Cùng

Sách Khải huyền không chỉ có những biểu tượng, hình ảnh con thú. Nhưng nó còn là những sứ điệp tiên tri của Đức Chúa Trời, báo trước về thời kỳ cuối cùng cho dân sự còn sót lại. Sự tranh chiến giữa Đức Chúa Giê-su và Sa-tan bắt đầu từ trên trời về sự thờ phượng. Cuộc chiến cuối cùng cũng sẽ liên quan đến sự thờ phượng.

SO SÁNH Khải huyền 14:7, 9 với Khải huyền 4:11. Những câu này nói về những ý tưởng quan trọng nào?

Trong sách Khải huyền, chúng ta thấy mối liên hệ giữa sự thờ phượng và công việc của Đức Chúa Trời với tư cách là Đấng đã dựng nên trời đất trong sáu ngày. Hai chủ đề này không thể tách rời nhau. Bạn không thể hiểu chủ đề này mà không hiểu chủ đề còn lại. Khải huyền 14:7 kêu gọi chúng ta thờ phượng Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên muôn loài vạn vật. Ngày Sa-bát nhắc nhở cho chúng ta biết rằng mình chính là con cái của Vua trên muôn vua. Ngày Sa-bát cho chúng ta biết Đức Chúa Trời đã tạo dựng nên chúng ta. Ngài xứng đáng để bạn và tôi thờ phượng. Lễ thật Kinh Thánh này chính là lý do khiến ma quỷ rất ghét ngày Sa-bát.

TRONG TRẬN CHIẾN cuối cùng vào thời kỳ sau rốt, chúng ta sẽ bày tỏ lòng trung thành với Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo dựng nên chúng ta, như thế nào? Xin đọc Khải huyền 12:17, 14:12 để có câu trả lời.

Vào thời kỳ cuối cùng, chúng ta chỉ có thể chọn một trong hai thế lực để thờ phượng: Một là thờ phượng Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo dựng nên chúng ta, hai là thờ lạy ma quỷ. Chúng ta chỉ có hai lựa chọn. Nếu thờ phượng Đức Chúa Trời, chúng ta phải từ chối việc thờ lạy con thú. Trong trận chiến cuối cùng, dân sự Chúa sẽ trung thành với Ngài. Thời điểm đó sẽ là thời kỳ đau khổ khủng khiếp nhất trong lịch sử nhân loại.

“Vâng giữ ngày sa-bát giả, trái với điều răn thứ tư, là vâng phục luật pháp quốc gia, trung thành với một quyền lực chống lại Đức Chúa Trời; còn vâng giữ ngày Sa-bát thật là tuân theo luật pháp Đức Chúa Trời, bằng chứng của sự trung tín đối với Đấng Tạo Hóa.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 543.

Khải huyền 14:12 cho biết những người trung tín với Chúa sẽ có “đức tin của Đức Chúa Giê-su”. Đó cũng chính là đức tin mà Đức Chúa Giê-su đã có, Ngài tin vào quyền năng của Đức Chúa Cha. Đức tin này sâu sắc đến nỗi nó giúp chúng ta tin cậy Chúa khi bản thân không thể hiểu những gì đang xảy ra trước mắt mình. Đức Chúa Giê-su ban cho chúng ta đức tin này. Nó sẽ giúp bạn và tôi trung tín với Chúa trong trận chiến cuối cùng.

Ngày Sa-bát thứ bảy là một biểu tượng nền tảng về Đức Chúa Trời, Đấng Tạo Hóa, có nguồn gốc từ trong vườn Ê-đen. Do đó, La Mã đã tìm cách chiếm đoạt nó (xem Đa-ni-ên 7:25), vì một khi làm như vậy, là nó có thể chiếm đoạt thẩm quyền của Đức Chúa Trời. Bằng cách nào lễ thật này giúp chúng ta thấy được tại sao đó là điểm then chốt tạo nên cuộc chiến trong những ngày cuối cùng?

Thời Kỳ Khó Khăn

Khải huyền 13 nói về dấu con thú. Chương 13 cũng cho chúng ta biết về giai đoạn tồi tệ nhất trong cuộc chiến giữa Sa-tan và Đức Chúa Trời. Đức Chúa Giê-su đã chiến thắng trong cuộc chiến này, bằng chứng chính là sự hy sinh và sống lại của Ngài trên thập tự giá. Sa-tan biết rằng mình đã thua. Nhưng trước khi Chúa tiêu diệt Sa-tan trong hồ lửa, Sa-tan sẽ cố gắng lôi kéo thêm nhiều người. Phần đầu tiên trong kế hoạch của Sa-tan là khiến mọi người tin vào những lời dối trá của mình. Khi lời nói dối không có tác dụng, Sa-tan buộc mọi người phải làm theo. Sa-tan sẽ khiến các nhà lãnh đạo ban hành những sắc lệnh, sẵn sàng giết bất cứ ai không chịu thờ lạy con thú hoặc nhận lấy dấu của nó.

Lịch sử cho chúng ta thấy rằng ngay từ đầu, dân Chúa đã chịu đau khổ vì đức tin của mình. Ca-in giết A-bên vì A-bên vâng theo lời Chúa. Đức Chúa Giê-su đã báo trước rằng vào thời kỳ cuối cùng, những người theo đạo Cơ Đốc sẽ tấn công lẫn nhau vì những điểm khác biệt trong tín lý của họ.

ĐỌC Giảng 16:2; Ma-thi-ơ 10:22; 2 Ti-mô-thê 3:12; và 1 Phi-e-rơ 4:12. **Điều gì đã xảy ra với những người theo Chúa Giê-su vào thời Tân Ước? Kinh nghiệm của họ giúp chúng ta hiểu điều gì sẽ xảy ra đối với hội thánh của Đức Chúa Trời trong thời kỳ cuối cùng?**

Nhiều Cơ Đốc nhân đã bị tra tấn vì đức tin của họ trong thời Tân Ước. Người La Mã gây đau khổ cho các Cơ Đốc nhân và giết nhiều người trong số họ. Vào thời Trung Cổ, Giáo hội Công giáo La Mã đã tấn công những tín hữu trung tín với Đấng Christ, là những người vâng theo lẽ thật Kinh Thánh. Dấu con thú là sự tấn công cuối cùng của Sa-tan chống lại dân sự Chúa. Dấu con thú sẽ buộc mọi người phải tin và thờ lạy quyền lực của ma quỷ.

Khải huyền chương 13 cho chúng ta biết dấu con thú sẽ bắt đầu bằng luật không mua cùng bán được. Không ai có thể mua hoặc bán mà không có dấu con thú. Bất cứ ai từ chối chấp nhận dấu này, sẽ bị kết tội. Sau đó, họ sẽ ban hành một luật quy định rằng ai từ chối dấu con thú, sẽ bị giết hại (*Khải huyền 13:15, 17*).

Ma quỷ hiện đang tìm cách để làm cho các Cơ Đốc nhân dễ dàng chấp nhận dấu con thú khi thử thách cuối cùng ập đến. Sa-tan nỗ lực khiến họ không vâng lời Đức Chúa Trời. Khi mọi người trên đất dường như đang đi theo con thú (*Khải huyền 13:3*). Thì Khải huyền 14:12 cho chúng ta thấy hình ảnh của những người trung thành của Đức Chúa Trời tại thời điểm này. Dân sự Chúa vâng theo lời Ngài. Trong khi người khác đi theo con thú, thì dân sự còn sót lại trong thời kỳ cuối cùng sẽ “bước theo Chiên Con [Đức Chúa Giê-su], Chiên Con đi đâu, họ sẽ theo đó” (*Khải huyền 14:4*). Họ là những người chiến thắng tội lỗi và Sa-tan.

Hiện tại bạn để cho sự quan tâm về kinh tế ảnh hưởng đến việc giữ ngày Sa-bát như thế nào?

Con Thú Chính Là Ai? Phần 1

CON THÚ đến từ đâu? Ai đứng phía sau con thú? Xin đọc Khải huyền 13:1, 2 để có câu trả lời.

Sách Khải huyền cho biết con rồng chính là Sa-tan. Khải huyền 12:3-5 nói rằng con rồng đã tìm cách giết hại Con Trẻ lúc mới được sinh ra. Con Trẻ này chính là Đức Chúa Giê-su. Sa-tan đã bắt tay với Vương quốc La Mã để tìm cách giết hại Đức Chúa Giê-su (*Ma-thi-ơ 2:16-18*). Sa-tan luôn dùng mọi thủ đoạn, âm thầm bắt tay với các Chính phủ và Giáo hội để thực hiện những công việc xấu xa của mình.

Khải huyền cho biết gì về con thú từ biển lên? “Con thú tôi thấy đó giống như con beo; chân nó như chân gấu, miệng như miệng sư tử, và con rồng đã lấy sức mạnh, ngôi, và quyền phép lớn mà cho nó” (*Khải huyền 13:2*). Câu này được ứng nghiệm trong lịch sử vào lúc nào? Đó là khi Constantine, Vua của Rome, chuyển thủ đô từ Rome đến Constantinople ở Thổ Nhĩ Kỳ hiện đại. Việc này đã khiến ngai vàng cũ của các vị Vua ở Rome bị bỏ trống. Vì vậy, cũng theo cách này, các vị vua của Rome đã trao quyền và thủ đô của nó cho thế lực của con thú (là Giáo hội Công giáo La Mã).

Nhà văn Isaac Backus nói rằng khi Constantine dời thủ đô của vương quốc mình đến Constantinople..., ông đã đặt nền móng để giám mục Rome có quyền trên tất cả mọi người và thậm chí còn tự đặt mình cao hơn cả Vua của thiên đàng. Nhà tư tưởng Thomas Hobbes cho biết, “Giáo hoàng và chính phủ của ông thực sự là một phần của Vương quốc Rome cũ. Giáo hoàng đội vương miện của các vị vua cũ của Rome.”—Leviathan (New York: Nhà xuất bản Đại học Oxford, 1996), tr. 386. Trong câu trích dẫn này, từ “đeo vương miện” là một biểu tượng. Nó cho thấy quyền lực của giáo hoàng đến từ Đế quốc La Mã. Khi nghiên cứu con thú từ biển lên trong Khải huyền 13, chúng ta biết rằng đó là một thế lực tôn giáo tội lỗi đến từ Đế quốc La Mã (*Khải huyền 13:3, 4*). Con thú này không phải là một cá nhân nào đó. Đó là một giáo hội hùng mạnh, đã sử dụng sự dạy dỗ của con người, thay thế cho luật pháp của Đức Chúa Trời và lễ thật Kinh Thánh.

ĐỌC Khải huyền 13:1, 6. Từ ngữ quan trọng nào được dùng trong câu này để giúp chúng ta hiểu được quyền lực của con thú là ai?

Con thú phạm thượng và nói lời dối trá về Đức Chúa Trời. Trong Giăng 10:33, Đức Chúa Giê-su bị ma quỷ buộc tội là mạo danh Đức Chúa Trời. Trong Lu-ca 5:21, ma quỷ buộc tội Ngài là ai mà có quyền tha tội. Những lời tố cáo đó hoàn toàn không đúng vì Đức Chúa Giê-su cũng chính là Đức Chúa Trời, Ngài có quyền tha tội. Nhưng Giáo hội Công giáo La Mã có hai giáo lý xúc phạm đến Đức Chúa Trời: Thứ nhất: Giáo hội khẳng định rằng các nhà lãnh đạo tôn giáo của mình có thể tha tội. Thứ hai: Giáo hoàng tuyên bố ông là đại diện cho Chúa trên trái đất này.

Con Thú Chính Là Ai? Phần 2

Dân sự của Đức Chúa Trời tìm thấy niềm vui tuyệt vời và hạnh phúc khi thờ phượng Đức Chúa Trời. Sự vắng phục của họ xuất phát từ tấm lòng yêu thương Chúa. Họ tận tụy với Ngài vì họ biết Ngài đã yêu thương họ như thế nào.

ĐỌC Khải huyền 13:5. Câu này cho chúng ta biết điều gì về con thú từ biển lên?

Con thú có quyền trên chính phủ và tôn giáo trong 42 tháng. Trong Bài 4, chúng ta đã nghiên cứu về nguyên tắc đặc biệt về thời gian mà Chúa ban cho chúng ta để hiểu được những sứ điệp về ngày và năm trong Kinh Thánh. Một ngày tiên tri tương đương một năm thực (*Dân-số Ký 14:34; Ê-xê-chi-ên 4:6*). Khi sử dụng nguyên tắc tính thời gian cho 42 tháng, chúng ta cũng phải nhớ rằng một tháng theo lịch Do Thái chỉ có 30 ngày. Vì vậy, 42 tháng Do Thái tương đương 1,260 ngày hoặc 1,260 năm trên thực tế.

Quyền lực của giáo hoàng rất lớn, từ năm 538 Công nguyên đến năm 1798 Công nguyên. Sau đó, tướng quân của Napoléon, là Berthier, đã bắt giữ giáo hoàng vào năm 1798 Công nguyên. Khi sự kiện đó diễn ra, 42 tháng hay 1,260 năm đã kết thúc và sứ điệp về thời gian trong Khải huyền 13 đã được ứng nghiệm giống như Kinh thánh đã tiên tri: “Nếu ai bắt người làm phu tù, chính mình sẽ bị làm phu tù; nếu ai giết người bằng gươm, mình phải bị giết bằng gươm.” (*Khải huyền 13:10*). Thế lực chính trị và tôn giáo của giáo hoàng gần như sụp đổ. Tuy nhiên, đó chưa phải là sự chấm dứt của chế độ giáo hoàng. Con thú đã bị thương nặng khi giáo hoàng bị bắt làm tù nhân. Nhưng Khải huyền 13:12 cho biết rằng “vết thương đến chết” đó sẽ được lành. Trong tương lai, Giáo hoàng cũng sẽ có quyền kiểm soát trên toàn thế giới một lần nữa.

Lời tiên tri này đang diễn ra trước mắt chúng ta. Ngày nay, các nhà lãnh đạo trên khắp thế giới đều muốn Giáo hoàng đến thăm đất nước của họ. Họ cũng thường xuyên đến thăm Giáo hoàng tại Thành Vatican. Mọi thứ đã được chuẩn bị để Giáo hoàng trở thành nhà lãnh đạo tôn giáo duy nhất trên trái đất có thể gắn kết mọi người lại với nhau. Vào ngày 6 tháng 6 năm 2012, hơn 15,000 người đã đến Quảng trường Thánh Phêrô ở Rome để nghe bài giảng của Giáo hoàng Bê-nê-đíc-tô thứ 16. Giáo hoàng tuyên bố: “Chủ Nhật là ngày của Chúa và là ngày của nhân loại. Mọi người phải nghỉ ngơi vào ngày thứ nhất, phải dành thời gian cho gia đình và cho Chúa. Khi tuân giữ ngày Chủ Nhật, chúng ta đang bảo vệ quyền tự do của con người.” — Sách Thiện Ác Đấu Tranh cũng cho chúng ta biết hoàn cảnh của những người tuân giữ ngày Sa-bát thật: “Những người tôn trọng ngày Sa-bát của Kinh Thánh sẽ bị tố cáo là kẻ thù của luật pháp và trật tự, vì phạm các giảng mỗi đạo đức của xã hội, mang lại sự hỗn loạn và suy đồi, khiến cho Đức Chúa Trời đoán phạt thế gian. . . . Họ bị tố cáo là kinh địch chính phủ. Nhiều nhà truyền đạo, vì muốn phủ nhận bốn phạm đối với luật thiên thượng, sẽ giảng về sự vắng phục các nhà cầm quyền như là đã được Đức Chúa Trời chỉ định. Trong những phòng lập pháp và tòa án, những người giữ điều răn Đức Chúa Trời bị vu khống và kết tội.” — Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 521, 522.

Tuy nhiên, ngày nay thật khó để thấy những điều như vậy xảy ra, thế giới của chúng ta thay đổi quá nhanh chóng. Những sự thay đổi này cho chúng ta biết gì về những sự kiện trong ngày sau rốt có thể xảy đến với chúng ta nhanh chóng như thế nào?

Con Thú Thứ Nhì Ở Dưới Đất Lên

CON THÚ thứ hai khác với con thú thứ nhất trong Khải huyền 13 như thế nào? Xin đọc Khải huyền 13:11–18 để có câu trả lời.

Con thú thứ nhất từ biển lên. Con thú thứ nhì ở dưới đất lên (*Khải huyền 13:11*). Biển là biểu tượng cho “nhiều dân tộc, chủng tộc, quốc gia và ngôn ngữ khác nhau” trên trái đất (*Khải huyền 17:15*). Con thú thứ hai trở nên mạnh mẽ khi con thú thứ nhất sắp mất đi quyền kiểm soát (*Khải huyền 13:5*). Vì vậy, con thú thứ hai lên nắm quyền vào khoảng năm 1798 CN.

Vậy con thú thứ hai là ai? Đó chính là Hiệp chúng quốc Hoa Kỳ. Vào năm 1776 Công nguyên, Hoa Kỳ tuyên bố độc lập khỏi Vương quốc Anh. Sau đó, vào năm 1789 Công nguyên, Hoa Kỳ đã thông qua bộ luật cơ bản được gọi là Hiến Pháp. Vào cuối những năm 1800, Hoa Kỳ được vinh danh là một trong những quốc gia hùng mạnh nhất trên trái đất.

Trong sách Khải huyền, Giăng cho biết thêm về con thú thứ hai là Hoa Kỳ: “Tôi lại thấy từ dưới đất lên một con thú khác, có hai sừng như sừng chiến con, và nói như con rồng” (*Khải huyền 13:11*). Trong những lời tiên tri của Kinh Thánh, sừng là biểu tượng của quyền lực. Con thú đầu tiên đội vương miện trên sừng. Nhưng con thú thứ hai không đội vương miện. Không có vương miện có nghĩa là con thú thứ hai không phải là một vương quốc. Hai chiếc sừng là biểu tượng cho sự tự do của nước Mỹ. Người Mỹ có quyền tự do tôn giáo để thờ phượng theo cách họ muốn. Họ cũng có luật bảo vệ quyền tự do của họ với tư cách là công dân. Hai quyền tự do này là bí quyết thành công và thịnh vượng của nước Mỹ.

BẠN thấy sự thay đổi nào ở con thú thứ hai? Nó bắt đầu nói như thế nào? Đọc Khải huyền 13:11, 12 để có câu trả lời.

Nước Mỹ lúc đầu tựa như một con cừu hiền lành. Nhưng sau đó bắt đầu nói giống như một con rồng. Nước Mỹ sẽ hành động giống như con thú thứ nhất. Hoa Kỳ sẽ “dùng mọi quyền phép của con thú trước tại trước mặt con thú ấy” (*Khải huyền 13:12*). Nước Mỹ bác bỏ tất cả các luật tự do tôn giáo. Và khiến “thế gian cùng dân cư nó phải thờ lạy con thú trước, là con có vết thương đến chết đã được lành.” (*Khải huyền 13:12*). Sau đó, Hoa Kỳ tạc tượng cho con thú thứ nhất. Tượng này là hình ảnh ẩn dụ cho thấy giáo hội và chính phủ bắt tay với nhau. Hoa Kỳ sẽ ra lệnh cho tất cả mọi người thờ lạy tượng của con thú.

Hãy nghĩ về sự bất ổn chính trị tại Hoa Kỳ hiện nay. Một ngày nào đó điều này sẽ dẫn tới sự ứng nghiệm lời tiên tri này như thế nào?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Đức Chúa Trời không bao giờ cưỡng ép ý chí hay lương tâm; trái lại, Sa-tan vì muốn điều khiển những người mà hắn không thể cám dỗ bằng cách nào khác, nên luôn luôn sử dụng bạo lực. Hắn chế ngự lương tâm bằng bạo lực và sự sợ hãi để được người ta tôn trọng. Để đạt được mục tiêu ấy, hắn hành động qua các thể lực tôn giáo và dân chính, thúc đẩy họ ban hành những sắc luật trái với luật pháp của Đức Chúa Trời.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 521.

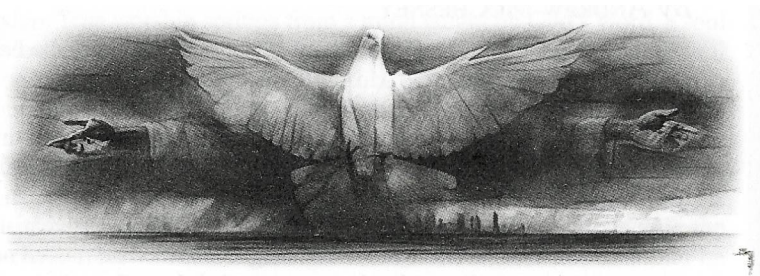
“Để chịu đựng sự thử thách, họ phải hiểu rõ ý muốn Đức Chúa Trời được bày tỏ qua lời của Ngài; họ không thể nào tôn trọng Ngài nếu không có một nhận thức đúng về bản tính, chính sách và mục đích của Ngài, để hành động theo ý muốn thánh của Ngài. Chỉ những người nào nhờ lẽ thật của Kinh Thánh để tâm linh được vững mạnh, thì mới đứng nổi trong trận chiến cuối cùng.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 523, 524.

“Nhưng Đức Chúa Trời sẽ có một nhóm dân trong thế gian còn bảo tồn Kinh Thánh, và Kinh Thánh mà thôi, làm tiêu chuẩn cho mọi giáo lý và nền tảng của mọi cải cách. Ý kiến của những nhà thông thái, sự diễn dịch của khoa học, tín điều hay quyết nghị của các hội nghị tôn giáo thật là nhiều và hỗn tạp như các hội thánh họ đang đại diện—tiếng nói của đa số—không một điều nào hoặc tất cả những điều này được coi như là khởi điểm của đức tin tôn giáo. Trước khi chấp nhận một giáo lý hay tín điều nào, chúng ta nên xem xét coi có được minh chứng bằng câu, “Có lời Chúa phán rằng.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 524.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Chúng ta biết rằng Đức Chúa Giê-su sắp trở lại. Và biết rằng nhiều điều tối tệ sẽ xảy ra. Làm sao chúng ta có thể chia sẻ với người khác lẽ thật Kinh Thánh về tương lai mà không làm cho họ lo lắng?
2. Đời sống hàng ngày của chúng ta cho chúng ta biết điều gì về Đấng mà chúng ta thờ phượng?
3. Làm thế nào để chúng ta có thể giúp bản thân và người khác không sợ hãi trước những sự kiện sẽ xảy ra vào thời kỳ cuối cùng? Làm thế nào để chúng ta có thể khuyến khích mọi người tin Chúa?
4. Hiểu những sự kiện trong thời kỳ cuối cùng hữu ích như thế nào hoặc làm cho đời sống của chúng ta trở nên đặc biệt ra sao?

Thảm Họa Cuối Cùng Trên Đất



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: *Giăng 8:32; Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8–11; Khải huyền 13:13–17; Giô-ên 2:21–24; Gia-cơ 5:7,8.*

CÂU GỐC: “*Hãy mua chân lý, sự khôn ngoan, sự khuyên dạy, và sự thông sáng; chớ hề bán đi*” (Châm ngôn 23:23).

Thử tưởng tượng bạn có một cô con gái tuổi thiếu niên. Cô con gái này đang lái xe từ trường đại học về nhà để nghỉ hè. Trong khi chờ con mình về, bạn xem dự báo thời tiết và biết rằng có một cơn bão đang kéo đến. Bạn cảm thấy lo lắng khi gió thổi ngày càng mạnh hơn. Mưa lớn trút xuống. Cây cối bị gió thổi mạnh, chẳng bao lâu sau đó, con đường về nhà bị tắt nghẽn bởi cây cối bị đổ xuống. Sau đó, một người hàng xóm nói rằng có một con đường phụ đang mở và con gái của bạn có thể đi vào con đường phụ đó và lái xe về một cách an toàn. Và bạn liền nhận tin và hướng dẫn cho con gái mình con đường tốt nhất để về nhà an toàn.

Hơn bất cứ điều gì, Đức Chúa Giê-su muốn dẫn dắt chúng ta vượt qua “mọi bão tố” của cuộc đời và giúp chúng ta về đến nhà an toàn. Ellen G. White cho biết: “Một cơn bão [những khó khăn trong thời kỳ sau rốt] đang đến. Cơn bão này sẽ rất khủng khiếp. Bạn đã sẵn sàng cho điều đó chưa?”—*Testimonies for the Church, tập 8, tr. 315.* Đức Chúa Giê-su đến thế gian này để sống và hy sinh cho chúng ta. Bây giờ Ngài đang cầu thay cho bạn và tôi trong đền thánh trên trời để mỗi chúng ta được về đến nhà an toàn. Sách Đa-ni-ên và Khải huyền có những bài học dành cho dân sự Đức Chúa Trời trong thời kỳ cuối cùng. Những bài học này sẽ giúp chúng ta vượt qua những giông bão hay là những khó khăn cuối cùng của cuộc đời.

Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu những điều mà Kinh Thánh muốn chúng ta cần phải thực hiện, để sẵn sàng cho trận chiến cuối cùng trên trái đất. Bạn và tôi sẽ hiểu rõ Đức Chúa Giê-su có quyền năng để dẫn dắt chúng ta về đến nhà an toàn như thế nào.

Trung Tín Với Chúa Và Kinh Thánh

ĐỌC Châm ngôn 23:23; Giảng 8:32, 17:17. Những câu này muốn khuyên chúng ta điều gì?

Trong mọi giai đoạn lịch sử, sự tranh chiến giữa Đức Chúa Trời và Sa-tan trên vũ trụ này chính là sự tranh chiến giữa thiện và ác. Sa-tan là kẻ nói dối. Và là cha của sự dối trá (*Giăng 8:44*). Còn Đức Chúa Giê-su chính là lẽ thật. Ngài phán: “Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha” (*Giăng 14:6*). Lẽ thật giúp chúng ta vượt qua sự lừa dối của Sa-tan. Chúng ta có thể tìm thấy lẽ thật này ở đâu? Chính là Kinh Thánh, là Lời Hằng Sống của Đức Chúa Trời. Kinh Thánh giải thích cho bạn và tôi hiểu rõ kế hoạch của Sa-tan và bày tỏ kế hoạch cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Kinh Thánh là ngọn đèn soi đường cho chúng ta tới thiên đàng (*Thi thiên 119:105*). Tác giả Thi thiên 119 cầu nguyện với Chúa rằng: “Sứ bày giải lời Chúa, soi sáng cho, Ban sự thông hiểu cho người thật thà” (*Thi thiên 119:130*). Và thêm rằng: “Sự tổng cộng lời của Chúa là chân thật, Các mạng lệnh công bình của Chúa còn đời đời” (*Thi thiên 119:160*).

ĐỌC 2 Phi-e-rơ 1:16–21. Phi-e-rơ muốn nói điều gì về sứ điệp đặc biệt từ Đức Chúa Trời? Phi-e-rơ sử dụng biểu tượng nào để giúp chúng ta hiểu rằng các sứ điệp đặc biệt từ Đức Chúa Trời là vô cùng quan trọng?

Phi-e-rơ nói: “Vả, khi chúng tôi đã làm cho anh em biết quyền phép và sự đến của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, thì chẳng phải là theo những chuyện khéo đặt để, bèn là chính mắt chúng tôi đã ngó thấy sự oai nghiêm Ngài... Nhân đó, chúng tôi càng tin lời các đấng tiên tri chắc chắn hơn, anh em nên chú ý lời đó, như cái đèn soi sáng trong nơi tối tăm, cho đến chừng nào ban ngày lộ ra, và sao mai mọc trong lòng anh em.” (*2 Phi-e-rơ 1:16, 19*). Kinh Thánh giúp chúng ta biết phân biệt đâu là lẽ thật. Không có Kinh Thánh, chúng ta sẽ dễ dàng bị lừa dối. “Dân sự Đức Chúa Trời tiếp nhận Kinh Thánh như sự bảo vệ của họ, để chống lại ảnh hưởng của các giáo sư giả và quyền lực hủy diệt của các thần tối tăm. Sa-tan dùng mọi phương pháp để ngăn chặn loài người hiểu biết Kinh Thánh; vì lời dạy rõ ràng của Kinh Thánh phơi bày sự lường gạt của hắn. . . . Sự lừa gạt lớn lao cuối cùng sắp diễn ra trước chúng ta. Kẻ địch lại Đấng Christ sẽ thực hiện những phép lạ trước mắt chúng ta. Điều giả sẽ giống hệt điều thật, và nếu không nhờ Kinh Thánh thì không thể phân biệt được. . . . Chỉ những người nào nhờ lẽ thật của Kinh Thánh để tâm linh được vững mạnh thì mới đứng nổi trong trận chiến cuối cùng. Mỗi linh hồn phải tự hỏi, ‘Ta sẽ vâng phục Đức Chúa Trời hay vâng phục loài người?’ Giờ quyết định đã đến rồi. Chân của chúng ta có đặt trên vầng đá vững chắc là lời không thay đổi của Đức Chúa Trời chẳng? Chúng ta có sẵn sàng cương quyết bênh vực điều răn của Đức Chúa Trời và đức tin của Đức Chúa Giê-su chẳng?”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 523, 524.

Suy nghĩ về những câu hỏi được trích ở trên. Điều gì giúp chúng ta đứng vững trong trận chiến cuối cùng? Điều gì khiến chúng ta lo là việc học Kinh Thánh? Chúng ta có thể thỏa hiệp lẽ thật với niềm vui thỏa cá nhân như thế nào?

Dấu Của Thiên Đàng

Sự thử thách trong thời kỳ cuối cùng có liên quan đến sự thờ phượng. Dân sự Đức Chúa Trời giữ vững đức tin hoặc chối bỏ luật pháp của Ngài (*Khải huyền 14:12*). Đức Thánh Linh sẽ đóng dấu cho dân sự Đức Chúa Trời vào thời điểm đó (*Ê-phê-sô 4:30*). Dấu này minh chứng rằng không gì có thể thuyết phục dân sự Đức Chúa Trời thờ lạy con thú từ biển lên hoặc tượng của nó. Vào thời Kinh Thánh, người ta làm dấu đặc biệt trên những giấy tờ hoặc hồ sơ quan trọng. Con dấu đó có ý nghĩa là bạn có thể tin tưởng vào giấy tờ hoặc hồ sơ có dấu này. Dấu cũng cho biết giấy tờ hoặc hồ sơ đó thuộc về ai. Đức Chúa Trời có một dấu đặc biệt và một bức thư quan trọng là Kinh Thánh, trong đó chứa đựng luật pháp của Ngài. Cuộc chiến cuối cùng có liên quan đến sự thờ phượng và luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì vậy, chúng ta có thể tìm thấy dấu của Đức Chúa Trời trong luật pháp của Ngài (*so sánh Ê-sai 8:16*).

ĐỌC điều răn về ngày Sa-bát trong **Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8-11**. Điều răn này có những phần nào?

Điều răn về ngày Sa-bát cho chúng ta thấy ba phần của một dấu thật: (1) danh xưng của người sở hữu dấu đó, (2) địa vị của người đó và (3) lãnh thổ của người đó. Do đó, chúng ta thấy rằng dấu này thuộc về “Giê-hô-va Đức Chúa Trời người” (*Xuất Ê-díp-tô Ký 20:10*). Địa vị của Ngài là gì? Ngài là Đấng “đã dựng nên” muôn loài vạn vật (*Xuất Ê-díp-tô Ký 20:11*). Lãnh thổ của Ngài ở đâu? Vì Ngài đã dựng nên muôn vật nên lãnh thổ của Ngài là: “trời, đất, biển và mọi vật trong đó” (*Xuất Ê-díp-tô Ký 20:11*). Từ “Dấu” cũng được dùng ở nhiều chỗ khác trong Kinh thánh (như Rô-ma 4:11 chẳng hạn). Và chúng đều có ý nghĩa giống nhau. Ngày Sa-bát là dấu của Đức Chúa Trời, đây sẽ là thử thách cuối cùng trong thời kỳ sau-rốt. Do đó, trận chiến cuối cùng giữa Đức Chúa Trời và Sa-tan có liên quan đến sự thờ phượng (*Ê-xê-chi-ên 20:12, 20; Khải huyền 12:17*).

So sánh Khải huyền 7:1-3 và Khải huyền 14:1 với Khải huyền 13:16, 17. Dấu của Đức Chúa Trời và Dấu của con thú được đặt ở đâu? Hai dấu đó có gì khác nhau?

Dấu của Đức Chúa Trời được ghi trên trán. Trán là biểu tượng về tâm trí và nói về sự quyết định có ý thức. Dấu của con thú được ghi trên trán hoặc trên tay. Dấu trên trán cho thấy mọi người cố tình tin vào những lời dối trá của Sa-tan. Dấu trên tay cho thấy họ chấp nhận lời nói dối của ma quỷ để tránh bị giết hại.

Ma quỷ ghét những ai vâng phục Đức Chúa Trời. Cuộc chiến khốc liệt lên đến đỉnh điểm khi con rồng (Sa-tan) tranh chiến với những người giữ “điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Giê-su” (*Khải huyền 14:12*). Họ kiên quyết trung thành với Đấng Christ.

Tại sao lòng trung thành với Chúa mỗi ngày là chìa khóa để chuẩn bị cho trận chiến cuối cùng sắp xảy ra?

Chúng Ta Thờ Phụng Ai?

Trong những ngày cuối cùng của lịch sử thế giới này, sự tranh chiến giữa Đức Chúa Trời và Sa-tan trên vũ trụ này sẽ xoay quanh sự thờ phụng. Liệu chúng ta có thờ phụng Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên muôn loài vạn vật? Hay chúng ta thờ lạy con thú cùng tượng của nó? Đức Chúa Trời và Sa-tan là hai lựa chọn duy nhất của chúng ta. Thiên sứ thứ nhất trong Khải huyền đã kêu gọi mọi người ở khắp mọi nơi phải “thờ phụng Đức Chúa Trời”. Là “Đấng đã dựng nên trời, đất, biển và các suối nước” (*Khải huyền 14:7*). Thiên sứ thứ ba cảnh báo về những điều khủng khiếp sẽ xảy ra với những người thờ lạy con thú từ biển lên. “Thì người ấy cũng vậy, sẽ uống rượu thanh nộ không pha của Đức Chúa Trời rót trong chén thanh nộ Ngài; và sẽ chịu đau đớn trong lửa và diêm ở trước mặt các thiên sứ thánh và trước mặt Chiên Con” (*Khải huyền 14:10*). Những người thờ phụng Đức Chúa Trời, “Đây tỏ ra sự nhện nhục của các thánh đồ: Chúng giữ điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Jê-sus” (*Khải huyền 14:12*).

Đức Chúa Trời đã tạo dựng trời đất trong sáu ngày. Đó là lý do chính đáng để chúng ta thờ phụng Ngài (*Khải huyền 4:11*). Đức Chúa Trời “dựng nên mọi sự nhờ [với] Đức Chúa Giê-su Christ” (Ê-phê-sô 3:9; xin tham khảo thêm bản dịch tiếng Anh), nên Sa-tan rất đố kỵ Đức Chúa Giê-su. Trong quá khứ, Sa-tan đã dùng các vị vua và các nhà lãnh đạo khác để thay đổi ngày Sa-bát. Ngày Sa-bát giúp chúng ta nhớ rằng Đức Chúa Trời đã tạo dựng trời đất trong sáu ngày. Sự tranh chiến sắp xảy ra có liên quan đến luật pháp của Chúa và cũng liên quan đến quyền cai trị trên muôn vật. Nếu Sa-tan có thể loại bỏ việc thờ phụng vào ngày Sa-bát, Sa-tan sẽ tuyên bố rằng mình có thể cai quản cả trái đất chứ không cần đến Đức Chúa Trời quan phòng thế giới này. Làm thế nào Sa-tan có thể thực hiện được việc loại bỏ ngày Sa-bát? Sa-tan sẽ cố gắng thuyết phục hoặc ép buộc mọi người trên trái đất chấp nhận ngày sa-bát giả.

ĐỌC Khải huyền 13:13–17. Những người từ chối chấp nhận dấu của con thú sẽ phải chịu những hình phạt nào?

Những người trung thành với Đức Chúa Giê-su sẽ bị tấn công bằng luật không mua cùng bán được. Họ sẽ bị buộc phải trả tiền vì không thờ lạy con thú hoặc tượng của nó. Họ sẽ ban hành luật để giết hại dân sự Đức Chúa Trời. Chúng ta chưa thể hình dung chi tiết sự thử thách cuối cùng sẽ diễn ra như thế nào. Nhưng chúng ta biết rằng dân sự Chúa sẽ chịu đau khổ vì đức tin của mình. Nếu không có sự hiện diện của Chúa, con người sẽ vô cùng tàn nhẫn và xấu xa. Đức Chúa Giê-su hiểu rõ lẽ thật này của Kinh Thánh. Giăng nói rằng Đức Chúa Giê-su “nhận biết mọi người, và không cần ai làm chứng về người nào, bởi Ngài tự hiểu thấu mọi điều trong lòng người ta” (*Giăng 2:25*). Có lẽ bây giờ chúng ta không thể hiểu được tất cả những điều khủng khiếp sẽ xảy ra như thế nào. Nhưng chúng ta biết rằng những người không biết Chúa có thể làm tổn thương cho nhau rất nhiều.

Hãy nghĩ về những xấu xa của con người, và điều ác mà con người có thể làm. Tại sao những điều này cho thấy những sự kiện cuối cùng có thể dễ dàng xảy ra? Điều quan trọng hơn là, sự thật đáng buồn này dạy chúng ta điều gì về việc gìn giữ tâm lòng của mình?

Cơn Mưa Đầu Mùa Và Cuối Mùa

GIÔ-ÊN cho biết Chúa sẽ làm gì cho dân Ngài? Đức Chúa Trời đã giữ lời hứa đó khi nào? Điều gì đã xảy ra sau cơn mưa đầu mùa? Đọc Giô-ên 2:21–24 và Công vụ 2:1–4, 41–47 để có câu trả lời.

Đức Chúa Trời ban Đức Thánh Linh cho những người theo Đức Chúa Giê-su trong Lễ Ngũ Tuần. Lễ Ngũ Tuần là thời điểm Đức Chúa Trời hứa ban Thánh Linh Ngài trên Hội thánh sau khi Đức Chúa Giê-su thăng thiên. Công vụ ghi lại nhiều phép lạ xảy ra trong ngày Lễ Ngũ Tuần. 3,000 người đã dâng trọn đời sống mình cho Đức Chúa Giê-su trong một ngày. “Đầu vậy, có nhiều người đã nghe đạo thì tin, số tín đồ lên đến độ năm ngàn.” (Công vụ 4:4). Hội thánh bắt đầu với 120 người. Họ đến với nhau để cầu nguyện. Chúa đã thật sự đáp lời cầu nguyện của họ. Hàng ngàn người đã gia nhập hội thánh. Ngoài ra, “đạo Đức Chúa Trời càng ngày càng tràn ra, số môn đồ tại thành Giê-ru-sa-lem thêm lên nhiều lắm. Cũng có rất nhiều thầy tế lễ vâng theo đạo nữa” (Công vụ 6:7). Nhờ sự trợ giúp của Đức Thánh Linh, các môn đệ của Đức Chúa Giê-su đã rao giảng Phúc âm khắp đất trong một thời gian rất ngắn. Lời hứa của Đức Chúa Trời trong sách Giô-ên về cơn mưa đầu mùa đã xảy ra vào ngày Lễ Ngũ Tuần. Nhưng cơn mưa cuối mùa còn mạnh mẽ hơn nữa. Đức Chúa Trời sẽ ban cơn mưa cuối mùa này để giúp nhân loại sẵn sàng cho sự tái làm của Ngài.

ĐỨC CHÚA TRỜI sẽ hoàn thành công việc của Ngài trên đất như thế nào? Đọc Xa-cha-ri 4:6; Xa-cha-ri 10:1; Ô-sê 6:3; và Gia-cơ 5:7, 8 để có câu trả lời.

Từ ngữ “mưa đầu mùa” và “mưa cuối mùa” là ngôn ngữ của người nông dân. Cơn mưa đầu mùa rơi xuống cánh đồng vào mùa thu của năm giúp hạt nảy mầm. Cơn mưa cuối mùa rơi vào mùa xuân để giúp hạt chín và chuẩn bị cho mùa thu hoạch. Mưa đầu mùa và mưa cuối mùa là những biểu tượng cho công việc của Đức Thánh Linh hầu giúp chúng ta rao truyền phúc âm. “Giống như ‘trận mưa đầu mùa’ là sự tuôn đổ của Đức Thánh Linh vào lúc các sứ đồ khởi đầu chức vụ tin lành, hầu có thể làm hột giống quý giá lớn lên, lại cũng giống như ‘trận mưa cuối mùa’ sẽ tuôn đổ vào giai đoạn cuối của chức vụ để cho mùa gặt được sẵn sàng. . . . Công việc vĩ đại của tin lành không thể nào chấm dứt bằng sự biểu lộ quyền lực của Đức Chúa Trời ít hơn là khi mới khởi đầu. Các lời tiên tri đã được ứng nghiệm khi cơn mưa đầu mùa tuôn đổ để khai mạc công việc tin lành, lại một lần nữa ứng nghiệm vào trận mưa cuối mùa khi công việc sắp kết thúc.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 539.

Người Kêu Lớn Tiếng Rằng

CÔNG VIỆC của Đức Chúa Trời trên đất sẽ kết thúc như thế nào? Đọc Khải huyền 18:1-4; Ha-ba-cúc 2:14; và Ma-thi-ơ 24:14 để có câu trả lời.

Thiên sứ trong Khải huyền 18 chỉ rõ tội lỗi của Ba-by-lôn. Vị thiên sứ này rất quyền năng. Tương tự như ba thiên sứ trong Khải huyền 14, vị thiên sứ này là biểu tượng của những tội tở của Đức Chúa Trời. Thiên sứ trong Khải huyền 18 tôn vinh Đức Chúa Trời một cách trọn vẹn đến nỗi lời ngợi khen của thiên sứ dành cho Đức Chúa Trời lan tỏa khắp trái đất. Kinh Thánh cho biết vị thiên sứ này có “quyền lớn, và sự vinh hiển người chiếu rọi rõ trên đất” (*Khải huyền 18:1*). Từ “exousia” trong tiếng Hy Lạp ám chỉ đến quyền lực, các tác giả Kinh Thánh Tân Ước thường dùng từ “exousia” để miêu tả uy quyền của Đức Chúa Giê-su đối với ma quỷ ở địa ngục. Đức Chúa Giê-su cũng dùng từ “exousia” trong Ma-thi-ơ khi kêu gọi các môn đồ phụng sự Đức Chúa Trời. Trong Ma-thi-ơ 10:1, Đức Chúa Giê-su ban cho các môn đồ Ngài uy quyền cao hơn cả ma quỷ và quyền lực của địa ngục. Đức Chúa Giê-su ban cho dân Ngài sức mạnh từ thiên đàng để chiến thắng cuộc chiến chống lại tội lỗi. Sau khi Đức Chúa Giê-su sống lại từ cõi chết, Ngài sai các môn đệ phải đi rao truyền phúc âm. Đức Chúa Giê-su phán với họ: “Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ” (*Ma-thi-ơ 28:18, 19*).

Đức Thánh Linh ban quyền năng của Ngài cho những người bước theo Đức Chúa Giê-su. Chỉ trong vài năm ngắn ngủi, những người bước theo Chúa Giê-su đã rao giảng phúc âm cho thế giới được biết đến lúc bấy giờ (*Cô-lô-se 1:23*).

Vào thời kỳ cuối cùng, Đức Chúa Trời sẽ ban Đức Thánh Linh cho hội thánh của Ngài nhiều hơn bất cứ lúc nào trong quá khứ. Với sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh, hội thánh thời kỳ cuối cùng của Đức Chúa Trời sẽ chia sẻ phúc âm của Đức Chúa Giê-su khắp mọi nơi trên trái đất. Khi đó hàng ngàn người ở mọi nơi sẽ dâng đời sống mình cho Đức Chúa Giê-su mỗi ngày. Lòng thương xót của Chúa và lẽ thật của Kinh Thánh sẽ biến đổi cả hành tinh này. Nhờ đó, mọi người trên trái đất sẽ được tỉnh thức. Phúc âm và niềm hy vọng mà Đức Chúa Giê-su ban cho chúng ta sẽ được chia sẻ trên toàn thế giới.

“Công việc vĩ đại của tin lành không thể nào chấm dứt bằng sự biểu lộ quyền lực của Đức Chúa Trời ít hơn là khi mới khởi đầu. Các lời tiên tri đã được ứng nghiệm khi cơn mưa đầu mùa tuôn đổ để khai mạc công việc tin lành, lại một lần nữa ứng nghiệm vào trận mưa cuối mùa khi công việc sắp kết thúc. ...

“Nhiều tội tở Đức Chúa Trời, gương mặt chiếu sáng và rực rỡ với sự hiển dương thánh khiết, sẽ đi từ nơi này tới nơi kia để rao báo sứ điệp từ thiên đàng. Hằng ngày tiếng nói sẽ vang lên để rao truyền lời cảnh cáo khắp cùng đất. Nhiều tín đồ sẽ làm phép lạ, nhiều người bệnh sẽ được chữa lành, nhiều dấu hiệu và những việc khác thường sẽ được thực hiện.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 539, 540.

Điều gì cản trở sự tuôn đổ mạnh mẽ của Thánh Linh và tiếng kêu lớn? Dù vai trò của chúng ta nhỏ nhoi, nhưng chúng ta có thể làm gì để tiếp nhận sự tuôn đổ của Thánh Linh?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Ai từ chối tuân theo [giữ ngày sa-bát giá] sẽ bị chính quyền trừng phạt và cuối cùng sẽ bị giết. Mặt khác, luật pháp Đức Chúa Trời đã ấn định ngày nghỉ theo Đấng Sáng tạo, đòi hỏi sự tuân giữ triệt để, và ai vi phạm tín điều này, sẽ nhận lấy cơn thịnh nộ của Chúa.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 533.

“Khi giông tố xảy đến, nhiều người xưng mình tin nhận sứ điệp thiên sứ thứ ba, nhưng vì không vâng phục lẽ thật để được nên thánh, sẽ chối bỏ đức tin và gia nhập hàng ngũ của kẻ thù. Qua sự liên kết với thế gian, và có một tâm trí như thế gian, họ cũng sẽ chia sẻ cùng một quan điểm; và khi sự thử thách đến, họ sẵn sàng chọn con đường dễ dàng, có đông người theo. Nhiều người rất có khả năng, ăn nói hoạt bát, trước đây đã vui mừng tiếp nhận lẽ thật, bây giờ lại xử dụng tài năng của mình để lừa gạt và dẫn các linh hồn vào con đường lầm lạc. Họ trở nên kẻ thù cay đắng nhất đối với những người đồng công với họ trước đây. Khi những người vâng giữ ngày Sa-bát bị gọi ra trước tòa án để trả lời về đức tin của họ, những kẻ bội nghịch này là đồ dùng hữu hiệu của Sa-tan để trình bày sai lạc và vu cáo họ, bằng những lời chứng dối và bóng gió hêu hởi kích động các nhà lãnh đạo chống lại họ.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 536, 537.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao chúng ta cần hiểu những gì sẽ xảy ra trong thời kỳ cuối cùng? Sự hiểu biết về những điều này sẽ giúp chúng ta như thế nào trong “những thử thách” sắp tới? Kinh Thánh bảo vệ chúng ta khỏi nhiều thủ đoạn và lời dối trá của Sa-tan như thế nào?
2. Nhiều quốc gia trên thế giới đã bảo vệ quyền tự do tôn giáo hàng trăm năm nay. Làm sao sự tự do đó có thể thay đổi trong thời gian ngắn?
3. Hãy đọc lại câu trích dẫn của Ellen G. White ở trên. Những lựa chọn nào bạn đưa ra hôm nay có thể khiến bạn bắt tay với những người Cơ Đốc Phục Lâm giả đó trong ngày cuối cùng?
4. Đức Chúa Trời sẽ ban những cơn mưa cuối mùa để giúp chúng ta hoàn thành công việc của Ngài trên đất. Chúng ta có thể làm gì để chuẩn bị cho những cơn mưa cuối mùa?

Sự Đắc Thắng Của Tình Yêu Thương Đức Chúa Trời



KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Khải huyền 20:11-15, 21:2, 22:11, 12; Thi thiên 91:1-11; Giê-rê-mi 25:33, 30:5-7.

CÂU GỐC: “Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: *Này, đền tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi*” (Khải huyền 21:3, 4).

Chúng ta không cần phải lo lắng về những thử thách trong tương lai. Vì chúng ta có hy vọng trong Chúa Giê-su. Chắc chắn rằng thời kỳ khó khăn đang đến. Chúng ta biết mình sẽ phải chịu đau khổ vì đức tin nơi Đức Chúa Giê-su. Nhưng chúng ta tin chắc rằng một ngày tốt đẹp hơn sẽ đến nên chúng ta có thể sống cho hôm nay với niềm vui ở trong Chúa.

Franklin D. Roosevelt là tổng thống Hoa Kỳ từ năm 1933–1945. Những năm đó là những năm khó khăn nhất trong lịch sử Hoa Kỳ. Khi đó, hai chân của Tổng thống Roosevelt bị liệt vì bệnh bại liệt. Ông không thể đi lại nếu không có sự giúp đỡ. Roosevelt viết: “Chúng ta luôn tin rằng một cuộc sống và một tương lai tốt đẹp hơn đang chờ đợi chúng ta”. Albert Einstein là một trong những người thông minh nhất sống trong những năm 1900. Ông viết: “Hãy học từ ngày hôm qua. Sống cho hôm nay. Và hy vọng vào ngày mai.”

Trong bài học cuối cùng này, chúng ta sẽ hiểu rõ hơn về tình yêu thương của Đức Chúa Giê-su dành cho chúng ta trong khoảng thời gian thử thách nhiều nhất trong lịch sử thiên đàng. Tình yêu thương của Đức Chúa Giê-su không bao giờ qua đi. Chúng ta cũng sẽ chứng kiến sự chiến thắng của Đức Chúa Giê-su trong cuộc chiến toàn cầu giữa thiện và ác. Sách cuối cùng của Kinh Thánh là Khải huyền, cho chúng ta hiểu được niềm hy vọng hôm nay, ngày mai và cho đến đời đời.

Hy Vọng Trong Thời Kỳ Khó Khăn

NHỮNG điều cuối cùng nào sẽ xảy ra ngay trước Ngày Tái Lâm? Xin nghiên cứu Khải huyền 22:11, 12; Đa-ni-ên 12:1, 2; và Giê-rê-mi 30:5-7 để có câu trả lời.

Chúng ta đang trải qua thời kỳ thử thách. Đức Chúa Trời đang thử thách mọi người trên đất này. Chẳng bao lâu nữa, mỗi người sẽ phải đưa ra quyết định cuối cùng của mình, một là tin nhận Đấng Christ, hai là chối bỏ Ngài. Sau đó, thời kỳ thử thách sẽ kết thúc, và một thời kỳ khó khăn bắt đầu: “Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ chối dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu.” (Đa-ni-ên 12:1). Trong Khải huyền 16, sự thịnh nộ của Đức Chúa Trời giáng xuống trong bảy tai họa sau cùng. Bảy tai họa này dành cho những người chối bỏ Đấng Christ. Bảy tai họa này giúp chúng ta nhớ về mười tai họa mà Đức Chúa Trời đã giáng xuống Ai Cập. Đức Chúa Trời đã bảo vệ người Do Thái khỏi mười tai họa đó. Tương tự, Ngài sẽ bảo vệ những người trung tín khỏi bảy tai họa sau cùng. Hãy để ý lời hứa của Đức Chúa Trời trong Đa-ni-ên 12:1: “Kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu.”. Quyển sách nào mà Đa-ni-ên 12:1 đang nói đến? Đó chính là “sách sự sống đời đời” (đọc Phi-líp 4:3; Khải huyền 13:8; Khải huyền 20:12, 15; Khải huyền 22:19). Nếu chúng ta giữ vững lòng trung tín với Đấng Christ, Ngài sẽ không xóa tên chúng ta khỏi sách sự sống (Khải huyền 3:5).

ĐỌC 1 Giảng 3:1-3; Giảng 8:29, 14:30. Cách duy nhất để chúng ta tỉnh thức đối diện với thời kỳ khó khăn là gì?

Chúng ta phải có mối tương giao với Đức Chúa Giê-su. Sự yêu mến Chúa của chúng ta phải sâu sắc và mạnh mẽ đến mức không gì có thể thay đổi được tấm lòng của chúng ta. Nhờ Đức Thánh Linh thêm sức, chúng ta có thể làm đẹp lòng Đức Chúa Giê-su trong mọi việc. Khi làm theo lẽ thật Kinh Thánh, Đức Thánh Linh sẽ giúp cho lòng chúng ta được thánh sạch và thánh thiện, giống như Đức Chúa Giê-su.

ĐỨC CHÚA TRỜI ban cho chúng ta những lời hứa nào trong lúc khó khăn? Đọc Thi thiên 27:5, 91:1-11; và Khải huyền 3:10-12 để có câu trả lời. Những lời hứa này đem lại hy vọng gì cho chúng ta?

Một số người hiểu lầm lẽ thật Kinh Thánh về cách chúng ta sẽ vượt qua thời kỳ khó khăn, rằng Đức Chúa Trời sẽ không ở bên cạnh họ nữa. Đúng vậy, sau khi mọi người đưa ra quyết định cuối cùng của họ là tin nhận hoặc chối bỏ Đấng Christ, thì Đấng Christ sẽ ngưng việc cầu thay của Ngài trong Đền Thánh. Nhưng Đấng Christ đã hứa với chúng ta rằng Ngài sẽ luôn ở bên cạnh chúng ta (Ma-thi-ơ 28:20). Trong thời kỳ khó khăn, Đức Thánh Linh sẽ ngự vào trong lòng chúng ta. Ngài sẽ sai các thiên sứ đến và bảo vệ chúng ta.

Không Lâu Nữa Chúa Giê-su Sẽ Phục Lâm!

ĐỌC Giăng 14:1–3 và Tít 2:11–14. Khi nghĩ về thời kỳ khó khăn sắp đến, tại sao những câu Kinh Thánh này có sự khích lệ cho chúng ta đến vậy?

Đức Chúa Giê-su phán dặn: “Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa.” (*Giăng 14:1*). Những lời này chính là một lời hứa. Đức Chúa Giê-su sẽ không bao giờ rời xa chúng ta. Ngài sẽ trở lại để đưa chúng ta về nhà trên thiên quốc. Trái đất này không phải là nhà của chúng ta. Một ngày bình an phước hạnh đang đến. Vâng, chẳng bao lâu nữa giáo hội sẽ bắt tay với chính phủ để đưa ra những đạo luật gây nhiều đau khổ cho chúng ta. Trong thời kỳ khó khăn sắp xảy ra, sự kiện Đức Chúa Giê-su sắp tái lâm làm cho tâm hồn chúng ta tràn trề hy vọng.

ĐỌC Khải huyền 6:15–17 và Ê-sai 25:8, 9. So sánh sự khác biệt giữa người được cứu và người bị hư mất trong những câu này. Hai nhóm người có suy nghĩ và cảm nhận như thế nào? Họ khác nhau như thế nào? Lý do vì sao họ có cảm nghĩ khác nhau trước sự tái lâm của Ngài?

Người hư mất cuối cùng cũng hiểu rằng tội lỗi thật khủng khiếp, trong khi người được cứu đã tin nhận món quà thương xót của Đức Chúa Trời. Tội lỗi dẫn đến sợ hãi, mặc cảm tội lỗi và mất đi sự sống đời đời. Lòng thương xót của Chúa trong tâm hồn dẫn đến sự tha thứ và bình an. Chúng ta sẽ cảm nhận được niềm vui thật sự vào Ngày Tái Lâm phước hạnh của Ngài.

ĐỌC Khải huyền 15:3, 4, 19:7. Bài hát nào người được cứu sẽ hát để ngợi khen Đức Chúa Giê-su? Suy nghĩ và cảm nhận của họ về món quà đầy lòng thương xót của Ngài là gì?

“Thập giá của Đấng Christ sẽ là khoa học và bài ca của những người được chuộc trong cõi đời đời. Trong Đấng Christ vinh hiển họ chiêm ngưỡng Đấng Christ bị đóng đinh. . . . Tất cả việc này sẽ luôn luôn kích thích sự ngạc nhiên và chiêm ngưỡng của vũ trụ; Đấng Sáng tạo vũ trụ, Đấng Trung bảo cho loài người, đã bỏ sự vinh hiển mình, nhận lấy sự sỉ nhục chỉ vì yêu thương nhân loại.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 575, 576.

Đọc Khải huyền 12:17, 17:13, 14, 19:11–16. Điều gì xảy ra đầu tiên trong những câu này? Tiếp sau đó là gì? Lời Chúa nói gì về sự tranh chiến cuối cùng trên đất và sự chiến thắng tội lỗi của Đức Chúa Giê-su?

Trái Đất Bị Bỏ Hoang Trong 1,000 Năm

Khải huyền 19 kết luận với sự tái lâm. Lúc đó những người chối bỏ Chúa sẽ bị tiêu diệt. Nhưng mọi chuyện vẫn chưa kết thúc. Khải huyền 20 cho chúng ta biết một khoảng thời gian kéo dài 1,000 năm.

ĐIỀU GÌ XẢY RA với Sa-tan khi Chúa tái lâm? Đọc Khải huyền 20:1-3 để có câu trả lời.

Khải huyền 20:1-3 có nhiều biểu tượng. Sa-tan không có thật sự bị xiềng xích và nhốt trong vực sâu theo nghĩa đen. Nhưng trong 1,000 năm, Sa-tan không thể rời khỏi trái đất. Không ai còn sống vào thời điểm này ngoại trừ Sa-tan và các thiên sứ sa ngã. Vì vậy, Sa-tan không có ai để có thể nói dối hay lừa gạt. Trong 2 Phi-e-rơ 2:4, cho biết những điều sẽ xảy ra với Sa-tan và các thiên sứ sa ngã đã bị đuổi khỏi thiên đàng. “Và, nếu Đức Chúa Trời chẳng tiếc các thiên sứ đã phạm tội, nhưng quăng vào trong vực sâu, tại đó họ bị trói buộc bằng xiềng nơi tối tăm để chờ sự phán xét”. Vì vậy, sau Ngày Tái Lâm, Sa-tan sẽ không được phép rời khỏi trái đất trong 1,000 năm. Sa-tan sẽ chứng kiến sự hỗn loạn mà mình đã gây ra.

Trong 2 Phi-e-rơ 2:4, cụm từ “nơi tối tăm” xuất phát từ một từ Hy Lạp có nghĩa là “một vực sâu đầy tăm tối và sâu thẳm”. Từ này cũng được dùng khi mô tả về hình dáng trái đất trước khi Đức Chúa Giê-su tạo dựng muôn vật: “Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực” (*Sáng-thế Ký 1:2*). Từ này xuất hiện trong Cựu Ước, nhưng trong tiếng Hy Lạp nó có nghĩa là “vực sâu” là “vực thẳm”. “Abyssos” giúp chúng ta hiểu rằng hoàn toàn không có sự sống trên trái đất. Vì vậy, “vực sâu” không phải là một hang động hay một hố đen lớn nằm ở ngoài vũ trụ. Không, “vực sâu” ở đây đang nói đến công việc đẩy tội lỗi của Sa-tan đã hủy diệt hoàn toàn trái đất này như thế nào trước Ngày Tái Lâm. Tội lỗi đã làm cho trái đất này trở nên trống rỗng và thiếu sự sống giống như trước khi Đức Chúa Trời ban sự sống trên trái đất và tạo dựng nên muôn vật trong sáu ngày.

ĐỌC Giê-rê-mi 4:23-26, 25:33; và Ê-sai 24:1, 3, 5. Giê-rê-mi và Ê-sai nói gì về trái đất và trái đất sẽ như thế nào khi Chúa Tái Lâm?

Trái đất sẽ bị hủy diệt vào Ngày Tái Lâm. Không có người nào còn sống trên trái đất. Sa-tan và các thiên sứ sa ngã bị bỏ lại trên trái đất hoang để chứng kiến tất cả những điều ác mà ma quỷ đã gây ra. Toàn bộ vũ trụ một lần nữa nhận ra rằng tiến công của tội lỗi là cái chết. Đức Chúa Trời giải quyết vấn đề tội lỗi để nó không bao giờ tái diễn (*Na-hum 1:9*).

1,000 Năm Trên Thiên Đàng

NHỮNG người được cứu sẽ làm gì trên thiên đàng trong 1,000 năm? Tại sao công việc đó lại quan trọng? Đọc Khải huyền 20:4-6 để có câu trả lời.

Trong 1,000 năm, những người được cứu sẽ chứng kiến cách Chúa giải quyết vấn đề tội lỗi. Lúc đó mọi người đều có quyền hỏi Chúa những gì mình chưa hiểu trong suốt 1,000 năm trên thiên đàng. Nếu người thân hoặc bạn thân vắng mặt trên thiên đàng, người được cứu sẽ có cơ hội hiểu được quyết định của Chúa một cách đầy đủ hơn. Những người được cứu sẽ hiểu rằng Chúa đã cố gắng cứu từng người đến mức nào. Người được cứu sẽ hiểu rằng người hư mất đã bỏ lỡ thiên đàng vì quyết định riêng của chính họ. Khi những người được cứu đã hiểu rõ công việc của Đức Chúa Trời với tư cách là Đấng Phán Xét công bình, thì chỉ khi đó, Đức Chúa Trời mới trừng phạt những người gian ác bằng sự chết lần thứ hai. Sự chết thứ hai có nghĩa là người hư mất sẽ bị tiêu diệt mãi mãi. Họ sẽ không bao giờ được sống lại nữa.

ĐỌC Khải huyền 20:7-9. Điều gì sẽ xảy ra vào cuối thời kỳ 1,000 năm trên thiên đàng? Điều gì xảy ra với Sa-tan và những kẻ theo Sa-tan?

Trong 1,000 năm, Sa-tan không có ai để lừa gạt để dẫn dắt vào tội lỗi. Sa-tan và các thiên sứ sa ngã bị đôn độc trong thời gian này. Và đã có 1,000 năm để suy nghĩ về tội lỗi và sự gian ác mà mình đã gây ra. Vào cuối 1,000 năm, Chúa phục sinh những kẻ ác. Tiếp sau đó, Đức Chúa Trời ban sự sống đời đời cho dân sự Ngài (*Khải huyền 20:5, 6*).

Khi Chúa phục sinh kẻ ác, Sa-tan cảm thấy có hy vọng. Bây giờ Sa-tan có thể xây dựng một đội quân. Sa-tan thua hết trận này đến trận khác trong cuộc chiến giữa thiện và ác trên vũ trụ này. Nhưng với một đội quân đông đảo, Sa-tan cho rằng mình có thể thắng trong cuộc chiến chống lại Đức Chúa Trời. Sa-tan hành động và tiếp tục nói dối những người lạc lối đã sống lại từ cõi chết. Sa-tan lừa họ tin rằng họ có thể chiến đấu trận chiến cuối cùng chống lại Đức Chúa Trời. Sa-tan hứa với họ rằng khi chiến thắng, họ có thể thành lập vương quốc của riêng mình. Từ “Gog và Magog” là biểu tượng cho Sa-tan và những người bị hư mất từ mọi thời đại trong lịch sử. Sa-tan và đạo quân của mình “lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đô và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó” (*Khải huyền 20:9*).

Vào cuối thời kỳ 1,000 năm, Thành Thánh, Giê-ru-sa-lem mới, từ trời giáng xuống thế gian (*Khải huyền 21:2*)! Và Chúa cũng đến. Đức Chúa Giê-su, các thiên sứ và tất cả những người được cứu cũng vậy. Mọi người đều có mặt trong trận chiến cuối cùng giữa Đức Chúa Trời và Sa-tan. Chẳng bao lâu nữa tội lỗi bị tiêu diệt vĩnh viễn!

Thời điểm phán xét cuối cùng nói gì về đặc tính của Đức Chúa Trời?

Số phận Dành Cho Những Người Hư Mất

TAI SAO Chúa phục sinh những người hư mất từ cõi chết? Đọc 2 Cô-rinh-tô 5:10; Rô-ma 14:10, 11; và Khải huyền 20:11–15 để có câu trả lời.

Đức Chúa Trời phải chấm dứt vấn đề tội lỗi một cách vĩnh viễn, để tội ác không bao giờ xảy ra nữa. Mọi người phải tin chắc rằng Đức Chúa Trời là một Thẩm phán công bình. Cuối cùng, mọi người sẽ cúi đầu trước Đức Chúa Trời để đồng ý rằng Ngài công bình trong mọi việc trong cuộc chiến giữa thiện và ác. Sa-tan và các thiên sứ sa ngã cũng sẽ cúi đầu. Họ sẽ đồng ý rằng họ không có lý do gì để chống lại Chúa.

“Khi các cuốn sách được mở ra, mắt của Đức Chúa Giê-su chăm nhìn những kẻ ác, họ ý thức được mọi tội lỗi mà họ đã vi phạm. Họ nhìn thấy chân họ đã vấp ở điểm nào khi xa rời con đường trong sạch và thánh khiết. Họ cũng thấy sự kiêu hãnh và phản nghịch đã đưa họ ra ngoài luật pháp Đức Chúa Trời đến mức độ nào. Những cảm dỗ mê hoặc được khuyến khích bằng sự phóng túng cho tội lỗi, sự chối bỏ ơn phước, xem thường các sứ giả của Đức Chúa Trời, khinh thường lời cảnh cáo, những đợt sóng ân điển bị đẩy lui bằng sự bướng bỉnh, một tấm lòng không ăn năn—tất cả mọi điều đó hiện ra và được viết chữ bằng lửa. . . .

“Toàn thể thế gian hung ác bị đưa ra trước tòa án của Đức Chúa Trời về tội phản quốc, chống lại chính phủ thiên đàng. Họ không có ai để bào chữa tội cho mình; họ không có gì để tự bào chữa; và bản án định sự chết đời đời dành cho họ.”—*Ellen G. White, Thiên Ác Đấu Tranh*, tr. 589, 591.

ĐỌC Khải huyền 20:9; Thi thiên 37:20; và Ma-la-chi 4:1, 2. Những câu này cho chúng ta biết gì về phần thưởng mà Đức Chúa Trời sẽ ban cho dân sự Ngài? Sự kết thúc của tội lỗi và tội nhân sẽ ra sao?

Sa-tan và các thiên sứ sa ngã sẽ bị tiêu diệt trong hồ lửa. Tội lỗi và tội nhân sẽ bị thiêu cháy vĩnh viễn. Khải huyền 20:9 cho chúng ta biết rằng Sa-tan, cũng như các thiên sứ sa ngã và những kẻ tội lỗi sẽ ở trong hồ lửa, “Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và điêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời.” (*Khải huyền 20:10*). Điều này có nghĩa là lửa sẽ không bao giờ ngừng cháy? Dĩ nhiên là không! Từ “đời đời” luôn có nghĩa là vô tận, nhưng chỉ cho đến khi một việc gì đó hoàn toàn kết thúc. Vì vậy, “đời đời” có nghĩa là khi người hư mất bị thiêu rụi thì không thể sống lại được. Họ sẽ bị tiêu diệt mãi mãi. Chú không có nghĩa là lửa sẽ cháy mãi mãi.

Đến cuối cùng, một trong hai cõi vĩnh hằng đang chờ đợi tất cả chúng ta. Những người hư mất nhận “tiền công” mà họ đã kiếm được—cái chết đời đời. Vậy thì, tại sao hy vọng duy nhất của chúng ta là không phải nhận được những gì chúng ta đáng phải nhận, là sự chết, mà chính là niềm tin nơi sự công bình của Chúa Giê-su?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Trời mới đất mới là nơi có “những đồng bằng trải dài khoe nét đẹp, và đồi núi chập chùng với ngọn vượn cao vút. Chính trên những đồng bằng an bình, bên cạnh những dòng suối trong vắt, dân sự Đức Chúa Trời từ lâu là kẻ lữ hành sẽ tìm được một tổ ấm. . . .

“Nơi đó, những tâm hồn bất tử sẽ chiêm ngưỡng với một niềm vui bất tận sự diệu kỳ của quyền năng sáng tạo, sự mẫu nhiệm của tình thương cứu chuộc. Không có kẻ thù độc ác phỉnh lừa, cám dỗ để quên Đức Chúa Trời. Mọi năng lực được khai triển, mọi khả năng được gia tăng. Sự đạt được mức hiểu biết không làm tâm trí mệt mỏi hoặc nghị lực bị suy yếu. Nơi đó, năng lực lớn lao nhất được thêm lên, chí hướng cao thượng nhất được đạt đến, nguyện vọng cao cả nhất được thực hiện; và còn phải vượt tới mức cao hơn, chiêm ngưỡng sự lạ lùng mới, hiểu biết lẽ thật mới; những đề tài mới lạ còn cần thêm năng lực của trí tuệ, tâm hồn và thể xác.”—Ellen G. White, *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 597, 599.

“Với nỗi vui mừng không thể diễn tả, con cái của địa cầu hưởng niềm vui và sự khôn ngoan của dân sự không sa ngã. Họ dự phần vào kho tàng kiến thức và hiểu biết được thu thập trải qua các thời đại, bằng sự chiêm ngưỡng công trình do tay Đức Chúa Trời làm nên. Với nhãn quan rõ ràng, họ chiêm ngưỡng sự vinh hiển của công trình sáng tạo—mặt trời, những vì sao và các hệ thống, tất cả đều bay chung quanh ngay trời theo một thứ tự định sẵn. Danh của Đấng Tạo Hóa được viết trên tất cả mọi vật, từ nhỏ nhất tới lớn nhất, và tất cả đều phô bày quyền năng dư dật của Ngài.” — *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 599.

“Cuộc thiện ác đấu tranh vĩ đại chấm dứt. Tội lỗi và kẻ có tội không còn nữa. Toàn thể vũ trụ được thanh lọc. Mọi loài thọ tạo cùng nổi lên một nhịp điệu hòa hợp và hoan hỉ. Từ Ngài là Đấng tạo ra muôn vật, sự sống, ánh sáng và sự vui mừng tuôn tràn ra khắp không gian vô tận. Từ một nguyên tố nhỏ nhất đến một thế giới vĩ đại nhất, mọi vật sống động hay bất động, trong nét đẹp và niềm vui trọn vẹn, đều đồng thanh tung hô: ĐỨC CHÚA TRỜI LÀ SỰ YÊU THƯƠNG!” — *Thiện Ác Đấu Tranh*, tr. 600.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Bạn nghĩ tại sao Chúa để cho tội lỗi kéo dài quá lâu? So với hàng ngàn năm tội lỗi, thì đời người ngắn ngủi như thế nào? Quan điểm này giúp chúng ta giải quyết những vấn đề khó khăn về sự gian ác như thế nào?
2. 1,000 năm có ý nghĩa như thế nào đối với kế hoạch cứu rỗi của Đức Chúa Trời? Đức Chúa Trời sẽ không trừng phạt kẻ hư mất cho đến khi tất cả những người được cứu có cơ hội được suy xét các quyết định của Đức Chúa Trời với tư cách là Đấng Phán Xét công bình. Lễ thật Kinh Thánh này giúp chúng ta hiểu thế nào về tình yêu thương của Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài?

GHI CHÉP

**DANH SÁCH CÁC HỘI THÁNH / ĐIỂM NHÓM
CƠ ĐỐC PHỤC LÂM VIỆT NAM
TẠI HOA KỲ**

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm El Monte

4114 Peck Road, El Monte, CA 91732
Mục sư Trần Ngọc Phục - (626) 680-0720

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Garden Grove

12702 Ninth Street, Garden Grove, CA 92840
Mục sư Dương Quốc Tùng - (714) 557-7999

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Houston

11113 Braesridge Dive,#B, Houston, TX 77083
Truyền Đạo Hoàng Minh Trung - (206) 778-3667

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Loma Linda

711 W. C Street, Colton, CA 92324
Mục sư Dương Quốc Tùng - (909) 825-6886

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Milpitas

3125 Louis Road, Palo Alto, CA 94303
Trưởng lão Huỳnh Chí - (408) 221-5071
Trưởng lão Nguyễn Trung Hậu - (925) 413-6775

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Oakland

1515 Verdi St, Alameda, CA 94501
Mục sư Thạch Long Hạnh - (510) 967-0582

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Orange County

2101 W. Edinger Avenue, Santa Ana, CA 92704
Mục sư Dương Quốc Tùng - (714) 557-7999

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Orlando

4417 N. Powers Dr, Orlando, FL 32818
Mục sư Phạm Xuân Nghĩa - (407) 339-4974

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Portland

7604 SE Clinton Street, Portland, OR 97206
Mục sư Ngô Duy Cường - (971) 322-3211

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Riverside

8778 Magnolia Avenue, Riverside, CA 92503
Trưởng nhóm Hoàng Ngọc Trân - (951) 500-8767

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm San Diego
4185 Home Avenue, San Diego, CA 92105
Mục sư Dương Quốc Tùng - (760) 599-4747

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm San Jose
1066 S. Second Street, San Jose, CA 95112
Mục sư Quách Trọng Toàn - (503) 935-9373

Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Greensboro
1320 Fleming Road, Greensboro, NC 27410
Trưởng nhóm Hà Phương - (336) 455-4907

Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Oakland
2410 E. 15th Street, Oakland, CA 94601
Trưởng nhóm Nguyễn Nhật Tuấn - (408) 892-8652

Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Portland
3707 SE 162nd Ave., Portland, OR 97236
Trưởng lão Văn Văn Tòng - (503) 775-5664

Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Shoreline
18354 8th Ave. NW, Shoreline, WA 98177
Trưởng nhóm Huỳnh Kim Anh - (425) 772-4418

